Tế Điên Hoà Thượng

Khánh vân cư sĩ

Chào mừng các bạn đón đọc đầu sách từ dự án sách cho

thiết bị di động

Nguồn: http://vnthuquan.net Phát hành: Nguyễn Kim Vỹ.

Mục lục

<u> Hoi</u>	<u> </u>
Hồi	2
Hồi	<u>3</u>
Hồi	<u>4</u>
Hồi	<u>5</u>
Hồi	<u>6</u>
Hồi	7
Hồi	8
Hồi	9
Hồi	<u>10</u>
Hồi	11
Hồi	12
Hồi	13
Hồi	14
Hồi	15
Hồi	16
Hồi	<u>17</u>
Hồi	18
Hồi	19
Hồi	20
Hồi	21
HOI Hồi Hồi	22
Hồi	23
Hồi	Kết

Khánh vân cư sĩ

Tế Điên Hoà Thượng Đánh máy: Lâm Đại Ngọc

Hồi 1

Núi Thiên Thai Mậu Xuân Cầu Tự

Chùa Quốc Thanh La Hán Giáng Trần **ĐÔI LỜI TỰ MINH** Nhân một ngày đầu xuân, lang thang trên nẻo đường Chợ Lớn, chợt thấy

một hiệu sách bán các loại sách cũ bằng chữ Nho. Tạt vào xem, nhìn khắp

các giá sách thấy có một cuốn đã cũ, ngoài bìa đề TẾ ĐIỀN HOÀ THƯỢNG,

với lấy dỡ xem thì ra là chuyện của Lý Tu Duyên, một vị La Hán giáng trần,

làm nhiều điều phúc thiện nhưng lại giả điên để che mắt tục. Thấy cuốn

chuyện hay hay có tính cách vượt ngoài "ngã chấp" thế thường, tỷ như chuyện

Lỗ Trí Thâm nên phỏng dịch để rộng đường phán định. Tế Điên Tăng vốn là một vị Hòa Thượng hữu danh trong Phật. Giáo Sử

thời Tống, luật học uyên thâm, trí thức siêu việt, hành động tuyệt kỳ.

Tự cổ chí kim người ta thường khổ tâm thắc mắc hai thái cực Đạo, Đời

đôi khi hiểu lầm đến thành xa cách. Truyện Tế Điên Tăng chính là một cái

gạch nối dung hòa cả Đạo lẫn Đời bởi hành động có lúc vượt ngoài khuôn khổ

thuyền gia mà đó mới chính là tác động của khách tu thuyền.

Đức và tài là hai điều kiện nghìn xưa mến chuộng mà nghìn sau cũng noi

gương. Đọc chuyện Tế Điên Tăng chúng ta sẽ thấy được cái tâm đức cao sáng

tuyệt vời và sẽ phải tán thưởng cao tài của người đạt đạo.

Nếu đã có một vị Tăng ca vang câu: Tri thời, đạt thế phương toàn thiện Diệu ngộ tam thừ vị tất nan. Nghĩa là:

Biết thời, biết thế, đôi đường vẹn, Bước tới Liên Đài cũng dể thôi.

Thì quả là vị đó đã đạt được cái tinh thần cao đẹp của Tế Điện Tăng vậy.

Cuốn chuyện đã nát nhầu, câu văn lại quá cổ, người dịch lại không có ý

kiến gì thêm bớt cho đượm nồng hương vị tân phong. Lẽ dĩ nhiên có thể là một

món ăn quá cũ, nhàm chán cho những ai ưa loại tân tiến. Nhưng dịch giả còn

một chút hy vọng nơi độc giả khoan lượng không tìm cái đẹp ở câu văn mà tìm

cái cao tuyệt ở hành động và ý tứ.

Vào Truyện

Đây nói chuyện về đời Tống niên hiệu Thiệu Hưng năm đầu, trong trào

có một người họ Lý tên Khiêm, điển tự Mậu Xuân làm quan tới chức

Kinh Doanh Tiết Độ Sứ, nguyên quán ở Thái Châu thuộc tỉnh Triết

Giang có vợ là Mông Thị. Cả hai vợ chồng đều là người hiền lành hay

làm việc bố đức thi ân, cứu giúp những người cùng khốn hoặc không may gặp bước lỡ làng.

Nhân vì khi ấy triều đình gặp tôi gian, nịnh thần cầm quyền, Lý Mậu Xuân

ngao ngán buồn rầu không còn thiết chi danh lợi quyền thế liền dâng biểu xin về

hưu dưỡng già.

Sau khi được nhà vua ưng thuận, vợ chồng đưa nhau về Triết Giang vui thú

- cảnh quê . Vốn ôm ấp tâm tư nhàn hạ nay được trở về, vợ chồng càng thêm tăng
- gia làm điều phúc thiện. Ngoài việc thiết lập một trang trại rộng rãi khang trang,
 - Lý Mậu Xuân còn giúp đỡ hầu hết dân chúng trong vùng khiến được an cư lạc
- nghiệp. Dân làng được nhờ ơn huệ chẳng ít, nên người người đều xưng tụng

mệnh danh là Lý Thiện Nhân.

- Một hôm, sau khi rảnh rỗi, Lý Mậu Xuân dạo cảnh đồng quê, chợt thấy hai
 - người bàn tán dưới gốc cây bàng. Động tính hiếu kỳ liền đứng lại nghe, nghe
 - xong mặt buồn rười rượi, quay gót trở về. Vừa tới cổng trang, Mông thi thấy
 - chồng đi chơi về mà sắc không được vui liền đón lại hỏi:
- Chẳng hay vì sao phu quân đi chơi về mà mặt mày có sắc thái buồn. Xin
 - cho thiếp rõ, hoặc giả có phân chia cùng phu quân được phần nào chăng?
- Nghe vợ ôn tồn thỏ thẻ, Mậu Xuân càng đượm vẻ buồn bực thở dài và đáp:
- Phu nhân khá biết, ta nhân ngắm cảnh Tây Hồ nghe được hai người ngoài
- nói chuyện phê bình về nhà ta chỉ được cái dấu ác phô lành chứ còn những việc

thường làm không phải thật là chân chính.

Mông thị ngạc nhiên hỏi lại:

- Vì sao mà họ lại cho mình như vậy?
- Họ nói nếu ta thật bụng hiền lành sao lại không có con?
 Người dẫu xưng
- tụng nhưng trời cao lẽ nào không mắt. Thần Phật sao chẳng tru trì. Chỉ khi nào ta
- có con khi ấy mới thực là nhà phúc thiện. Vì nghe vậy mà ta cảm xúc đau buồn.
 - Mông thị khuyên chồng cưới vợ bé để mong có người nối

nghiệp hương hỏa. Mâu Xuân liền nói:

- Phu nhân khuyên ta như thế là đã sai rồi. Ta nay tuổi ngót năm mươi, há
- làm chuyện thất đức, thất nghĩa, lãng quên đi cái nghĩa tào khang được vậy sao?
- Như mà Thần Phật chẳng dứt hương lửa nhà ta thì tuổi phu nhân hãy còn sinh
- đẻ, cần chi phải cưới người khác cho thêm phiền phức gia đình.

Phu Nhơn liền bàn:

- Tướng công như đã có lòng nghĩ đến thiếp và nhứt định không lấy vợ bé,
- sao ta không đến các nơi cảnh chùa vái lạy Thần Phật cầu tự con ư?
- Mậu Xuân cho là có lý, ít ngày sau hai vợ chồng rủ nhau đến làng Vĩnh

Minh phía Bắc núi Thiên Thai du ngoạn.

- Người trong xứ nghe có Lý Viên Ngoại vãn cảnh nhân mách rằng: Trong
- chùa Quốc Thanh thường có nhiều linh ứng, hễ ai đến cầu đều được như nguyên.
- Vợ chồng họ Lý nghe mách lòng rất vui mừng liền ở trọ lại nhà người quen,
- trai giới đủ ba ngày rồi mới sửa sang lễ vật, lên chùa lễ Phật. Đường đi vào chùa, tùng trúc xanh tươi, đây đó chim ca, vươn hót, một
 - giòng suối biếc róc rách chạy dài, hai vợ chồng thuê kiệu tìm đường lên núi

Thiên Thai.

- Tới chân núi, cảnh trí càng thêm u nhã, rừng cây xanh tốt xen lẫn non cao.
- hai vợ chồng xuống kiệu đi bộ, len theo con đường mòn bờ suối, đi chừng mười
 - dặm, xa xa có một ngôi cổ tự to rộng trang nghiêm nằm cạnh sườn non cao ngất,

thông reo vi vút hoà theo nhạc suối lời chim. Những bông hoa dại thập thò trong

kẽ đá. Cửa tam quan đã hiện ra trước mắt, Mậu Xuân lòng thấy lâng lâng, do

cảnh luyến người, phảng phất như vào nơi thoát tục.

Vừa đến chân chùa, vợ chồng Mậu Xuân được chư tăng đón tiếp đưa vào

yết kiến Đại Đức Tri Khách dùng trà. Lý Phu Nhân sai bày lễ vật và dâng cúng

10 nén bạc ròng. Trí Khách Tăng sai các tiểu hoa đăng dâng lễ lên chùa rồi thân

dẫn vợ chồng Mậu Xuân lên lễ Phật.

Sẵn lòng thành kính, sẵn tâm thiện lương, hai vợ chồng Mậu Xuân van vái

hầu khắp nơi. Vừa lúc ấy Tính Không Trưởng Lão nghe có Lý viên ngoại đến

vãn cảnh chùa liền ra phương trượng tiếp đón. Vợ chồng Mậu Xuân cung kính

hành lễ chào vị trưởng lão trụ trì xong liền ngỏ ý mình cùng kể hết nguyên nhân

sự việc, cúi xin phương trượng chỉ bảo mọi duyên. Tính Không vốn biết họ Lý là

người phúc đức liền thân dẫn lên nơi Đại Hùng bảo điện lễ Tam Bảo và chính

trưởng lão lên dâng hương làm lễ kỳ nguyện.

Lễ xong, trưởng lão đưa vợ chồng họ Lý đi xem lễ các nơi thờ tư khác. Bất

cứ chỗ nào Lý phu nhân cũng van vái khấn cầu, chợt đến bàn thờ 18 vị La Hán,

Phu nhân vừa thắp hương vái lạy thì một vị trong ngôi thứ 4 nghiêng đổ. Tính

Không trưởng lão thấy vậy vỗ tay vừa cười vừa nói:
- Lành thay, lành thay! Ta chúc cho viên ngoại trở về chuyến này tất sinh

quý tử.

Mậu Xuân vui mừng khôn xiết, từ biệt phương trượng ra về.

Hơn một tháng

sau qua ûnhiên phu nhân có tin mừng, Mậu Xuân lo nuôi a hoàn để đỡ tay chân

cho vợ.

Thấm thoát mười tháng dần qua, một hôm trong nhà hồng quang sáng chói,

mùi hương thơm ngát xông lên. Mậu Xuân đang ngồi nơi thơ phòng đọc kinh thì

a hoàn chạy vào báo cho biết phu nhân hạ sanh công tử. Nghe báo, Mậu Xuân lòng mừng khôn xiết, liền chạy sang thăm viếng,

thấy phu nhân đang thiêm thiếp giấc nồng sau cơn mệt mỏi còn công tử thì cứ

khóc thét lên hoài, tự nhiên lòng buồn rầu, cái vui cái buồn ngay trong khoảnh

khắc thay nhau len vào tâm khảm.

Được ba ngày, các thân bằng quyến thuộc nghe tin Lý viên ngoại có quý tử

đều lục đục viếng thăm. Mậu Xuân bận rộn tiếp đón ngày đêm, đãi đằng đủ

mặt. Chợt gia nhân vào báo:

- Ngoài cửa có một vị Thiền Sư xưng là Tính Không ở Chùa Quốc Thanh

đem lễ vật đến mừng.

Mậu Xuân vội vàng thân ra nghinh tiếp. Vừa vào đến nơi, đại sư hỏi ngay:

Công tử có bình an chăng?
 Mậu Xuân có hơi không vui đáp:

- Thật chẳng dám dấu đại sư, trẻ ấy từ khi sinh ra chỉ luôn luôn khóc, cho

đến bây giờ vẫn chưa hết, tôi thật buồn rầu, chẳng hay đại

sư có cách chi chữa

khỏi được chẳng?

Tính Không liền dạy:

Viên ngoại hãy bồng ra cho coi.
 Mâu Xuân nói:

- Trẻ mới sinh ba ngày, bồng ra ngoài e có nhiều điều bất tiên.

Tính Không bảo:

Không sao, cứ bồng ra đây, ta có cách chữa chạy.
 Mậu Xuân thấy nói không hại gì mới vào phòng tự ẵm con ra. Các bạn thân

đều bu lại mà xem, thấy công tử nghi dung đoan chính, tướng mạo tốt tươi, duy

có điều luôn mồm gào khóc, làm thế nào cũng không nín được.

Tính Không bước lại xem qua chợt bảo:

- Ngươi đã xuống đây sao còn khóc mãi?

Công tử vụt nín khóc, toét miệng ra cười. Cả nhà khôn xiết mừng vui. Tính

Không vuốt tóc đứa bé, miệng lâm râm khấn nguyện. Công tử liền nín khóc hẳn,

rồi day qua nói cùng viên ngoại:

 Viên ngoại hãy để tôi nhận công tử làm học trò và đặt tên cho công tử là

Lý Tu Duyên được chăng?

Mậu Xuân vui mừng quá sức liền thưa:

- Xin theo lời đai sư chỉ day.

Rồi ẵm con đem vào nhà trong rồi sai bày tiệc linh đình thết đãi bạn bè và

dọn riêng một tiệc chay thỉnh Tính Không đại sư thu nạp. Tiệc tan ai nấy ra về, Tính Không trưởng lão cũng dặn dò đôi câu rồi ngỏ

lời từ biệt. Mậu Xuân thân tiễn hơn một dặm đường mới trở lại.

000

Khánh vân cư sĩ

Tế Điên Hoà Thượng Đánh máy: Lâm Đại Ngọc

Hồi 2

Cảnh Thế Tuổi Xanh Nhiều Hoạn Nạn Hồn Mơ Lòng Tục Quyết Xa Lìa Đây nói về Lý viên ngoại từ khi sinh được công tử thì mừng hơn được báu vật, lo mướn vú bố để cùng phu nhân săn sóc cho con. Năm lại, năm qua, thấm thoát công tử đã lên 7 tuổi, tính tình hiền hâu,

trọn ngày biếng nói ít cười lại không thích chuyện chơi đùa cùng đồng

bạn mà chỉ thường hay một mình nhắm mắt ngồi lặng, khác hẳn mọi đứa trẻ tầm

thường.

Lo lắng đến sự học của con, Lý viên ngoại rước một ông Tú tài đến dạy

cho công tử học và kiếm thêm cho con hai người bạn học, một là Hàn Quần Anh

con ông Cử võ Hàn Thanh, người nữa cháu vợ tên Mông Vĩnh cùng quê tại Vĩnh

Ninh.

Ba bạn trẻ quây quần học tập ý hợp tâm đầu. Duy Lý công tử tuổi tuy còn

nhỏ xong rất mực thông minh, bất cứ sách gì chỉ liếc mắt xem qua là thuộc, học

một biết mười, hai bạn tuy hơn tuổi mà không theo kịp. Thầy học là tú tài Đỗ

Thuần Hương phải thường thầm khen là trẻ kỳ tài, vẫn thường hay nói với Mậu

Xuân:

 Công tử sau này chắc sẽ thành một bậc kỳ tài thiên hạ và sẽ là một bậc

giúp ích cho đời không nhỏ.

Năm công tử 14 tuổi đã lầu thông các sách Tứ thư, Ngũ kinh, Bách gia, Chu

Tử, hằng ngày cùng Hàn, Mông hai bạn, ngâm thơ bàn luận, lời lẽ tinh nghiêm

và có ý tứ cao xa. Một điểm đặc biệt là Tu Duyên chỉ thích đọc Kinh sách Phật

mà hễ đọc đâu nhớ đấy, trí tuệ minh mẫn vô cùng. Năm ấy, viên ngoại muốn cho con dự phần khoa bảng nên

I : ^		. ^	`
liền	ghi	ten	vac

sổ cử tử đặng lều chỗng đi thi. Nhưng chưa đến kỳ thi thì bỗng viên ngoại lâm

bạo bệnh. Biết mình khó thoát khỏi tay tử thần, nhân có em vơ là Binh bô tư mã

Mông An Toàn vừa từ chức về với quê nhà liền cho vời tới trước giường để ngỏ

lời trăn trối:

 Hiền đệ! Ta chẳng còn ở lâu nơi trần thế, đời ta nay cũng đã đủ rồi. Duy

chỉ còn lo cho cháu ngoại cùng chị của hiền đệ, giờ đây không người tương giúp.

Những mong hiền đệ nghĩ tình thân quyến, ghé mắt xem việc nhà giúp cho.

Riêng thằng Tu Duyên đó chẳng nên để cho phóng túng mà trễ nãi việc học

hành. Tất cả hy vọng đời ta chỉ trông vào nó. Việc lập gia thất cho nó mai sau, ta

đã dự định sẽ cưới con gái Liễu Thiên Hộ ở Liễu gia trang. Vây trăm sư nhờ

hiền đệ để tâm lo liệu.

Mông An Toàn nghẹn ngào an ủi:

- Đại huynh cứ an lòng, chẳng nên nói lời quái gở. Bệnh của đại huynh

chẳng lấy chi làm nặng, hãy nên tĩnh dưỡng cho mau lành. Việc mai sau đê sẽ

hết lòng theo lời huynh dặn.

Mậu Xuân gọi phu nhân lại gần mà nói:

- Hiền thê! Ta nay tuổi đã được gần hoa giáp (60), chết cũng vừa tuần. Khi

ta chết rồi, hiền thê phải cố gắng nuôi con cho đến thành danh. Thằng Tu Duyên

học rất thông minh, sẽ có thể làm rạng rỡ gia phong, mai hậu tạ ở suối vàng âu

cũng vui lòng.

Viên ngoại lại cho gọi Tu Duyên đến gần nắm tay mà dặn

bảo, nhưng rồi

đàm đưa lên cổ, tâm trí rối loạn dần, trợn mắt xuôi tay mà thác. Phu nhân cùng

cả nhà vật mình than khóc. Mông binh bộ thì lo việc ma chạy thực là đầy đủ.

Tu Duyên vì có đại tang nên không vào trường thi, Hàn Quần Anh và Mông

Vĩnh đi thi đều đậu tú tài.

Tu Duyên càng thêm buồn bã, suốt trong thời gian ở nhà chịu tang, trọn

ngày không ra khỏi phòng, chỉ ngồi lặng xem kinh xem sách và càng thâm nhập

mọi lẽ huyền vi trong đạo Phật.

Qua hai năm, gần mãn tang cha thì không may phu nhân lại lìa đời. Tu

Duyên lại một phen nữa đau buồn khóc lóc. Từ đấy lập chí lánh đời, tư nguyên

việc hiếu viên thành, quyết sẽ thí phát đi tu. Vì vậy mọi việc trong nhà đều ủy

cho Mông viên ngoại lo liệu không hề hỏi tới.

Năm 18 tuổi, mãn tang, hiếu đầy. Một hôm Tu Duyên sắm sửa hương hoa,

lễ vật ra nơi phần mộ của cha mẹ mà tế lạy. Trở về thư phòng, ngồi trầm ngâm

viết một bức thư để lại rồi sáng sớm hôm sau ra đi mất dạng.

Mông viên ngoại hai ngày không thấy mặt Tu Duyên những tưởng vẫn trì

chí học tập trong thư phòng như thường lệ. Nhưng khi qua thư phòng thì thấy cửa

khép hờ, đẩy vào không thấy có người, sinh nghi liền tiến thẳng đến án thư thì

thấy có đề thơ lại. Thơ rằng:

Vơi vơi trời nước thẩm mênh mông,

Quyết độ quần sinh thoát khỏi vòng,

Hiến cái thân này cùng vạn hữuĐành cho kiếp khác chứng

hư không

Đài sen khuya sớm khuê nguồn giác Cảnh tịnh hôm mai tỉnh giấc nồng Điên đảo mặc cho người tế thế Riêng mình tự tại chốn non bồng. Dưới thơ lại viết mấy hàng chữ lớn:

> Tu Duyên phải đi Chẳng nên tìm chi Ngày sau gặp lại Sẽ rõ vân vi

Mông viên ngoại xem xong biết Tu Duyên mộ đạo Phật, nên đã quyết lìa

bỏ cảnh trần, nương thân nơi am thiền thanh vắng liền cho người đi khắp các

chùa tìm kiếm nhưng tuyệt nhên không thấy tăm tích nơi đâu.

000

Khánh vân cư sĩ

Tế Điên Hoà Thượng Đánh máy: Lâm Đại Ngọc

Hồi 3

Núi Phi Lai Tu Duyên Đầu Phật

Chùa Linh Ẩn La Hán Giả Điên Đấy nói về Tu Duyên bỏ nhà ra đi thẳng tới Tây Hồ, lên ngọn núi Phi Lai vào chùa Linh Ẩn xin được thế phát đi tu Hoà thượng trụ trì chùa Linh Ẩn vốn là một vị cao tăng đạo

Hoà thượng trụ trì chùa Linh An vốn là một vị cao tăng đạo hiệu Nguyên

Không nghe báo, bước ra dùng tuệ nhãn nhìn ngắm Tu Duyên biết ngay

là kim thân La Hán giáng phàm vâng sắc chỉ của Phật đầu thai cứu đời, nhưng vì

trót nhiễm tục trần nên còn mê chưa thật tỉnh, sợ ngày sau ngã trong cuộc đời

ngũ trược. Nguyên Không liền lấy tay vỗ lên đầu Tu Duyên ba cái. Tu Duyên

hội ý, dường như có sức mạnh nhiệm màu mở toang cửa trí

tuệ, vụt mở máy linh,
liền quỳ lạy Nguyên Không làm lễ bái sư, xin thế phát
Nguyên Không khiến

tắm rửa, trai giới rồi đến trước tượng Như Lai xuống tóc cho Tu Duyên, đặt pháp hiệu là Đai Tế.

Từ khi Nguyên Không vỗ vào đầu ba cái, Tu Duyên sực tỉnh mộng đời, nhớ

được tiền thân của mình, nhưng sợ người trần bày lắm điều ghen ghét, liền phải

giả dạng phong điên để che mắt tục, ra ngoài thì làm việc cứu giúp kẻ khốn

cùng, khuyên dạy chúng sinh, nhưng khi ở trong chùa miếu thì giả dạng cuồng

dại hay làm điều lầm lỗi vi phạm giới cấm.

Ngày ngày Đạo Tế đi dong ngoài đường, uống rượu, ăn thịt, trong mình nếu

không có tiền thì lấy trộm của thập phương cúng chùa mà tiêu xài. Bữa nào

không kiếm được đâu ra tiền thì bất luận áo quần, Đạo Tế liền đem ra phố bán

mà mua rượu thịt. Nội chùa chỗ nào và của ai cũng đều bị mất trộm, duy có

trong nơi phương trượng thì không hề suy suyễn vật chi. Có một lần người thủ hộ là Quảng Lượng mất chiếc áo lễ, truy nguyên ra

mới hay là Đạo Tế đã lấy và đem ra ngoài phố bán, liền cho người đi chuộc về

rồi mặt giận hầm hầm tới trước Nguyên Thông mà bạch rằng:

- Trong chùa hiện nay có một vị tăng không giữ thanh qui, xin phương

> trượng phải nên nghiêm trị. Nguyên Thông chậm rãi nói:

 Ngươi tuy nhất định rằng việc trộm áo của ngươi la do nơi Đạo Tế, nhưng mỗi khi muốn kết tội ai cũng đều phải có đủ chứng cớ mới được. Vậy ngươi có

bắt được chính tay Đại Tế lấy áo ngươi chăng? Bị hỏi ngược lại, Quảng Lượng đành im lặng lui ra nhưng trong lòng âm

thầm oán trách. Nguyện Không gọi lại và khuyên:
- Ta cho phép ngươi tra xét rình xem, nếu thật Đạo Tế làm việc pham với

thanh qui ta sẽ nghiêm trị, lúc ấy không muộn. Từ đấy Quảng Lượng luôn luôn rình xét cử động của Đạo Tế. Một hôm

Đạo Tế nằm ngủ trên đại hùng bảo điện, Quảng Lượng liền ủy hai tiểu là Chí

Thành cùng Chí Minh núp trong bóng tối mà rình. Nói về Lý Tu Duyên từ khi được Nguyên Không vỗ đầu ba cái liền tỉnh

ngộ nhớ túc nghiệp nhưng vì sợ đời ghen ghét nên giả dạng phong điên, mọi

người mệnh danh là Phong Tăng, lại nhân được pháp danh là Đạo Tế, nên nhiều

người gọi ngay là Tế Điên Thượng hay là Tế Điên Tăng. Tế Điên đang ngủ trên Bảo Điện bỗng choàng nhổm dậy vươn tay ruỗi

chân một hồi, nhìn quanh bốn phía không ai liền đi thẳng xuống nhà khách và

với lấy một gói đồ nhét ngay vào trước bụng. Hai tiểu luôn luôn theo dõi thấy

vậy liền lẳng lặng ra trước cửa chùa mà đón. Khi Tế Điên vừa ra đến cửa liền bị

Chí Thanh nắm lấy la lên. Quảng Lượng cũng vừa ập tới, mấy người hết sức vui

mừng vì đã bắt được quả tang việc Tế Điên lấy trộm liền dắt vào bạch cùng phương trượng.

- Bạch phương trượng, Đạo Tế chẳng giữ thanh qui đánh cắp đồ trong chùa,

- chính chúng con đã rình bắt được. Một người như thế xin phương trượng cho tước
- bỏ y bát, lột cà sa, thâu giới điệp lại mà đuổi ra khỏi chùa. Nguyên Không trưởng lão nghĩ thầm:
- Đạo Tế! Ngươi lấy trộm đồ trong chùa tuy chỉ là việc biến tâm nhất khắc
- trong túc nghiệp mà thôi. Ta dẫu hết che chở nhưng người tục đâu có hiểu vậy,
 - đã đến nước này biết nói sao để độ cho ngươi được đây. Nghĩ rồi Nguyên Không liền bảo Quảng Lượng:
- Đã có bằng chứng rõ ràng, hãy kêu hắn vào đây, xét lấy tang vật trộm

cắp, ta sẽ y theo qui luật thiền gia mà xử trị.

Quảng Lượng vẫy tay một cái, Chí Minh nắm cứng Tế Điên dắt tới trước

mặt Nguyên Không.

Nguyên Không trưởng lão đưa mắt quả thấy trước bụng Tế Điên cộm lên

một đống liền nghiêm trách:

 Đạo Tế! Ngươi chót lấy trộm vật chi cất dấu nơi bụng, hãy lấy ra xem.

Tế Điện nghiệm trang bạch:

- Bạch thầy, thật oan uổng cho đệ tử, đệ tử nào có lấy trộm chi đâu? Chẳng
- qua đệ tử ngủ trên đại hùng bảo điện thấy gạch ngói rơi vãi bề bộn nên quét thu
- một đống rồi tạm thời mang nơi bụng để vứt ra khỏi chùa.

Muốn rõ lòng đệ tử thì hãy xem đây.

- Nói xong Tế Điên rút một cái gói thật to cất ngay trước bụng vứt tung
 - xuống đất, chỉ thấy gạch ngói tung tóe trước mặt mà thôi. Nguyên Không trưởng

lão thấy vậy quay nhìn Quảng Lượng mắng rằng:

 Ngươi là kẻ thủ độ mà làm việc lại hồ đồ thế ấy, ngươi phải chịu theo hình phạt trong chùa.

Nói xong sai Chí Minh lấy cây thước bản mà đánh Quảng Lượng mười cây.

Tế Điên thấy quang cảnh xẩy ra như vậy, bỏ đi ra ngoài vỗ tay cười lớn, vừa đi vừa nói đúng thật như điên.

000

Khánh vân cư sĩ

Tế Điên Hoà Thượng Đánh máy: Lâm Đại Ngọc

Hồi 4

Vì Nghĩa Cả Cứu Người Hoạn Nạn Bởi Lòng Nhân Chữa Bệnh Trầm Kha Ra khỏi cửa chùa, Tế Điên rảo bước tới khu rừng rậm chợt thấy một người đang vòng dây những toan treo cổ. Tế Điên thấy vậy lại càng cười vang,

mười phần thích thú. Người đứng thắt vòng dây rắp toan đút đầu vào

vòng mà kết liễu cuộc đời bỗng nghe cười rộ giựt mình ngừng tay, trông

ra thấy vị sư tăng hình thù quái gỡ, cười nói huyên thuyên liền bước tới hỏi:

- Ngài ở đâu mà tới chốn này? Sao lại cười như thế?
 Tế Điên đáp:
- Ta vốn ở trong chùa này, thầy ta giao cho năm lượng bạc sai đi mua đồ áo

mũ trong chùa. Nào hay đường này dắt ta qua một quán rươu, mùi rượu thơm

nồng ác nghiệt cứ xông vào mũi. Ta chẳng thể cầm lòng đành vào quán uống

chơi vài chén. Kịp lúc ra đi, tưởng tới việc Thầy ta sai mua áo mũ, nhưng tìm

kiếm khắp nơi không đâu có bán mà ta trót sài hết phân nửa số bạc rồi. Tính ta

vốn không ưa giữ tiền bạc, thấy bạc mua chẳng đủ số, trước sau gì cũng đã lỡ rồi

nên trở lại quán mà uống rượu. Bây giờ ta muốn về chùa mà e Lão Hòa Thượng

sẽ không dung. Ta đương lo nghĩ cuống cuồng không đường cầu sống nên đành

cười rộ cho qua nỗi lo buồn. Như nếu nhà ngươi có tiền giúp được ta chăng?

Sư phụ nếu có được 5 lạng bạc thì về chùa vui vẻ ư?
 Đúng vậy

- Trong túi của tôi nay chỉ còn có 6 lạng bạc, nhưng tôi là người chẳng

muốn sống, tiền bạc dẫu cất cũng chẳng dùng chi được, thôi xin cúng dâng sư

phụ để cứu ông một phen.

Nói xong liền móc bạc trao cho Tế Điên, Tế Điên cầm bạc nơi tay, xem

qua rồi chê rằng:

- Bạc của ngươi xấu lắm, không tốt bằng bạc của ta Người lạ nghe nói torng lòng buồn bực nghĩ thầm: "Đã cấp tiền cho còn chê

tốt xấu" rồi bạch:

Sư phụ cứ lấy tiêu thử xem coi có được không?
 - Ù, để ta tiêu tạm vậy.

Nói rồi quay mặt chạy đi. Người lạ đứng ngẫm nghĩ:

- Con người này thật chẳng hiểu đạo lý gì hết. Như vậy thì tu hành làm sao

nổi? Mình đã thương hại cấp tiền còn chê ỉ chê eo, lại không thốt lấy một lời

cảm tạ.

Chợt Tế Điên chạy trở lại và hỏi:

- Này này, ông lão kia ơi, ông muốn tự vẫn hay sao?
 Người lạ đáp:
- Chính phải đó rồi giọng như mía mai Cõi trần này nhiều người xấu

quá phải không bạch sư phụ?

- Chẳng hay ông định chết thiệt hay chết giả vậy?
 - Tôi cần chi dấu ai? Tôi thật muốn tìm cái chết.

- Ông muốn chết thật nhưng tôi xem ông chẳng đến nỗi nào. Trong mình

ông có những 6 lạng bạc đem cho tôi, cớ sao chết đi cho uổng ? Chi bằng trước

khi chết, hãy cùng tôi ra quán ngồi uống rượu, ngắm người qua lại nghĩ chẳng

vui sao?

Người lạ giận nói:

 Tôi với ngài chẳng can cớ gì, bèo nước gặp nhau. Tôi đã có lòng tốt tặng

mấy lạng bạc, sao chẳng di cho rảnh, can cớ chi còn ám ảnh làm phiền?

Tế Điện cười ha hả nói:

- Tốt, tốt, tốt. Ông không chịu, chết cũng đáng, chết đáng lắm, thôi ta đi

đây!

Nói rồi Tế Điên quay đầu chạy, nhưng mới chạy năm, sáu bước bỗng cười

lên hi hi lại quay trở lại và nói:

- Ta thật ăn ở hẹp hòi làm phiền ông lắm. Ta quên hỏi ân công tên họ là gì
- ? Tại sao lại đi tìm cái chết? Ông có thể cho ta biết rõ được chặng ? Họa may ta

có phép cứu ông?

Người lạ nghe Tế Điên bồng dưng ăn nói êm dịu liền đáp: - Tôi họ Đổng, tên gọi Sĩ Hoằng ...

Tế Điên bảo:

- Ông nói chậm quá, phải nói nhanh và sơ lược như thế này:
 "Tôi tên Đổng
- Sĩ Hoằng, người huyện Tiền Đường, mẹ là Trần thị, vợ là Đỗ thị, mẹ và vợ đều

chết hết, tôi thờ mẹ rất hiếu thuận." Chuyện ông như vậy đó, tôi nói có đúng

không?

Sĩ Hoằng lắng tai nghe hết sức kinh dị, nghĩ thầm: "Vị hoà thượng này sao

lại biết hết việc nhà mình thế này ?" Còn đang lưỡng lự, Tế Điên hối thúc tra ûlời ngay, liền ôn tồn kể:

- Bạch sư phụ, tôi vốn hiếm hoi chỉ sinh một gái đặt tên Ngọc Thư. Lúc lên

tám tuổi mẹ nó bị bệnh qua đời. Tôi không lo nổi tang ma, phải đem cháu gái

cho nhà ông Tiến Sĩ họ Cố làm a hoàn và giao rằng: Sau 10 sẽ chuộc về bằng số

bạc 50 lạng. Từ đấy tôi lo làm ăn, dành dụm trong 10 năm mới được số bạc 60

lạng, hôm nay toan tính tới chuộc con về. Nào hay tới nơi mới hay Cố lão gia đã

thăng nhậm nơi tỉnh khác chưa biết nơi đâu? Đành phải nấn ná dò tìm, chẳng

ngờ mới đây bị kẻ trộm lấy mất gần hết số bạc, tầm mã mòn hơi vẫn không thấy

được. Mất số bạc tức là hết trông thấy mặt con gái nên tôi buồn rầu muốn chết

cho yên thân.

Tế Điên Tăng bảo:

 Đó là việc nhỏ mọn, để ta hết sức giúp cho ngươi thấy mặt con gái, cha

> con đoàn tụ, ngươi có vui chăng? Sĩ Hoằng nói:

- Tôi toan đem tiền chuộc con, tiền chẳng may mất hết, dầu thấy con cũng

không phương kế đem về nuôi nấng, như thế chuộc ra cũng vô ích thôi.

Tế Điên nói:

- Thôi cứ mặc ta liệu định, ta tự có phép mầu chu toàn cho gia đình ngươi.

Sĩ Hoằng ngắm kỹ bộ dạng Tế Điên ngẫm nghĩ xem ra có nhiều bí ẩn,

đành liều đáp lời vâng chịu. Tế Điên liền cõng Sĩ Hoằng chạy tuốt một hơi, đến một ngõ hẻm, dừng bước và bảo:

 Ngươi tạm đứng yên đây, hễ có người đến hỏi tuổi tác, năm tháng ngày

sinh thì cứ mặc kệ cho người ta cõng đi, sẽ có chuyện lành cho ngươi.

Sĩ Hoằng thấy lạ, vâng chịu đứng đó đợi chờ. Nói về Tế Điên sau khi đặt Sĩ Hoằng đứng yên nơi đường

hẻm liền co giò

chạy thẳng một mạch, ngửng lên thấy một tòa lâu đài đồ sộ, trong nhà ngồi quây

quần bốn năm người. Tế Điên không hỏi trước sau, xăm xăm bước tới. Người

giữ cửa trông thấy một hoà thượng lôi thôi lếch thếch liền cản lại, nói:

- Hòa thượng ở đâu đến đây? Muốn hỏi gì chăng? Tế Điên đáp:

 Chết nỗi tôi quên, phải chăng đây là nhà họ Triệu, có bà cụ có bệnh gần

chết?

Người giữ cửa nói:

- Chính phải, hoà thượng hỏi làm chi?

Tế Điên nói:

- Ta tới trị bệnh

Nói rồi gạt tay người giữ cửa sấn bước toan vào. Người giữ cửa níu tay Tế

Điên lại và bảo:

- Khoan đã! Viên ngoại chúng ta đã rước biết bao vị thầy thuốc lừng danh

mà còn không trị nổi bệnh của lão phu nhân, huống chi lại rước ông, một vị hòa

thượng ăn xin? Phương chi viên ngoại ta đã đi rước Tô Bắc Sơn tiên sinh và ông

danh y Lý Hồi Xuân rồi không có ở nhà mà tiếp hoà thượng đâu?

Đương lúc nói năng, chợt thấy ba người cưỡi ngựa chạy tới dừng ngay trước

cửa. Tên giữ cửa reo lên:

- Viên ngoại đã về.

Ba người vừa nhảy xuống ngựa, Tế Điên tới trước nói:

- Ba ngài đi ung dung quá báo hại ta đứng chực đã nửa ngày trời.

Chủ nhà này là Triệu Văn Hội liếc thấy một vị hoà thượng có dáng như

khùng, cảm động dùng lời dịu ngọt mà an ủi:

 Bạch hoà thượng, nhà tôi hôm nay có mẹ bị bệnh, vì thế tôi còn phải đi

thỉnh Lý tiên sinh đây về trị bệnh, mời hòa thượng mai hãy lại, tôi xin cấp đỡ

tiền bạc.

Tế Điện nói:

- Ta thật chẳng phải đi hóa duyên, chính là tới giúp trị bệnh cho lão phu

nhân đó vậy.

Văn Hội chỉ Hồi Xuân và nói:

- Chúng tôi đã rước thầy đây rồi, đó là một vị Danh y thời nay, ông chịu

phiền về đây chữa chạy cho bệnh của mẹ tôi.

Tế Điên liếc mắt ngắm Lý Hồi Xuân mà bảo:

- Tiên sinh là thầy thuốc có tiếng, tôi có một vị thuốc, xin coi xem nó chữa

bệnh gì?

Lý Hồi Xuân nhũn nhặn:

- Chả dám, xin hỏi đại sư muốn hỏi về vị thuốc nào?
 - Trái cây mãng cầu lấy ở lò ra.
 - Trong bản thảo không có vị thuốc như thế.

Tế Điên cười rộ mà rằng:

 Nói lên một vị thuốc có công dụng lớn mà không hiểu, sao dám xưng là

thầy thuốc có danh? Vị thuốc ấy trị bệnh bụng đói, thế mà không biết!

Mọi người cười rộ. Tế Điên thản nhiên bảo:

- Giờ đây tôi cùng với hai ông, ta cùng đi coi bệnh lão phu

nhân được chăng?

Lý Hồi Xuân gật đầu:

- Cho đi cũng được

Tất cả bốn người thẳng tới giường của lão phu nhân. Hồi Xuân tới trước

cầm tay bệnh nhân nghe mạch, hỏi han vài câu, chỉ thấy phu nhân lắc đầu,

không nói ra tiếng, bèn quay lại nói với Văn Hội rằng:

- Lệnh đường chính bị đàm lạnh quá nhiều ngăn lấp, cần phải tiêu trừ tan
- đi. Nhưng chỉ sợ lệnh đường già yếu, thân thể suy nhược, khó bề dùng thuốc,

vậy nên đi thỉnh vị cao minh khác.

Văn Hội nghe nói xiết nỗi lo rầu thưa rằng:

- Nơi này còn ai là bậc cao minh, xin phiền Tiên sinh chỉ dạy.
 Hồi Xuân nói một cách trinh trong:
 - Trong đất Lâm An này chỉ có tôi và Thắng Vạn Phương là còn có chút
 - danh mọn. Nếu như Vạn Thắng Phương trị được bệnh này, tôi đây cũng trị được,

mà liệu tôi không trị nổi thì họ Thắng cũng vị tất trị nổi. Tế Điên đứng cạnh xen vào:

 Như ông với họ Thắng đều không thể trị lành bệnh thì tôi chắc tôi không

trị được, mà ngược lại, hai người chắc không trị được nổi thì tôi đây trị được cho

mà coi.

Rồi quay lại nói với Văn Hội:

 Viên ngoại hãy chờ tôi xem thử một phen, coi lão phu nhân bị bệnh gì đã?

Văn Hội thấy thế cũng đáp liều:

- Vâng được, vâng được!

Lý Hồi Xuân với Tô Bắc Sơn đều muốn xem tài Tế Điên coi bệnh thế nào

nên chẳng nói năng gì. Tế Điên lật đật đến trước giường

bệnh nhân, trước vỗ

nhẹ lên đầu lão phu nhân ba cái rồi nói với viên ngoại rằng:

- Viến ngoại an lòng, lệnh đường chắng chết đâu mà sợ, trên ngực hơi thở

còn ấm đều.

Nói xong, Tế Điên đứng thẳng người một mắt nhắm, một mắt mở, ngó ngó

một hồi rồi than thở:

- ấy chẳng qua lão phu nhân bị đàm ngăn lấp tạng phủ mà ra.

Lý Hồi Xuân nghe nói cười thầm nghĩ rằng:

- "Thì cũng vì sợ đàm dữ mà ta không dám trị. Nếu không ta đã trị lành rồi.

Tưởng giỏi gì hóa ra cũng chạy như ta."

Viên ngoại thì nóng lòng cần thầy trị lành bệnh cho mẹ, lền thúc giục:

 Bạch hoà thượng, ngài có chữa khỏi chứng đàm xuyễn được chăng?

Tế Điên nói rằng:

 Duy có điều phải kêu cho nó chạy ra. Bởi nó đọng trong mình nhiều quá

nên làm lão phu nhân bị hôn mê. Không dùng thuật kêu cho nó chạy ra thì

chẳng còn phép nào khác.

Văn Hội ngơ ngẩn mà nói:

 Xin thầy dạy cho biết đàm mà cũng biết nghe tiếng kêu gọi được sao?

Tế Điên bảo:

- Nếu như không tin hãy xem tôi thí nghiệm. Nói xong, Tế Điên chạy tới trước giường lão phu nhân thét

to:

- Đàm a! Đàm a! Mau hãy chạy ra, để ta nổi nóng, mi sẽ chết đa.

Mọi người che miệng mà cười, bỗng nhiên lão phu nhân nghe được cười

sặc, ho lên một tiếng, mửa ra một cục đờm xanh. Tế Điên lẹ

làng móc trong hầu

bao ra một viên thuốc xẻ làm đôi, tự uống một nửa, còn một nửa thì hoà nước

cho lão phu nhân uống. Chẳng bao lâu, nghe phu nhân thở dài, mở mắt ra rồi

nói:

- Đau chết đi thôi! Ta đói lắm, mau đem cháo cho ta ăn. Văn Hội cả mừng lăng xăng sai bảo người nhà bưng cháo đến.

000

Khánh vân cư sĩ

Tế Điên Hoà Thượng Đánh máy: Lâm Đại Ngọc

Hồi 5

Nhờ Thuốc Thánh, Cha Con Đoàn Tụ Lo Cứu Người, Bà Cháu Đều Yên Khi thấy Tế Điên trị bệnh khỏi cho lão phu nhân, Tô Bắc Sơn và Lý Hồi Xuân ngẩn ngơ như tượng đá giữa trời cho đến khi Văn Hội vòng tay

thỉnh cả ba sang thư phòng, sau đó kêu gọi gia nhân làm tiệc đãi đằng.

Văn Hội lại hỏi Tế Điên:

Bạch hoà thượng! Hòa thượng dùng chay ?
 Tế Điên đáp:

- Ta tối kỵ hai điều: Một là ăn chay, hai là tụng kinh. Ông chớ coi ta là hoà

thượng thường mà tôi là hoà thượng sành nếm rượu thịt. Văn Hội cho là kỳ quái, nhưng cũng cứ dọn tiệc thết đãi. Lúc đó Lý Hồi

Xuân trong lòng ấm ức không phục, hỏi Tế Điên rằng:

- Lão phu nhân bị bệnh đờm, nhưng hoà thượng biết vì sao mà có bênh như

> vậy không? Tế Điện đáp:

 Chỉ bởi trong lòng lão phu nhân ẩn tàng thương mến một vật chi đó, bỗng nhiên vật ấy bị hư hoại đi, khiến nên đau xót, đàm khí sôi sục, tức khắc hôn mê,

nay đã uống thuốc của tôi, cam đoan vô sự. Triệu viên ngoại nghe nói quả nhiên chẳng sai căn bệnh của me liền đứng

dậy vòng tay xá Tế Điên và nói:

- Thánh Tăng! Ngài luận bệnh không sai chút nào. Mẹ tôi có một đứa cháu

vừa lên 6 tuổi, bỗng nhiên bị bệnh hôn mê bất tỉnh, mẹ tôi thương cháu quá nên

đau đớn trong lòng, đàm sôi kéo lên, uất kết mà thành bệnh. Thánh Tăng đã trị

lành bệnh cho mẹ tôi, tưởng chắc bệnh của con tôi, Ngai trị cũng hết, trăm ngàn

lần cầu mong ngài từ bi cứu độ!

Tế Điên thản nhiên đáp:

- Trị bệnh nào thì cũng trị được, nhưng có điều bệnh của công tử khó kiếm

thuốc để dẫn.

Văn Hội hỏi:

- Thánh Tăng muốn dùng vị chi để làm thuốc dẫn? Tế Điên đáp:
- Phải cần dùng một người đàn ông 52 tuổi, sinh ngày 5 tháng 5 và một

người con gái 19 tuổi sinh ngày 15 tháng 8. Đem hai người cho gặp mặt nhau,

làm thế nào để họ khóc thật to, rồi lấy nước mắt ấy trị bệnh cho công tử chắc là bênh khỏi không sai.

Văn Hội nghe nói cau mày ngẫm nghĩ rồi bạch:

- Ngài dạy tôi phải tìm kiếm ở đâu cho được hai người như thế bây giờ?

Dẫu tìm được nhưng làm sao cho họ khóc? Tế Điện nói:

- Ông chớ quá lo, tới đâu hay đó, có khi đã có nhân duyên định sẵn, hãy cố dò hỏi tìm kiếm cho ra để mà chữa bệnh cho công tử. Văn Hội nghe theo, lập tức sai bảo người nhà mỗi người mỗi phương tìm

kiếm. May sao có người đến mách:

 Tại vùng này không có ai sinh vào ngày tháng như vậy, chỉ có nhà họ Cố

có người a hoàn tên Xuân Hương sinh đúng ngày 15 tháng 8 lại vừa đúng 19

tuổi.

Văn Hội mừng rỡ vô cùng, sai người đến nói khó với Cố viên ngoại và xin

đón Xuân Hương. Mặc khác người tớ trai tên gọi Triệu Thăng gắng sức tìm kiếm

cho được người đàn ông, khi đến ngõ hẻm thấy Đổng Sĩ Hoằng đang đứng ngần

ngơ nhìn trời ngắm đất liền tới gần hỏi:

- Ông được 52 tuổi phải chăng?

Sĩ Hoằng gật đầu. Triệu Thăng lại hỏi:

- Phải ông sinh ngày 5 tháng 5 chăng?

Sĩ Hoằng giật nẩy mình, vừa thốt ra tiếng "Phải". Triệu Thăng liền ghé

lưng cõng tuốt ngay Sĩ Hoằng mà chạy như gió. Sĩ Hoằng sợ toát mồ hôi nhưng

trước sức mạnh của gia nhân họ Triệu đành cứ lặng im không dám nói năng.

Triệu Thăng cõng Sĩ Hoằng chạy thẳng một mạch về nhà, vừa hay lúc ấy người

đi rước Xuân Hương cũng vừa về tới. Sĩ Hoằng trông thấy Xuân Hương liền

nhận ra chính là con gái mình tên gọi Ngọc Thư. Xuân Hương trông thấy Sĩ

Hoằng cũng nhận ra chính cha mình. Hai cha con sững sờ nhìn nhau một phút rồi

ôm nhau mà khóc. Tế Điện bước ra vỗ tay cười lớn bảo:
- Viên ngoại ra đây mà coi, thuốc dẫn có rồi!
Đoan lấy ra một viên thuốc trong bọc, sai hứng nước mắt

của cha con Sĩ

Hoằng hòa thuốc đổ cho công tử. Giây phút kẻ a hoàn ra thưa:

- Công tử uống thuốc, thuốc vừa khỏi cổ liền thấy tỉnh táo như thường, tinh

thần khỏe khoắn hơn xưa.

Văn Hội hớn hở liền hỏi Tế Điên:

- Phải chẳng ngài muốn giúp cho cha con người này được đoàn viên nên

bầy chước diệu?

Tế Điên liền đem chuyện Sĩ Hoằng trước sau thuật rõ một lượt. Triệu Văn

Hồi vô cùng cảm phục liền chu cấp tiền bạc cho Sĩ Hoằng, sai người đem tiền

mướn a hoàn khác cho nhà họ Cố. Sĩ Hoằng lãnh nhận con gái là nàng Ngọc

Thư, lạy tạ ơn Triệu Viên ngoại rồi cúi đầu từ tạ Tế Điên, dẫn con gái hớn hở ra

vê.

Văn Hội thấy tiệc rượu đã sẵn sàng liền đứng lên thỉnh mọi người cùng vui

vầy yến ẩm. Đang khi rượu vào lời ra, Tế Điên ngoảnh lại thấy họ Tô có vẻ

kém vui liền ha hả cười lớn và móc hầu bao lấy ra một viên thuốc và nói:

- Tô viên ngoại bất tất lo rầu. Lịnh đường chỉ cần uống một viên thuốc này

cũng sẽ mạnh như Triệu lão phu nhân đây ngay. Tô Bắc Sơn nghe xong cười lớn và bạch:

- Thánh Tăng thật là tay thần bốc tiên sinh, tối xin bái phục. Nguyên Tô Bắc Sơn tuy cùng đi thăm bệnh mà nhà có mẹ già mắc chứng

thương phong không đi đứng lại được, nên dù ngồi đó mà lòng luống lo buồn,

nay thấy Tế Điên đọc trúng tâm ca vui mừng khôn xiết, liền từ tạ để về nhà trị bênh cho mẫu thân.

Lý Hồi Xuân ngồi cạnh thấy Tế Điên hễ động nói lại móc hầu bao lấy

thuốc, mà không biết trong bọc có bao nhiều viên mà bất cứ bệnh gì chỉ móc

toàn một thứ viên đen đen tựa như cáu ghét trong mình, cố ý muốn hỏi cho biết

liền nói:

- Thánh Tăng! Thuốc ấy tên chi mà đen đen như thế xin cho chúng tôi biết

> pha phương pháp chế biến được chăng? Tế Điên cười ha hả và đáp:

 Thuốc này người trần biết sao nổi, nó là An Mệnh Hoàn lại có một tên

khác là Tẩy Tâm Minh Mục Hoàn tức là viên thuốc rửa lòng sáng mắt, chuyên

chửa các chứng bệnh nguy nan và cả các tạp chứng, bất cứ nam phụ lão ấu nếu

thành tâm kỳ nguyện, uống một viên này là bệnh gì cũng tiêu tan được hết.

Mọi người thấy Tế Điên nói toàn những chuyên có vẻ hàm hồ bí ẩn, liền

đem những chuyện văn thơ kim cổ luận bàn thì Tế Điên đáp thông như nước

chảy, hỏi một biết mười, luận lý hơn là Gia Cát, Tào Tham, thẩy đều kính phục.

Họ Tô, họ Triệu thấy Tế Điên rách rưới liền ngỏ ý muốn mua đồ mới cúng

dàng. Tế Điên gạt đi, bảo:

 Y phục chỉ là thức vật bề ngoài, nó rách nhưng tâm không rách là được.

Quý vị đã có lòng tốt xin cứ để dành lại đó, khi nào tôi cần dùng sẽ lấy.

Tô, Triệu khẩn khoản hai ba lần nhưng Tế Điên nhất định khước từ đành

henï ước thời thường lui tới để hai người được chiêm ngưỡng.

Tiệc tan, ai nấy kiếu về, Tế Điên cũng chân thấp chân cao, noi bóng thông trở về thiền tự. oOo

Khánh vân cư sĩ

Tế Điên Hoà Thượng Đánh máy: Lâm Đại Ngọc

Hồi 6

Muốn Hại Hiền, Hại Đâu Có Nổi

Giả Làm Ngây, Làm Vậy Mới Tài Đây nói chuyện Tế Điên chân thấp chân cao nơi theo bóng thông về nơi thiền tự liền lần thẳng lên lầu Đại Bi mà ngủ. Người thủ hộ là Quảng

Lượng vốn cố tình quyết hại cho kỳ được nên sai người trực sẵn, vừa

thấy Tế Điên loạng choạng bước lên lầu liền khiến phóng hỏa đốt cho

bố ghét, nhưng Tế Điên đã tỉnh rượu, ra trước cửa lầu đứng ré chân chèo tuôn ra

một bãi nước tiểu tiện, ngay lúc ấy mưa gió ầm ầm, lửa liền tắt ngúm, Tế Điên

không nói không rằng quay vào ngủ kỹ.

Ngày hôm sau, có một thí chủ đến chiêu hương cúng Phật, trong Chùa mười

phần náo nhiệt, chư tăng thẩy đều trịnh trọng lên Phật đường tụng kinh. Đúng

giờ ngọ, bỗng thấy Tế Điên loạng choạng đi vào, miệng nồng nặc những mùi

rượu, tay sách một đùi thịt, sán vào chỗ chư tăng đang tụng niệm ngồi phịch

ngay xuống trước bàn thờ Phật, miệng ê a hát nghêu ngao, xen lẫn với tiếng

tụng kinh. Hát rồi lại sẻo thịt mà nhai ngồm ngoàm trông thật là thô bỉ. Quảng

Lượng thấy gai mắt không cầm lòng được, nổi nóng hét to:
- Đây là cửa Phật trang nghiêm, huống chi lại có khách thập

phương tới đây

- lễ Phật, ngươi sao dám to gan tới đây gẫy rượu thịt, ca hát quàng xiên, làm bộ
 - điên cuồng rồ dại, làm nhiễu loạn nơi đất Phật trang nghiêm. Mau hãy bước đi
- cho khuất mắt kẻo ta sai tiểu tăng đánh đuổi thì chớ kêu la. Tế Điên khoát tay cười lớn và nói:
- Ngươi bảo Phật nào không trang nghiêm, Phật nào trang nghiêm, Phât ở
- trang nghiêm còn ta không trang nghiêm? Ta câm lặng như phường giá áo túi
 - cơm hay như phỗng sành tượng đá, thế thì trang nghiêm chắc ? Lũ chúng ngươi
- chỉ giỏi ê a tụng kinh "chết" làm điên đầu người sống, chính ngươi bất quá là lũ
- thầy TU trốn đời ăn bám, chỉ biết có chuyện hưởng của thập phương cúng dàng,
 - ăn trộm hoa quả cúng chùa, sài lạm tín thí chứ có biết thế nào là tụng kinh hay
 - chẳng tụng kinh, trang nghiêm hay chẳng trang nghiêm? Quảng Lượng nghe nói tức giận vô cùng liền dẫn thí chủ thẳng lên nơi
 - phương trược bạch cùng Nguyên Không trưởng lão. Nghe hết tự sự, Nguyên
- Không truyền cho gọi Tế Điên vào hầu. Tế Điên thung dung tiến vào tịnh

phòng, Nguyên Thông liền hỏi:

- Hôm nay có vị thí chủ đây, nhân vì bà mẹ nhuốm bệnh nên khẩn cầu đà
- lễ Phật, kỳ nguyện cho mẹ dược tai qua nạn khỏi, ngươi đã chẳng thương người
- mà giúp giùm thì thôi, sao chẳng để chư tăng làm tròn công quả, như thế không sợ tội báo hay sao?

Tế Điên kính cẩn bẩm rằng:

- Mô Phật! Đệ tử cũng vì cảm lòng thành của thí chủ đây nên

mới ca hát

cầu an. Chư tăng già họng kêu om, toàn thị những lời vô ích, thực ra họ tụng

kinh mà tâm không tụng, đâu bằng đệ tử hát mà thực lòng muốn hát "cho vui"

để ngừơi thoát khổ?

Vừa lúc ấy bỗng có người nhà thí chủ đến báo tin rằng:
- Lão phu nhân hiện giờ đã ngồi dậy được. Nhân vì mơ màng chiêm bao

ngửi thấy phảng phất một trận hương vị rượu thịt thơm tho, bất giác tinh thần xúc

động mà thành phấp khởi choàng ngồi dậy tựa người không bệnh.

Vị thí chủ nghe nói mừng rỡ quay sang lậy Tế Điên và bạch:
- Thật nhờ thầy uống rượu ăn thịt mà thực tâm chúc nguyện khiến mẹ tôi

cảm thấy hương vị mà hết đau, ơn ấy thật là tái tạo. Tế Điên tránh ra, thoát cười rộ rồi ngất ngưỡng đi luôn, vừa đi vừa cười

không dứt tiếng. Mọi người đều ngẩn ngơ không hiểu. Ngày hôm ấy Tế Điên

đắc chí rượu say lại về lầu Đại Bi an nghỉ.

Nguyên từ khi Tế Điên chữa khỏi bệnh cho mẹ Triệu Văn Hội, được Văn

Hội hết sức trọng đãi, các thân hào nhân sĩ quanh vùng nghe tiếng thẩy đều bái

phục. Nguyên Không trưởng lão thấy vậy liền giao phó cho Tế Điện làm chức

thư ký nơi thiền tự. Quảng Lượng chỉ là chân thủ hộ giữ chùa, thấy vậy lại càng

đem lòng ghen ghét, đã nhiều phen kiếm cớ hại Tế Điên mà sự không thành.

Quảng Lượng vẫn mang lòng oán hận khôn cầm, nhân đêm nay Tế Điện rượu

say túy lúy càn khôn, về ngủ trên lầu Đại Bi liền cùng lũ tiểu thủ hạ phóng hỏa đốt lầu lần nữa.

Lửa gặp gió lùa lan ra rất chóng, không mấy chốc ngọn lửa sáng rực góc

trời, mọi người tri hô cứu chữa, riêng Quảng Lượng thấy lửa cháy dữ dội lòng rất

vui mừng vì đã thỏa tình báo hận, phen này quyết giết được Tế Điên.

Đôn dốc mọi người chữa lửa cầm chừng, chờ cho ngọn lửa thiêu rui toàn bô

lầu Đại Bi xong, Quảng Lượng hớn hở đi lên Đại Hùng Bảo Điên, chợt thấy Tế

Điên đâm sầm đi tới, miệng cười ha hả cất tiếng ngâm vang:

Người định hại người đâu có nổi

Trời muốn giết ai, ai chạy khỏi

Lưới trời lồng lộng tránh sao qua Thiên ác đáo đầu đừng có hối?

Quảng Lượng nghe ngâm tức giận tràn hông, căm gan, tím ruột, then quá

hóa giận liền phăng phăng chạy lên bạch cùng Phương trượng rằng:

- Bạch sư phụ, lầu Đại Bi cháy chính do nơi Tế Điên thường thường tới ngủ,

rượu say bất cẩn, phát cháy rụi luôn. Chiếu theo giới luật, xin sư phụ tịch thâu y

bát, lột lấy pháp phục, giới điệp rồi đuổi ngay Tế Điên ra khỏi thiền tự, nếu

không thì bắt hắn làm lại căn lầu.

Nguyên Không truyền cho gọi Tế Điên vào dạy rằng:

- Ngươi làm nhiều việc quá quắt không sao che chở cho được, nay đã làm

cháy căn lầu, phải mau đi quyên bá tánh sửa lại chu viên thì ta sẽ rông lòng tha

thứ cho. Công việc hóa duyên và sửa lại lầu sẽ do Quảng Lượng định đọat.

Tế Điên quay sang Quảng Lượng hỏi:

- Vây ông định han cho ta bao lâu?

- Một tháng được chăng?
 - Lâu quá
 - Ba ngày được chẳng?
 - Kể ra cũng còn lâu!
- Vậy thì ta hạn một ngày phải quyên cho đủ nghìn lạng.
 Tế Điên thốt quát to và bảo:
 - Ta để ngươi đi quyên xem có được hay không?

Chư tăng sợ xẩy ra chuyện không hay liền đứng giàn hoà:

- Thôi cho hạn một trăm ngày, Tế Điên chịu khó quyên cho kỳ được.
 - Tế Điên nhoẻn miệng cười phì rồi gật đầu ưng chịu. Nói xong, chạy thẳng
- lên Chánh điện tới tượng phật Vi Phục với lấy, vận đại vào cạp quần, rồi vừa đi

vừa hát nghêu ngao xuống núi.

- Đường đi thoai thoải, thông hát vi vu, giữa cảnh trời nước mênh mông, Tế
- điên ngửa mặt đi vừa cười như điên như dại. Khi đi qua một quán nọ, ngửi mùi
 - rượu thoảng, Tế Điên sắn áo vén rèm bước vô. Chủ quán ngắm hình dung thấy
- là một vị hoà thượng rách rưới, nghèo khổ thì không vui mà nói:
- Tiệm tôi mới khai trương, xin khất sĩ đi nơi khác mà xin tiền chớ bao giờ

bán buôn khấm khá sẽ xin cúng dường.

Tế Điên cười ngất và bảo:

- Sao ngươi dám khinh ta! Ta tới quán uống rượu chứ có quyên giáo ngươi

đâu?

- Bạch thầy, người tu hành sao lại uống rượu?
- Đừng nói chuyện đường dài, uống mà không uống, không uống mà là
- uống !!! Chứ dọn bàn ra cho ta uống chơi, cho ta ăn chơi, ăn không cần no, uống
- không quá say, đạo khác chi đời, đời mà là đạo, can gì phân

hai? Nói xong vo

ãtay cười ngất và ngồi ngay vào thồi hàng.

Chủ quán không biết nói sao, đành nín lặng sai tửu bảo dọn rượu. Tế Điên

rót từng tô lớn uống ừng ực, thoáng hết hai vò, lấy tay quệt miệng và khen:

- Chà ngon! Ngon! Ngon mà không ngon, không ngon mà ngon!!! Hãy tính

tiền coi!

Chủ quán bạch:

- Hết hai lạng.

Tế Điên lại cười rồi bảo:

- Thế có là bao? Đợi ta vài ngày ta sẽ trả cho.

Chủ quán nổi giận và mắng:

- Ta biết ngươi là ai? Tiệm mới khai trương, vì quá nể mà bọn ta dọn ra dẫy

đầy rượu thịt, ăn uống no say lại chực liều mạng làm trây, ta nhất quyết không

buông tha cái phường ăn quỵt.

Vừa lúc ấy từ ngoài đi vào hai người đại hán, một người trông thấy Tế

Điện liền nói to:

 Bạch thầy, vì sao mà xôn xao làm vậy, ai dám giở giọng khinh khi với

Thầy, chúng tối đánh cho chết bỏ.

Chủ quán nhìn ra mới hay dó là hai chàng liệp bộ (thợ săn) hảo hán trong

vùng. Một người là Mỹ Nhiệm Công Trần Lý Hiếu và một người là Bệnh Nhãn

Thần Dương Mãnh vội cung tay vái chào và nói:

- Thưa hai quan nhân, tiệm tôi mới khai trương mà sư phụ đây tới ăn uống

hết hai lạng bạc, lại bảo rồi sau mới trả, như thế làm súi cho tiệm tôi, và còn

vốn đâu mà buôn bán.

Tế Điên ngước mắt nhìn lên thấy là hai người quen liền ôn

tồn bảo:

- Đồ đệ, chẳng nên sinh sự mà chi? Ta ăn chịu, nó ăn chịu, ta trả, nó trả.
- Mọi người đều ngẩn mặt và cho là lời nói say sưa hàm hồ vô lý.

Trần Lý Hiếu quay bảo chủ quán:

- Các ngươi không biết sư phụ đây sao? Ấy chính là vị Phật sống ở chùa
- Linh Ẩn, chính là Tế Công Trưởng Lão, người thường hay giả điện rượu thịt say
- sưa nhưng thường ngao du khắp dẫy Lâm An, cho thuốc cứu người, phổ độ chúng
- sinh, chính chúng ta đây cũng là đệ tử của người. Từ nay về sau, thầy ta có qua

đây ăn uống phải nên trọng đãi, hết bao nhiêu ta trả.

- Chủ quán ngỏ lời xin lỗi. Trần Lý Hiếu móc túi trả tiền xong liền thỉnh Tế
- Điên cùng đi. Đi một quãng xa, thấp thoáng có chàng đạo sĩ đi lại. Tế Điên thốt

gọi to:

- Lưu Thái Chân! Lưu Thái Chân!

- Đạo sĩ nghe gọi tiến bước, nhìn xem thấy một hoà thượng hình thù quái gở,
- mặt mày lem luốc, quần áo rách rưới coi bộ khùng khùng, mặt đỏ bừng tựa như
- say rượu, chưa từng quen biết bao giờ thì lấy làm kỳ, hỏi:
- Chẳng hay đại sư sao lại biết tôi ? Người trụ trì chùa nào ?
 Tế Điên nói:
- Ta tên là Khổ Não Thượng Nhân, ở chùa Hoàng Liên nay tới thành Lâm
- An này, vì tại đây có một nhà ở đường Thái Bình, họ Chu tên Bản Thanh, có con

bị yêu quái phá rối nên thỉnh ta tới trừ yêu.

Lưu Thái Chân nghe nói giật mình ngẩn ngơ nghĩ:

- Nhà họ Chu đã rước hoà thượng này sao còn mời ta làm chi? Lạ thật, lạ thật, ta phải đến hỏi cho ra lẽ mới được. Tế Điên ngoảnh lại bảo Trần, Dương hai người ra về, còn mình sóng vai

cùng đi với Lưu Thái Chân đến nhà họ Chu.

000

Khánh vân cư sĩ

Tế Điên Hoà Thượng Đánh máy: Lâm Đại Ngọc

Hồi 7

Trừ Yêu Quái Ra Tay Tế Độ

Thấy Người Ngay Quyết Chí Khuông Phò Nói về người gác cửa nhà họ Chu chợt thấy từ xa đi lại hai người, một tăng nhân và một đạo sĩ thì hết sức ngạc nhiên vì người nhà chỉ đi

mời Lưu Thái Chân nay sao lại có thêm vị hòa thượng. Lưu Thái Chân tới trước cửa liền bảo:

 Ngươi vào thông báo với viên ngoại có Lưu Thái Chân tới ra mắt.

Chính lúc Chu Bản Thanh hết sức trông đợi, nghe gia nhân báo liền

hối hả ra ngoài nghinh tiếp, trông thấy một hòa thượng cùng đi với Lưu Thái

Chân lại ngỡ là bạn của đạo sĩ, nên cũng hết lòng cung kính, mời cả hai

người vào khách sảnh.

Vừa vào tới nhà, chủ khách chưa kịp phân ngôi, Tế Điên đã bảo:

Viên Ngoại hãy cho rượu khai tâm trước đi đã.
 Lưu Thái Chân nghĩ thầm:

- Rõ thật chủ nhà đã mời người này rồi lại mời ta, thật là đáng giận.

Lưu Thái Chân còn đang ngẫm nghĩ tức giận thì tiệc đã bày ra, Tế

Điên không hề khách khí, ngồi ngay vào tiệc, ăn uống tự nhiên, Lưu Thái

Chân dần lòng không được liền hỏi Bản Thanh:

- Phải viên ngoại đã cho đi rước vị này đến chăng?
 Bản Thanh sửng sốt đáp:
- Tôi có cho rước bao giờ, chính ông dẫn theo đó chớ, sao còn hỏi chi

la vậy?

- Tôi nào có biết gã là ai, chính gã gặp tôi giữa đường và nói là do viên

ngoại cho rước. nói vậy thì hay vậy rồi cùng đi chớ gã bạn bè chi với tôi

đâu?

Tế Điên nghe hai người cãi nhau liền ngước lên bảo:

 Hai người bất tất phải cãi cọ làm chi, hãy cùng ta uống rượu có vui

không?

Bản Thanh mặt đầy sắc giận mắng rằng:

- Ta đã sớm nghĩ là không phải Lưu đạo huynh dẫn ngươi cùng đến, cớ

chi chẳng ai thỉnh mà ngươi sừng sững vào nhà, còn đòi rượu thịt nhậu say?

Nói xong khiến gia nhân là Chu Phước mau tống ra khỏi cửa. Chu Phước vâng mệnh liền áp lại lôi sềnh sệch Tế Điên khiến tương

thần Vi Phúc rớt xuống mà không hay biết. Bản Thanh trông thấy tượng

Phật rớt liền nhặt lên và bảo gia nhân:

- Hãy cất đi cho kỹ, nếu gã hoà thượng điên quay lại phải làm cho khổ

sở tột bực mới cho lấy.

Bấy giờ Lưu Thái Chân mười phần đắc ý, tự cho là mình đã làm một

việc hợp lý vô cùng, nhất là tranh được mối hàng trong phần việc trừ ma,

yểm quái liền nói với Bản Thanh:

- Trong nhà viên ngoại hiện có bao nhiều loài yêu làm lộng, xin cho

bần đạo biết để sắm vật dụng trấn yếm, dùng thần thông

mà trừ bỏ lòng hung.

Bản Thanh thưa rằng:

- Hiện nay chưa biết có bao nhiều yêu quái, nhưng hiển hiện là có một
- nữ yêu đêm đêm hiện hình tự xưng Vương Nguyệt Nga ở gần đây, lui tới mê
 - hoặc con trai tôi. Thường thường đêm nào chúng cũng rủ nhau ra vườn hoa
 - thủ thỉ chuyện trò, làm việc giao hoan khiến con trẻ ngày nay phờ phạc như
- đứa mất hồn. Nữ yêu lại biến hóa khôn lường, thốt hiện thốt biến. Nay đạo
- gia muốn dùng vật chi trừ được yêu quái, tôi đây xin lo liệu chu toàn.
- Lưu Thái Chân nghe nói nữ yêu biến hóa thì lấy làm lo, suy nghĩ một

hồi rồi nói:

- Bần đạo bắt yêu chẳng giống người ta, cần phải có bảy người làm
- bảy thần tướng tiếp tay gọi là "liên hoa thức" thì dù cho yêu quái biến hóa

tới đâu cũng phải chạy mất.

Bản Thanh liền sai Chu Phước tuyển bảy tên gia nhân khỏe mạnh để

tiếp tay cùng với đạo gia.

- Gia nhân nghe chuyện bắt yêu ai cũng ngần ngừ toan thoái thoát. Bản
- Thanh phải hứa trọng thưởng, chúng mới gượng gạo vâng vâng dạ dạ.
- Lưu Thái Chân lại kê khai tất cả những thứ vàng mã, hình nhân cùng
- là vật liệu thiết lập đàn tràng, tốn hao không ít, lại thêm một bồn huyết chó
 - huyết dê để trấn trừ yêu. Rồi vẽ bùa đọc chú, trống phách thanh la khua lên

- rộn ràng, ba đêm, ba ngày trấn yểm khắp hết bốn phương tám hướng. Ngày
 - thứ tư Lưu Thái Chân lên Pháp đài dẫn theo bảy tên gia nhân ăn mặc theo
- thần tướng hộ vệ, nhưng lòng vẫn nơm nớp không yên. Sau khi đốt hướng
 - làm phép bỗng từ phương Đông Nam gió dữ nổi lên, một người con gái mặt
- đẹp như hoa, uyển chuyển tiến vào, phun ra một làn hắc khí ngay mặt Lưu
- Thái Chân. Lưu đạo sĩ vốn đã sợ hãi sẵn, tâm thần bất định, la lên một
 - tiếng ngãy quay xuống đất. Bảy tên thần tướng đứng hầu thất kinh. hồn bất
 - phụ thể vội vàng quỳ lạy Tiên cô xin tha mạng, chợt thấy một ánh hào
- quang rực rỡ từ trong mình Chu Phước sẹt ra trúng mình yêu nữ, nữ yêu liền
 - rùng mình biến mất. Mấy tên gia đinh súm lại mới hay Chu Phước đã chết
 - giấc mà ánh hào quang sẹt ra chính do nơi tượng Phật của Tế Điên còn giữ
 - trong mình. Bản Thanh ở ngoài chờ đợi thấy bắt yêu quái khá lâu nên sốt
 - ruột tiến vào, thấy Lưu Thái Chân nằm quay dưới đài, mặt mũi xám xanh,
 - chân tay lạnh ngắt, lũ gia nhân thẩy đều hôn mê bất tỉnh duy còn tên Chu

Linh là nói được nhưng vẫn còn run.

- Sau khi thúc hối gia nhân xông vào cứu chữa, một lúc sau bảy tên gia
- nhân gia làm tướng thần đều đã tỉnh hồn, kể lại tự sự việc xảy ra và đồng

ca tung:

 Cũng may mà hoà thượng bỏ quên tượng Phật nên ánh hào quang sẹt ra mà yêu ma tan biến, nếu không chắc chết trăm phần. Hoà thượng điện

có tới đòi xin phải hỏi mua cho được để mà yểm trấn. Bản Thanh còn đang than thở, chợt nghe tiếng gõ cửa, mọi người ai

nấy đều run. Đến khi nghe rõ tiếng người mới làm tỉnh mà ra mở cửa thì

thấy Tô Bắc Sơn cùng đi với Tế Điện. Tô Bắc Sơn lanh chanh nói ngay:

- Chu huynh, đệ tới giới thiệu cho huynh biết một vị bằng hữu đây là

Tế Điên trưởng lão, trụ trì trong chùa Linh Ấn, Tây Hồ. Đêm qua, ngài có

tới nhà đệ nói rằng huynh chưa biết uy danh của vị Phật sống nên mới

khinh thường. Vì vậy, hôm nay đệ dắt ngài đến trước là bắt yêu giúp huynh,

sau là lấy lại tượng Phật.

Bản Thanh thở dài đem chuyện đại sĩ Lưu Thái Chân ở Tam Thanh

Quán đến bắt yêu bị yêu giết chết thuật lại một hồi. Tô Bắc Sơn trông ra

thấy Tế Điên đứng lảng vảng ở mãi ngoài xa dựa tường mà nhìn trời ngắm đất liền kêu to:

- Bạch thầy, sao đứng mãi ngoài đó, xin mời ngài vào. Tế Điên cười lớn:

- Thôi, thôi, tôi chỉ sợ giáp mặt viên ngoại, đố khỏi bị viên ngoại cho

gia nhân nắm tay đuổi cổ ra ngoài lại thêm xấu hổ. Chu Bản Thanh nghe nói vội chạy ra phục lạy và bạch:

- Xin sư phụ đại xá, vì thật tôi không biết nên mới xúc phạm. Tế Điên lai cười:
 - À! Không biết thì không có lỗi, thôi thế là huề! Chu viên ngoại hối gia nhân bầy tiệc, Tế điên gạt đi bảo: - Khoan đã! Đơi ta trừ yêu rồi sau ăn uống cũng không

muộn.

Bản Thanh cả mừng lật đật dẫn Tế Điên và Tô Bắc Sơn ra vườn sau. Tế

Điên thấy đạo sĩ nằm co quắp chân tay, mình mẩy lạnh ngắt thì cả cười và

hỏi:

 Viên ngoại, hôm qua cho đạo huynh đây uống thứ rượu chi mà sao say

vùi chưa tỉnh thế?

Bản Thanh lại đem tình hình bắt yêu thuật rõ một lượt. Tế Điên cả

cười, sai múc một chén nước, móc túi lấy viên thuốc nhỏ tự tay mình hoà

thuốc đổ vào miệng đạo sĩ. Giây lát Lưu đạo sĩ cựa mình rên lên một tiếng

mở bừng mắt ra, ngồi dậy mửa ra như rồng phun rồi tỉnh lại. Tế Điện vừa

cười vừa hỏi Lưu đao sĩ:

- Đêm qua ngươi thấy bà con ra sao ?

Thái Chân ngạc nhiên:

- Có thấy bà con gì đâu ?

Tế Điên bảo:

- Nữ yêu đẹp đễ thế nào nên ngài thấy mới chết mê vậy chớ

Thái Chân mặt đỏ tía tai, toan chạy đi cho đỡ ngượng, Tế Điên ngăn

lại rồi bảo Bản Thanh:

 Viên ngoại hãy ban cho đạo huynh 50 lạng bạc kẻo mà tội nghiệp.

Bản Thanh vâng mệnh lấy tiền đưa tặng, Thái Chân mặt thẹn chín rừ,

nhận vội số tiền rồi cáo từ đi mất. Bản Thanh khẩn khoản Tế Điên cứu

bệnh cho con trai. Tế Điên liền khiến dẫn đường đến phòng thăm bệnh.

Tô Bắc Sơn lật đật theo vào, trông thấy sắc mặt Chu Chí

Khôi xanh xao,

hình dung tiều tụy chỉ còn da bọc xương thì than dài mà rằng:

- Hình dung như vậy, cháu ta còn sống làm sao ? Rồi òa lên khóc.

Tế Điện nói:

- Đừng sợ!

Liền móc lưng lấy viên thuốc đen nhỏ hòa thuốc đổ cho công tử, giây

lâu trông mặt Chí Khôi tim lại rồi đỏ hồng, hồi sắc, tỉnh táo, chờn vờn đòi

ngồi dậy.

Tế Điên quát hỏi:

- Cha ngươi có mấy đứa con.

Chí Khôi mệt mỏi đáp:

- Chỉ có mỗi tôi.

Tế Điện giận nói:

- Ngươi biết cha ngươi có một mình ngươi, thương ngươi biết là chừng

nào sao nỡ sinh lòng làm quấy. Cũng bởi ngươi khởi lòng tà nên mới có sư

yêu ma mê hoặc. Ấy chính do ngươi gieo vạ rồi rước vạ, tâm tà nên mới

nhuốm tà. Ta càng thấy chừng nào càng giận cho đứa con bất hiếu.

Nói xong, Tế Điên giơ tay đánh mạnh một cái. Chí Khôi la lên một tiến

lăn ra chết giấc. Bản Thanh sợ con chết, đau đớn la hoảng. Vừa khi ấy Chí

Khôi tỉnh lại, lồm cồm bò dậy, Tế Điên chừng mắt ngó Chí Khôi và quát:

- Ngươi còn sống lại, ta càng thêm giận đánh cho đến chết.
 Nói rồi giơ tay toan đánh. Tô Bắc Sơn lật đật sấn lại can rằng:
- Chu huynh chỉ có một mụn con, xin Thầy bớt giận. Bản Thanh thì lòng giận tím gan nhưng không dám nói chỉ

nghĩ thầm:

"Không biết pháp lực ra sao nhưng cử chỉ thật là một vị sư điên."

Tế Điên biết rõ lòng dạ Bản Thanh liền tủm tỉm cười, bảo:
- Viên ngoại đừng oán trách gì tôi, hãy hỏi công tử đi rồi sẽ rõ nguồn

con.

Lúc ấy Chí Khôi đã sáng suốt tâm thần liền quỳ xuống và thưa với cha:

 Xin phụ thân chớ giận, nếu không có đại sư đánh cho thì con đâu có

tỉnh, yêu quái chắc không chạy mà vẫn quanh quẩn nơi mình của con.

Tế Điên bỗng trừng mắt nhìn Chí Khôi quát:

- Ta phải bắt yêu, mau đem thần tượng Vi Phục cho ta Chu Phước lãnh mạng đưa tượng thần Vi Phục đến. Tế Điên tiếp tay đỡ

lấy, vẽ một đạo bùa lên không trung, bỗng nhiên một trận cuồng phong nổi

dậy, nữ yêu trông thấy Tế Điên hiển hiện thần thông, hào quang sáng chói,

nhận rõ là Tri Giác La Hán, thất kinh rụng rời, ngay khi ấy Chí Khôi lăn

mình chết giấc, nữ yêu hiện hình là một hồ ly tinh cúi xin tha mạng cho

khỏi uổng công phu tu luyện đã mấy trăm năm. Tế Điên dại phát từ bi khoát tay tha mạng, hồ ly tinh rất đỗi vui mừng, lạy

tạ biến mất. Đồng lúc Chí Khôi lồm cồm bò dậy, tươi tỉnh như một người thường.

000

Khánh vân cư sĩ

Tế Điên Hoà Thượng Đánh máy: Lâm Đại Ngọc

Hồi 8

Oán Khí Xung Thiên Ra Tay Tế Độ

Từ Tâm Gội Khắp Hòa Thượng Ban Ơn Đây nói về chuyện hồ ly được Tế Điên tha mạng, cúi đầu lạy tạ rồi

biến đi, Chu Chí Khôi cũng lồm cồm bò dậy và khỏe khoắn như

người thường. Chu Bản Thanh khôn xiết vui mừng vô cùng cảm

khích thâm ân hoà thượng liền ngỏ ý với Tô Bắc Sơn muốn dâng

tiền bạc cúng dàng. Tô Bắc Sơn gạt đi:

- Sư phụ đây tuy hình dung cổ quái nhưng tâm dịa thật vô cùng cao

rộng, tế độ khắp thẩy quần sinh, huynh dù muốn tặng tiền nhưng chắc sư

phụ không nhận. Tốt hơn nên mua hương hoa lễ Phật, thế cũng là một cách

đáp ơn.

Tế Điên bỗng quay lại hỏi:

- Hai người nhỏ to chi vậy?

Bắc Sơn liền bach:

Chu viên ngoại đầy ý muốn tặng tiền đáp ơn sự phụ.
 Tế Điên liền nói ngay:

- Phải rồi! Phải rồi! Ta tới đây làm việc phúc nhưng cũng cần có tiền

xài nữa chứ!

Bắc Sơn mim cười:

 Con được biết sư phụ vốn không ưa tiền nên có bàn với Bản Thanh

huynh không được cúng tiền và đang tính chuyện sơn son thiếp vàng tượng

thần Vi Phục để cung tạ thâm ân.

Tế Điên thốt hét lớn:

 Hại quá, hại quá rồi. Ta tới đây, nếu làm vậy thì còn đi đâu được chứ?

Bắc Sơn hỏi:

- Vậy sư phụ còn muốn đi đâu?

Tế Điên quắc mắc và dần từng tiếng:

- Lão Vi vốn cùng ta là bạn, không thích sa hoa lòe loẹt, hào nhoáng.

Bề ngoài nhiều hào nhoáng thì người dòm ngó, thích sa hoa thì lòng dễ xao

xuyết không yên. Nếu đem sơn son thiếp vàng thì ngôi tượng gỗ này cũng

sinh lười biếng ưa chuyện trần gian mà mất hết linh thiêng, làm chi được

nữa?

Bản Thanh vội cung kính chắp tay bạch:

- Vậy đệ tử xin chu biện tiền bạc, xin sư phụ nhận cho!
 Tế Điên thốt cười lên:
- Hoan hỷ! Hoan hỷ! Lúc nào cũng hoan hỷ, được tiền hoan hỷ, không

được tiền hoan hỷ?

Cười dứt, vẻ mặt trầm ngâm tiến gần ghé tai Bản Thanh bảo:

 Vì ta còn bận nhiều việc, ngươi muốn giúp tiền cho ta phải làm thế

này .. thế này ... hãy ghi nhớ cẩn thận!

Nói xong kéo bừa hai người cùng ngồi vào tiệc không nói không rằng,

ăn một thôi một thốc. Tiệc tan, Tế Điên dắt tượng thần Vi Phục vào cạp

quần rồi từ giã ra đi. Trên đường bước thấp bước cao, gió chiều phơi phới,

bóng tà dương đã ghé chếch non đoài, ánh mây hường đã ngả mầu sám

nhạt phủ lên bóng cây xanh, Tế Điên cứ vừa đi thoắt lại ngửa mặt lên trời

cười ngất. Đi tới quán rượu bên đường, Tế Điên loạng choạng tiến vào. Mọi

người trong quán thấy một hoà thượng mặt mày lem luốc coi bộ nghèo khổ

đều có ý khinh bỉ, một người cất tiếng:

- Hoà thượng kia tới đây có phải muốn hóa duyên chẳng?
 Tế Điên đáp:
- Không đâu! Không đâu, Ta đến đây để bán pho tượng Vi Phục.
- Hòa thượng ở đâu đến! Định bán bao nhiều tiền một pho tương?

Tượng thế nào, đẹp không?

- Đẹp hay xấu là ở tâm người ? Bán hay không là ở tâm ta ?
 Tượng này
- đáng giá 100 lạng, nhưng nếu muốn mua thì phải hai trăm ?
 Sao lại có chuyện bán đắt như vậy ?
 - Thế nào là đắt? Thế nào là rẻ. Ngươi thỉnh pho tượng đẹp mà nó chỉ
 - là pho tượng thì có ích gì? Thính pho tượng xấu mà cung kính tôn thờ, linh

thiêng rất mực, tượng ấy giá đáng bao nhiêu?

- Nhưng tượng bằng gì mới được chớ?
- Tượng bằng cây mộc! Đừng thấy mộc mà khinh, hày nghe đây:

Chùa mua chùa được linh thiêng Người mua thì được bình yên trong nhà! Nói rồi cười hả hả và gọi tửu bảo: - Dọn rượu ta uống mau.

Mọi người đều ngơ ngác, thầm thì bàn tán ông Tăng lạ lùng. Tửu bảo

bưng rượu ra. Tế Điên với lấy dốc tuốt vào miệng uống ừng ưc, làm một hơi

cạn vò rồi ghé tai tửu bảo cười mà dặn rằng:

- Ta gửi pho thần tượng Vi Phục nơi đây nhờ ngươi coi chừng. Ta có

việc đi đằng này một chút rồi sẽ trở lại.

Nói xong vùng đứng dậy bỏ đi như bay. Tửu bảo đem sự việc trình bầy

với chủ quán và trao lại pho tượng nhỏ con. Chủ quán nghĩ bụng, thôi ông

sư khùng uống hết vò rượu, gửi lại tượng thần thì cũng

không	sao	?	Vốn	lòna
		•		

tín ngưỡng liền đem pho tượng đặt lên bàn thờ định bụng nếu vị sư khùng

không đến lấy lại thì sẽ để thờ. Chợt nhìn ra phía ngoài thấy có năm, sáu vị

hoà thượng khác tiến vào, vừa đi vừa nói lao xao:
- Chắc tại nơi đây - rồi cất tiếng hỏi chủ quán - Nơi chùa chúng tôi có

một vị hòa thượng mắc chứng phong điên, lấy trộm tượng thần Vi Phục đem

bán. Chúng tôi vâng mạng Lão Hòa Thượng đến để mong thí chủ phát Bồ

đề Tâm, nếu trót mua xin hoàn lai?

Chủ quán nghe vậy, cung kính vào lấy pho tượng trao lại cho các vi

hoà thượng và bạch nguyên do, lại ngỏ ý không dám lấy tiền chuộc vì cũng

chẳng đáng bao nhiêu.

Chúng tăng đều hoan hỉ quay ra. Lát sau, Tế Điên trở lại, vẻ mặt

nghiêm trang hỏi chủ quán:

- Vây chứ tương thần Vi Phục ta gửi lai đâu?

- Bạch ! Có năm, sáu vị hoà thượng bảo ngài lấy trộm của chùa nên lại thỉnh về rồi !

- A! Ta gửi thì ngươi biết ta! Ta lấy trộm hay hoà thượng kia tới lừa,

các hòa thượng có nói ở đâu không? Chủ quán thưa:

- Chúng tôi thấy là hòa thượng, tin mà không hỏi nên cũng không

hay quý vị đó trụ trì tại đâu.

Tế Điên kêu lên:

- Cha chả! Thấy hoà thượng là tin ? Ta đây không phải hoà thượng ư ?

Hay là ta là hoà thượng áo rách thì ngươi không tin? Các

ngươi chỉ tin hoà

thượng áo lành, mặt mày đẹp đẽ ăn nói nhẹ nhàng, đấy mới là người tu hay

sao?

Chủ quán vội nói:

- Không phải thế, cũng bởi chúng tôi thành tâm cung kính nên mới tin

các hoà thượng, vả lại pho tượng nhỏ con chẳng đáng là bao

Tế Điên quát lên:

- Sao bảo chẳng đáng là bao ? Tượng đó đáng 200 lạng ngươi bảo cung

kính thành tâm, vậy ngươi phải đưa cho ta đủ 200 lạng. Nếu không việc

phải đến quan ? Đâu phải hoà thượng là tin ? Đâu phải áo lành là kính, áo

rách thì khinh đâu?

Nói xong phăng phăng bỏ đi khiến mọi người chẳng ngớt đàm tiếu

nghị luận. Vừa ở quán ra, Tế Điên ngửa mặt lên trời thấy một vừng oán khí

xông thẳng tới mây liền hiển linh quang mà xem rồi gật đầu:

 Lành thay! lành thay! Ta là hòa thượng thấy việc oán hờn chẳng gánh

vác sao ?

Nói xong cắm cổ chạy một mạch thẳng tới Tam Thanh quán của Lưu

Thái Chân gỗ cửa. Một tên đạo đồng bước ra hỏi:

- Đại sư muốn hỏi thăm ai?

- Ta đến thỉnh thầy ngươi đi bắt yêu.

- Thầy tôi không có nhà, hiện lên núi hái thuốc chưa về. Đại sư không

> thấy tấm bảng từ khách treo kia sao ? Tế Điện từ tốn bảo:

- Mi cứ vào thưa với Thầy rằng có ta là Tế Điên qua thăm. Ta biết thầy ngươi hiện ở thư phòng.

Đạo đồng nghe nói khôn xiết ngạc nhiên vì sự việc quả nhiên thế thật

liền phải trở vào thông báo. Lưu Thái Chân vội vàng ra chào và hỏi:

- Sư phụ đến có việc chi chăng?

Tế Điên nói:

- Chuyện của tôi ông không cần hỏi. Riêng ông hiện nay sao không đị

bắt yêu?

- Bạch sư phụ, chẳng nói dấu chi ngài, từ ngày xảy ra câu chuyện ở

nhà họ Chu, riêng những thẹn thầm, không dám lấy nghề bắt yêu làm kế

sinh nhai nữa. Vì vậy có ai tới thính đều nại cớ lên núi hái thuốc mà từ

chối.

- Thế này thì thầy trò ông lấy gì sinh nhai ? Thái Chân tỏ vẻ buồn rầu bạch:

 Thật cũng là chuyện khổ tâm nhưng biết làm sao? Sư phụ đến đây

hẳn có chước hay dạy bảo?

- Có chứ, có chứ, để ta dạy cho một phép.
 - Chẳng hay phép chi, có khó không?
- Phép này gọi là phép "ngũ quỷ đạo" tức là năm con quỷ đi ăn trộm.
- Sao lại có phép "ngũ quỷ đạo" lạ lùng vậy ? Phép này sao lại là phép

lương thiện được?

- Ông đâu có hiểu. Phép ấy mà học được thì muốn tiền bạc, muốn áo

quần hay muốn bất cứ thức vật gì, chỉ cần niệm lên mấy câu thần chú tự

nhiên trong bóng tối hiện ra năm con quỷ lấy đồ vật, đem đến cho mình khỏi phải nhọc công ?

Thái Chân cả mừng, nói:

- Như vậy xin sư phụ dạy bảo cho.

Tế Điên nói:

 Chỉ ngại một điều là muốn học phép ấy ông phải lạy tôi làm thầy và

ngày ngày phải cấp dưỡng rượu thịt cho thật đầy đủ mới được.

Thái Chân vội sụp lậy làm lễ bái sư và thưa:

- Đệ tử xin tình nguyện hết lòng.

Tế Điên cả cười:

Được vậy tốt lắm! Tốt lắm! Trước hết ông phải học cúi đầu,
 mỗi ngày

cúi 1.000 lần, cúi đủ 49 ngày ta sẽ dạy niệm thần chú. Tới chừng lầu thông

thần chú, muốn điều chi cũng được vừa lòng.

Thái Chân sốt sắng mà nói:

- Bạch Sư phụ ! Chừng nào thì khởi sự học được ?

- Bắt đầu sáng mai. Còn bây giờ hãy đính thân mua sắm tiệc rươu cho

ta tẩy trần trước đã.

Thái Chân nhất nhất vâng lời dọn tiệc đãi đằng. Qua ngày hôm sau, Tế

Điên đếm 1000 hột đậu, lên ngồi chễm chệ trên bồ đoàn và bảo Thái

Chân:

 Hễ ta niệm một tiếng Vô Lượng Thọ Phật thì ngươi phải cúi đầu lạy

một cái, lấy một hột đậu để riêng ra, chừng nào hết đậu là đủ số ngàn lần.

Thái Chân đáp:

- Xin vâng.

Tế Điên liền ngồi tề chỉnh trên bồ đoàn bắt đầu niệm:

- Nam mô Vô Lượng Thọ Phật.

Thái Chân nghe xong cúi đầu rồi lấy một hột đậu để riêng. Nào hay

mới cúi có ba chục lần thì cảm thấy lưng mỏi cổ đau chân

te, mình ớn.

Thái Chân nghĩ thầm: "Nếu cứ nghe lời cúi 1000 lần như thế này thì mạng

ta cũng đến đi đời." liền lén ngước mắt ngó lên, thấy Tế Điên đôi mắt

nhắm nghiền dường như ngủ gà ngu ûgật liền với tay toan bốc một nắm đâu

mà để riêng cho mau hết. Tế Điên vụt mở mắt quở rằng:

- Tu luyện mà còn có lòng gian thì thành công sao được.

Thái Chân một mực kêu khổ vì làm chưa quen, Tế Điên bảo:

- Thôi hôm nay đã trót lỡ rồi ta cho phép sáng mai làm lại.

Giờ đi làm

rượu cho ta.

Bốn năm hôm sau cũng lại như thế, hễ cứ cúi đầu khoảng trăm cái hơn

là lại mỏi mệt không sao chịu nổi và Tế Điên lại bắt làm lại từ đầu, mà

ngày nào cũng phải rượu thịt cung phụng đầy đủ. Thái Chân luôn mồm kêu

khổ, sau manh bao mà bach rằng:

 Đệ tử cung phụng sư phụ ngót nửa tháng nay thật đã kiệt sức, những

tưởng học phép thành thuộc sớm rồi sai khiến năm con quỷ lấy trộm theo

như ý muốn thì lo chi chẳng đủ cung phụng. Nhưng nay phép chưa học

xong mà tiền nhà đã cạn, đệ tử không biết làm sao, xin sư phụ dạy bảo mau

mau, đệ tử xin sẽ đền ơn xứng đáng?

Tế Điên cười ngặt nghẽo mà bảo:

- Ta nào biết quái quỷ chi đâu ? Thái Chân không tin, bach:

- Sư phụ giận đệ tử mà nói vậy chứ có lẽ nào ... ? Tế Điên nói:

Nếu nhà ngươi hết tiền thì ta đi cho được việc.
 Thái Chân kêu khổ và bạch:

- Xin sư phụ thương cho, như vậy thì thầy trò tôi chết đói còn chi?

Tế Điên dạy:

- Thôi ta cũng cám cảnh mà thương giùm, nay ta chỉ cho một chước -

Hãy lấy quần áo của ta mà mặc, lấy mũ của ta mà đội, đi thẳng ra lối sông

Tiền Đường, tới một nơi gọi là Lãnh Tuyền đình, ngươi vào đó nghỉ ngơi rồi

lớn tiếng kêu gọi ba lần: "Lý Quốc Nguyên! Lý Quốc Nguyên! Muốn gặp Tế

Điên, chẳng cần Linh Ấn, cứ nói thế ba lần tự nhiên có điều hay." Thái

Chân trước đã thấy Tế Điên có nhiều chước thuật kỳ lạ nên rất tin tưởng,

nhưng khi thay đồ rách rưới hôi hám gần như lộn mửa, lại nửa cái mũ Liên

Hoa vừa dầy, vừa bẩn, mùi hôi nồng nặc, cực chẳng đã cũng phải vâng lời

theo. Nhưng lại gặng hỏi:

- Bạch sư phụ, gọi như thế biết đến chừng nào mới có kết quả ?

Tế Điên bảo:

- Ngươi cứ rao đi, tự khắc có người tới đó.

Thái Chân ra khỏi Tam Thanh Quan, mình mặc chiếc áo rộng thùng

thình, dơ bẩn, thẳng nẻo Lãnh Tuyền đình đi tới. Lối sông Tiền Đường là

một đại lộ, Lãnh Tuyền Đình lại là nơi thắng cảnh, du khách dập dìu người

qua kẻ lại đông như đám hội. Thái Chân mặt thẹn đỏ bừng, bất đắc dĩ tới

đình Lãnh Tuyền dừng lại gọi lớn:

 - Lý Quốc Nguyên! Lý Quốc Nguyên! Muốn gặp Tế Điên, không cần
 lên Linh Ấn. Người qua kẻ lại đều trố mắt mà nhìn không hiểu sao thầy đạo sĩ Thái

Chân tự nhiên lại nổi khùng như vậy. Nhưng trong đám đông có hai người

nói chuyện với nhau: "Hiền đệ coi, Thánh Tăng có tài biết trước!"

Rồi hai người lách đám đông tiến thẳng vào Lãnh Tuyền đình. Thái

Chân trông ra là một người ăn mặc theo lối viên ngoại, phía sau là chàng

trai trẻ tuổi ra dáng văn sinh, ăn mặc theo lối công tử. Hai người nhìn bộ

dạng Thái Chân một lúc, vị viên ngoại thốt hỏi lớn:

Ngươi là ai mà dám mặc đồ của Tế Công hay đã hại Tế
 Công rồi giả

dạng lừa người?

Thái Chân cả sợ mà đáp:

- Ta chẳng có hại ai. Chính đại sư trao áo mũ cho ta và dặn làm như

vậy chắc có chuyện hay.

Vị viên ngoại đó chính là Triệu Văn Hội còn công tử đi theo là Lý

Quốc Nguyên hết sức vui mừng vì hai người dang muốn tìm gặp Tế Điên,

nghe Thái Chân thuật lại thì đều vô cùng kinh ngạc, hỏi dồn:
- Tế Công hiện nay ở đâu ? Phiền người dắt ta tới yến kiết
cho mau.

Thái Chân vội đưa hai người về Tam Thanh Quan thì thấy Tế Điên

đang dựa ghế mà ngủ, tiếng ngáy pho pho như đang kéo gỗ. Văn Hội tiến

vào đánh thức và chào hỏi lại bảo thư sinh thi lễ. Lý Quốc Nguyên thấy một

nhà sư bẩn thỉu thì thầm khinh người bần tiện nhưng bất đắc dĩ mà phải

bước tới vái chào. Tế Điên dõng dạc hỏi:

Hai người có chuyện chi? Văn Hôi tiến lên nói:

- Bạch sư phụ, nhân vì nội tướng của Lý hiền đệ đây mắc bệnh kỳ lạ,

mời khắp thầy lang điều trị không khỏi, sau có người mách là nhà ho Đỗ có

lá bùa "Ngũ Lôi Bát Quái" trấn trừ được hết yêu ma. May mà có người bạn

của Lý Quốc Nguyên ly Lý Xuân Sơn ngồi dạy học nơi nhà họ Đỗ nên Lý

hiền đệ cầu mượn lén để về trấn trạch, nào ngờ bịnh chưa khỏi mà lá bùa

bị mất, dò xét mới hay kẻ trộm lấy lá bùa bán trong dinh quan tể tướng họ

Tần. Việc thật khó khăn gấp rút không biết liệu sao nên phải đi cầu sư phụ

nghĩ tình đệ tử mà cứu Lý hiền đệ một phen.

Tế Điện gật đầu ưng thuận, nhưng bảo:

- Nhưng Lý công tử đầu có chịu tin ta?

Lý Quốc Nguyên cả sợ vì Tế Điên nói trúng ruột gan nên vội quỳ xuống

thú thực ý nghĩ của mình. Tế Điên cười khà và bảo:

- Thôi được, ta sẽ giúp cho, nhưng nhất nhất bảo gì phải nghe mới

được.

Nói xong gọi Thái Chân lại dặn dò và truyền Quốc Nguyên cấp 50

lạng bạc cho Thái Chân rồi theo gót hai người về Lý gia trang. Khi đến nơi

Tế Điên bảo:

 Để ta chữa bệnh cho phu nhân rồi sau sẽ liệu lấy đạo bùa về. Trong

khi ta chữa bệnh có việc gì quái lạ chớ nên nghi ngại. Lý Quốc Nguyên thì nghe vậy nhưng lòng vẫn không tin, đành chỉ im

lặng mà xem nhưng thật tình trong dạ không vui. Triệu Văn

Hội liếc nhìn Lý

Quốc Nguyên mặt buồn rười rượi có vẻ không tin liền nói:

- Hiền đệ chẳng nền đa nghi, Tế Công trưởng lão vốn là Phật sống đời

nay, hễ khi đã nói là quyết không sai.

Lý Quốc Nguyên nín lặng, giắt Tế Điên vào phòng thăm bênh cho vơ

là Lan Thị, bụng nghĩ: "Nếu ông ta chữa được cho vợ thì ông ta hãy chữa

bệnh cho ông ta trước đã"

Lúc ấy Lan Thị bị giam nơi buồng kín, tay có xiềng xích. Tế Điên thấy

vậy vội sai mở cửa phòng giam, khiến người gỡ xiềng. Ai nấy cả sợ bạch

rằng:

 Phu nhân điên khùng, mở xiềng thì sẽ hành hung không ai chống lại

được, xin đại sư cẩn thận kẻo di hại cho cả gia nhân.

Tế Điên cười bảo: "Không sao, không sao!"

Tuy vậy các a hoàn cũng mở xiềng, vừa mở cửa vừa run. Cửa phòng

vừa mở, Lan thị ngước mắt thấy một vị hòa thượng ngó mình lườm lườm,

xiềng vừa mở ra, Lan thị rú lên một tiếng chạy vụt ra ngoài. Tế Điên đuổi

theo tới vườn sau, Lan Thị chạy lại hồ nuôi cá toan nhảy xuống nước. Tế

Điện nạt lớn:

- Còn chưa chịu tỉnh nữa sao? Hay phải đợi ta rượt đánh. Lan thị nghe quát mình mẩy run như cầy sấy, tay chân run rẩy trông

thật đáng thương, bỗng nấc khóc lên một tiếng, miệng mửa vọt ra cục đờm

xanh, mùi tanh nồng nặc, phú chốc trong lòng thấy sảng khoái, thần trí

minh mẫn xem lại thân hình bẽn lẽn khép nép tự nghĩ sao

mình lại kỳ hình dị dạng thế này? Mặt đỏ bừng bừng, dáng đi ngượng ngập, cúi đầu đính lễ Tế Điên.

Bọn a hoàn thấy vậy đều reo vui, Lý Quốc Nguyên lòng mừng hớn hở vội sai a hoàn dìu phu nhân vào chốn lan phòng. oOo

Khánh vân cư sĩ

Tế Điên Hoà Thượng Đánh máy: Lâm Đại Ngọc

Hồi 9

Nơi Tướng Phủ Võ Sinh Gặp Bạn Lầu Các Thiên Vi Phục Hiển Linh Lại nói chuyện Lan Thị nhờ được Tế Điên quát hỏi bỗng khóc nấc lên khiến đàm xanh vọt ra mà khỏi bệnh, các a hoàn thấy vậy vui mừng

liền vội vực vào lan phòng.

Nguyên Lan Thị có người em trai, cha mẹ qua đời để cho một gia tài

khá lớn. Lan thị theo chồng xuất giá, nên tất cả gia tài nhường hết lai cho

em. Nào ngờ cậu em học thói công tử phong lưu ăn chơi đàng điếm, không

đầy một năm mà phá tan hết sạch, phải tha phương cầu thực.

Ngày kia người em nghèo khổ quá liền lần về nhà chị xin tiền. Lan thi

trông em rách rưới, do dáng dạng hình, trong lòng vừa giận vừa thương

thêm tủi hổ nên máu uất xông lên, nước mắt ràn rụa, nghẹn ngào, đàm khí

sôi suc, lăn ra bất tỉnh.

Cả nhà ai nấy hốt hoảng, xô vào cứu chữa, người em thấy hoàn cảnh

ấy lẳng lặng bỏ đi. Kịp khi Lan thị tỉnh dậy, ngớ ngẩn như

2.	i mất	ما شاما
naira	ı mar	nnn
ngao	illiac	11011,

rồi sau thoắt nói, thoắt cười mê mê tỉnh tỉnh, dại dại, điên

May thay gặp Tế Điên liệu biết nguyên do, ra tay cứu chữa, đàm uất

tiêu tan, ngũ quan thông lợi, tinh thần sáng suốt như cũ. Tế Điên lai ban

cho ít thuốc, Lan thị uống rồi, bịnh dần lui đi. Lý Quốc Nguyên bấy giờ mới

thực lòng bái phục Thánh Tăng, liền thỉnh ra nơi khách sảnh sụp lạy tạ lỗi

và hối gia nhân dọn tiệc đãi đằng vô cùng trọng hậu. Trong tiệc, Lý Quốc Nguyên lại đem chuyện mất đạo bùa thần, thỉnh ý

Tế Điên từ bi giúp hộ. Tế Điên nói:

- Có khó chi đâu việc đó, đợi ta gọi lão Vi Phục về đây, sai đi lấy bùa

mới được!

Tiệc tan, Tế Điên ra đi hẹn chiều trở lại và sẽ sai thần Vi Phục đi lấy

lại đạo bùa. Cả ngày hôm đó, Triệu Văn Hội và Lý Quốc Nguyên ngong

ngóng đợi chờ, cho mãi giờ Dậu, ánh nắng đã tắt hẳn, chim chóc lao xao

trời mờ mờ sám mới thấy Tế Điên ngất ngưỡng, say tít cung trăng, chân

nam đá chân chiêu vừa cười vừa nói đẩy cửa mà vào. Triệu, Ly hai người hết sức mừng rỡ, xúm lại hỏi han. Tế Điên nửa say

nửa tỉnh, líu ríu bảo rằng:

- Canh ba đêm nay thiết lập hương án, ta sẽ triệu thần Vi Phục đi lấy bùa cho.

Nói xong nằm lăn ngay xuống dưới sập, ngáy lên khò khò. Quốc

Nguyên muốn hỏi cho rõ ngọn ngành nhưng khi lại gần thì

người đã ngủ

say, đành hối gia nhân dọn bày hương án rồi mời Triệu viên ngoại vào thư

phòng đàm đạo, đợi chờ.

Tiếng mõ cầm canh vừa điểm lên ba tiếng thì nơi nhà khách Tế Điên

vươn vai ngồi dậy, hỏi to:

- Hương án đã bày chưa?

Lý Quốc Nguyên ứng thanh bạch rằng mọi việc đã xong xuôi rồi cùng

Triệu viên ngoại ra nhà khách, thỉnh Tế Điên ra chốp Pháp đàn. Tế Điên

vẫn nguyên áo quần xốc xếch đến trước hương án vớn nhang châm đốt, đốt

xong, chụp ba cây nhan vào nhau hướng lên thinh không quơ quơ mấy cái

miệng thét to:

 Lão Vi nghe đây! Ta là Đạo Tế chùa Linh Ẩn có lệnh triệu dụng. Giờ

này chưa tới còn đợi chừng nào? Chợt nghe văng vắng có tiếng đáp lại:

- Có tôi hầu lệnh!

Lý, Triệu đều giật nẩy người, gia nhân đứng chung quanh đều sởn gai

ốc, nhưng khi nhìn ra thì người ứng thanh đáp lại chẳng phải Thần mà là

một Tráng sĩ trong vùng họ Triệu tên Võ.

Đây nói về thân phụ Triệu Võ là Triệu Công vốn tay anh hùng hảo hán,

lão luyện giang hồ, ngoài Triệu Võ ra, vị anh hùng còn dạy được hai người

trò giỏi. Một người quê ở Giang Tây, huyện Ngọc Sơn, oai trấn tám phương,

tên gọi Dương Minh và một người đồng huyện họ Y tên Sĩ Hoằng.

Triệu Võ chuyên tập võ nghệ, nối nghiệp kiếm cung, đao

thương giáo

kích thẩy đều tinh thông, tính tình hào hiệp, võ nghệ cao cường, thường làm

việc trừ bạo an dân.

Triệu Công mất đi, Triệu Võ còn mẹ là Mai thị, nên phải lo toan bán

buôn tần tảo làm kế sinh nhai, không có dịp nào tỏ tài võ thuật.

Một ngày kia nhân đi buôn bán qua miệt Tây Hồ, khi hàng đã bán hết,

vào tửu quán uống rượu, xem hoa. Trong xứ có một gã côn quang công tử

tên gọi Hoa Hoa Thái Tuế họ Vương tên Thắng thường làm chuyện hà hiếp

dân lành, nhân trước tửu quán làm việc cưỡng bức gái tơ nói lời dâm ô vô

sỉ. Triệu Võ nghe thấy nổi giận đùng đùng, đứng ra can thiệp "anh hùng

thấy chuyện bất bình không tha" nên dở mấy miếng nhà nghề đánh Vương

Thắng chết tươi.

Quan quân truy bắt thì thời may Tế Điên quen lớn che chở, rồi sau tìm

phương cứu gỡ khiến án văn hủy bỏ. Triệu Võ cô cùng cảm ân liền nhận Tế Điên làm thầy.

Sáng nay trong lúc ra đi, Tế Điên gặp lại trò xưa liền dặn dò mọi nỗi,

nên Triệu Võ lẻn nấp trên mái nhà, khi nghe Thánh Tăng kêu gọi liền vội

tụt xuống khoanh tay chờ lệnh. Tế Điên hét to:

- Lão Vi! Mau mau đến Tướng phủ họ Tần, ra nơi vườn hoa, lên lầu Các

Thiên lấy ngay cho ta lá bùa trấn yểu "Ngũ Lôi Bát Quái" kíp kíp qui hồi,

nếu trái lệnh không được việc ta sẽ trị tội.

Triệu Võ giả dạng tuân lãnh pháp chỉ, thoáng cái vọt lên mái ngói đi

thẳng. Trong này Triệu, Lý hai người quả có thấy một vị thần từ cao tut

xuống, ăn măïc oai phong, bộ dạng đúng là Thần tướng, lại thấy thoắt cái

nhẩy vụt lên mái nhà biến mất, đều tin chắc Thánh Tăng có nhiều đệ tử

thần thông, sai đi lấy bùa trấn yểm, sự việc tất thành, vội thỉnh hoà thượng

vào nơi khách phòng dọn rượu thết đãi.

Đây nói Triệu Võ vốn được Tế Điên chỉ dẫn tỏ tường thẳng nẻo hướng

nam, tìm đến Tướng phủ, nhưng không biết cái lầu nào là Các Thiên, đi

quanh một lượt, chợt thấy phía đông bắc có một nhà lớn, ánh đèn leo lét

hắt ra nên len lén tới trước cửa nhà, ngó qua song cửa dòm vào.

Trong căn nhà bầy biện thật là tráng lệ, giữa nhà bầy một cái bàn bát

tiên, hoành phi, ghế gụ, trần thiết đúng mức quan liêu. Trên tường treo một

cây bảo đao, vỏ nạm sà cừ lóng lánh, bên tường có một ghế dựa chạm

rồng, trên ghế ngất ngưởng một ông già khoảng ngoại 60, gương mặt

phương phi, tóc bạc như tơ, bên cạnh là một võ sanh đứng hầu khoảng trạc

30, oai nghi lẫm lẫm.

Triệu Võ lắng nghe, thấy ông lão nói:

- Tráng sĩ, ta rất phục tài và yêu đức, nhưng lão đây có một việc luống

những lo âu. Nếu tráng sĩ giúp cho xong việc thì lão sẽ đề bạt làm chức

Tổng Binh, hoặc ít ra cùng là một tướng quân dưới trướng

của quan tể tướng.

Việc tuy khó nhưng tráng sĩ tiểu tâm thì sự tất thành. Nói xong gọi tiểu đồng lấy một gói bạc trao cho tráng sĩ nọ and dặn :

 Đây chỉ là một chút quà mọn trao tay, nếu làm xong việc sẽ có trọng thưởng.

Tráng sĩ từ chối hai ba phen, nhưng ông già nhất định không nghe,

cuối cũng đành vâng lệnh cầm lấy, với tay rút bảo đao, nghiêng mình chào

lão trượng và dặn:

- Thảng hoặc bên ngoài có sự chi động rộng chớ nên nghi ngại. Trong

giây lát xin báo tin mừng.

Nói xong tráng sĩ băng mình ra khỏi cửa. Triệu Võ thấy sự lạ cũng theo

bén gót. Tráng sĩ lầm lũi đi một mạch tới gian phòng ở dẫy nhà hướng bắc.

Triệu Võ tim nơi ẩn thân, lén nhìn vào phía trong thấy một chàng văn

sinh dang ngồi đọc sách, phía sau lưng có một bố già đứng hầu. Cánh cửa

mở ra, vị tráng sĩ bước vào, dần mạnh bảo đao xuống bàn hét lớn:

- Hãy kể lai lịch ta nghe, ta tới đây để kết liễu tánh mạng các ngươi.

Chàng văn sinh cùng ông bố già đều tái mặt vội vàng sụp lạy, quì xin

tha mạng. Tráng sĩ cười lạt:

- Tha sao được mà tha, ta được lệnh đến đây lây đầu ngươi chẳng lẽ về

không?

Người bố già thấy tình trạng ấy liện mạnh bạo nói lên:

- Xin tráng sĩ hãy dẹp cơn thịnh nộ để tôi xin nói rõ nguyên do.

Nguyên tiểu chủ	nhân tôi đây l	à Từ Chi	Bình,	con tra	i của	lão
	chủ nh	ân Từ				

Chiếm Khôi. Hồi còn sinh tiền, lão chủ nhân vốn là bạn rất thân với Tổng

quản hoa viên Hàn Điện Nguyên. Họ Hàn có người con gái hứa gả cho

công tử tôi, nhưng không may lão chủ nhân qua đời, gia đình gặp nhiều tại

biến, gia sản tiêu tan. Giờ đây, công tử tôi nghĩ đến nhạc phụ, muốn sự

nương nhờ, không may Điện tướng công thấy chủ nhân tôi ăn mặc lam lũ

có ý không vui, nói lời khinh rẻ, những toan hồi hôn nên bảo công tử tôi

tạm nấn ná nơi đây dạy học. Nay hắn ta lại khiến tráng sĩ tới lấy đầu thì

thật là bất nghĩa, trăm ngàn lần mong tráng sĩ rộng dung. Vị tráng sĩ thốt buông đao thở dài bảo:

- Ta chẳng ngờ Điền Nguyên là phường quá ác như vậy. Sự tình đúng

vậy, ta nỡ nào giúp kẻ ác làm việc dữ cho đành.

Hai thầy trò líu ríu quỳ mọp tạ ơn tha mạng. Tráng sĩ móc túi lấy gói

tiền Điện Nguyên trao cho ban nãy, đưa hết cho văn sinh và bảo:

- Bạc mọn này là của Điện Nguyên thuê tôi đi giết hai người, nhưng

nay tôi trao lại, hai người nên kíp đi tìm phương xa lánh nạn, công tử phải

cố công mài giũa nghiên bút, học tập thành tài khỏi phụ lòng tôi.

Triệu Võ rình xem thấy vậy, trong lòng vô cùng cảm phục, thốt khen lên tiếng:

Khó kiếm được ai hào hiệp như vậy!
 Vị tráng sĩ nghe tiếng biết có người theo dõi, sợ lộ chuyện

A :		-
$\backslash \backslash \cap I$	MINA	A D A
VUL	vung	uau
- T		J. J. J

nhảy vọt ra ngoài cửa sổ. Khi nhận rõ có bóng đứng rình liền sấn lại giơ đao

toan chém. Triệu Võ lật đật lùi lại, rút đao ra nghinh địch. Dưới ánh trăng

sáng lờ mờ, hai chàng tráng sĩ quần thảo với nhau, ánh bảo đạo như rồng

cuốn, chiếc đao bén tự mãnh hổ băng ngàn, mười hiệp có qua không phân

thắng bại. Triệu Võ nhận định phép múa đao của tráng sĩ giống như đao

pháp nhà mình, nghĩ thầm: Quái lạ! người này đao pháp tinh thông, sao

cách múa đao giống ta như hệt, hẳn có duyên cớ chi đây!" liền gạt mạnh

đao nhảy ra ngoài vòng chiến quát lớn:

- Tráng sĩ hãy cho ta biết tên họ là chi? Đao pháp cớ sao giống đao

pháp của giòng họ Triệu?

Nghe đến ba chữ giòng họ Triệu, tráng sĩ thốt kêu lên:

- Phải giòng họ Triệu, tôi đây là Y Sĩ Hoằng môn hạ của Triệu anh

hùng.

Triệu Võ nghe nói vội kể lại lai lịch mình, cho biết cha mình đã từ trần

từ mấy năm qua, nói xong cúi đầu thi lễ.

Y sĩ Hoằng khôn xiết vui mừng liền làm lễ tương bái, nhận Triêu Võ là

bậc thế huynh. Triệu Võ khiêm tốn mà rằng:

- Đại huynh lớn hơn, xin cứ gọi tiểu đệ là em cho dễ bề nói chuyện.

Y sĩ Hoằng liền dắt Triệu Võ vào nhà, khiến thầy trò Từ Chí Bình mau

mau lánh đi rồi quay sang hỏi Triệu Võ:

 Chẳng hay hiền đệ đêm hôm lần tới tướng phủ làm chi vây? Triệu Võ liền đem chuyện Tế Điên sai đi lấy lá bùa bát quái thuật rõ

một lượt. Sĩ Hoằng reo lên mà bảo:

- Thật là may mắn cho hiền đệ, hôm nay gặp ta, nếu không gặp ta thì

thật trăm ngàn sự khó.

Ngay lúc đó Từ Chí Bình cùng người lão bộc vẫn loanh quanh trong

nhà vội bước ra thưa rằng:

- Ngay đang đêm hôm tăm tối, khắp nơi đều có tuần canh khám xét,

nếu hai vị ân công không tìm được phương kế chi, chúng tôi đành chịu chết

nơi đây!

Y sĩ Hoằng quay hỏi Triệu Võ:

- Hiền đệ có cách gì đưa họ đi không, không lẽ để chờ đến sáng mai

mọi việc bại lộ thì nguy, và còn việc đi lấy trộm đạo bùa thì sao ?

Triệu Võ sốt sắng nói:

- Đại huynh yên tâm, xin hãy nán chờ đệ nơi đây, đệ dẫn hai người

này đi tạm lánh rồi sẽ quay lại.

Nói xong, họ Triệu thân dẫn hai thầy trò họ Từ tìm lối ra khỏi hoa viên.

Vừa đi một khoảng đường, bỗng thấy từ xa, một người vùn vut đi lai. Triệu

Võ thất kinh. Nhưng khi nhìn kỹ mới hay đó là Tế Điên liền đến trước tâu

lại chuyện của họ Từ. Tế Điên vội xua tay bảo:

- Ta hiểu rồi! Chính vì thầy trò hắn mà ta phải tới giải quyết cho xong

đây.

Từ Chí Bình hỏi nhỏ Triệu Võ: - Đại sư này là ai vậy? Triệu Võ nói: - Chính là sư phụ tôi Tế Công trưởng lão Từ Chí Bình vội vàng thi lễ. Tế Điên bảo Triệu Võ phải trở lại hoa viên

lo việc lấy bùa, còn mình thì dẫn thầy trò họ Từ về thẳng nhà Lý viên

ngoại, bảo dọn một căn nhà và chu biện mọi sự nuôi dưỡng cho Từ công tử an tâm ăn học.

Lý Quốc Nguyên thấy Từ Chí Bình vẻ dáng văn nhân nhã khí, hết sức

vui mừng, hối gia nhân dọn dẹp phòng ốc, rồi lại sai dọn tiệc thế đãi. Rượu

mới soàng soàng, bỗng nghe trên vang tiếng:

- Thần đã về hầu.

Tế Điên lật đật khoát tay đứng dậy ra sân nghênh tiếp. oOo

Khánh vân cư sĩ

Tế Điên Hoà Thượng Đánh máy: Lâm Đại Ngọc

Hồi 10

Trổ Thần Thông Giúp Người Tìm Vợ Dâng Lề Vật Giả Ý Kính Già Nói về Tế Điên bảo Lý Quốc Nguyên lo liệu mọi bề ăn ở cho thầy trò họ Từ xong, đương lúc vui vầy tiệc rượu, bỗng nghe thinh không

vọng xuống:

- Thần đã về hầu.

Tế Điên lật đật khoát tay ra sân nghênh đón đã thấy Triệu Võ từ trên

nóc nhà nhẩy xuống quỳ dâng Tế Điên một cái hộp xinh xinh. Tế Điên mở

xem quả thấy đạo bùa bát quái liền trao lại cho Quốc Nguyên. Họ Lý hết

sức mừng rỡ giơ tay đón nhận, rồi mời Triệu Võ cùng Y Sĩ Hoằng vào vầy vui tiệc rượu. Sáng hôm sau Lý Quốc Nguyên sai người đem lá bùa sang trả Lý Xuân

Sơn, và hậu tạ cho Triệu, Y hai vị tráng sĩ. Tế Điên thấy mọi việc xong xuôi

cả, từ giã ra về. Lý viên ngoại hết sức quyến luyến không muốn rời xa. Tế

Điện bảo:

- Trên đời mọi việc có tan có hợp, cái gì cũng là nhân duyên, làm lành

gặp lành, quyến luyến ích chi?

Lý Quốc Nguyên thấy giữ lại không được liền cùng Lan thị sụp lạy tạ

ơn và làm tiệc linh đình để tiễn biệt. Tế Điên thản nhiên ngồi vào tiệc rượu

ăn uống say sưa rồi truyền cho Triệu, Y hai người trở về, rồi cũng thất thểu

ra đi.

Vừa về đến triền núi, thì thấy có người ngó ngang dáo dác liền hỏi:

- Ông là ai? Đến đây có việc chi ? Tìm kiếm ai ?
 Người lạ bạch rằng:
- Tôi đi tìm hoà thượng Tế Điên về chữa cho chủ tôi bị đánh rất đau

rên la thảm khốc, lăn lộn trên giường, không phương cứu chữa. Có người

mách là chỉ tìm được hoà thượng Tế Điên chữa chạy mới lành. Chủ tôi liền

sai lên đây kiến thỉnh.

Tế Điên cười ha hả mà rằng:

- Có phải chữa cho Hàn Điện Nguyên chăng?
 Người lạ thất kinh vội đáp:
- Dạ phải! Nếu ngài biết bệnh chủ tôi, vây chắc phải là Tế Công?

Tế Điên bảo:

- Ta đã biết rõ cả rồi. Nói xong trở gót theo người lạ trở lại hoa viên

tướng phủ.

- Nguyên khi sai Triệu Võ đến hoa viên gặp Y Sĩ Hoằng đưa thầy trò Từ
- Chí Bình về Lý gia trang, hai tráng sĩ trở lại hoa viên tìm gặp Hàn Điện
- Nguyên đòi tìm lá bùa, Điện Nguyên từ chối không chịu chỉ, Triêu Võ nổi
 - hung liền nọc Điện Nguyên ra đánh 40 roi, khi ấy Điện Nguyên mới chỉ
- chỗ, lấy được bùa rồi, Triệu Võ trở lại bảo cho biết phải tìm Tế Điện chữa
- cho mới khỏi, nên liền cho gia nhân Hàn Thọ lên chùa Linh Ẩn tìm thỉnh.
 - Tế Điện vừa vào tới cửa hoa viên liền thét to:
- Làm lành được lành, làm ác phải chịu tội, thật có oan uổng chi đâu.
- Rồi đi thẳng vào chỗ giường nằm của Hàn Điện Nguyên, sai gia nhân
- lấy rượu, uống phun đầy mình, và lấy ra một viên thuốc hòa cho uống,
- thoáng cái Điện Nguyên hết đau, lồm cồm ngồi dậy, định lễ sám hối.
 - Tế Điên ngôi ngay lên giường nhận lễ rồi truyền rằng:
- Sám hối là phải thề nguyền rũ sạch những ác nghiệp, hối lại những
- chuyện lỗi lầm, nay ngươi phải đem con gái gả cho họ Từ và nuôi hắn ăn
 - học cho đến thành đạt, đó mới là ngươi hối lỗi trước. Rồi cười ha hả:
 - Thôi, dọn rượu ra cho ta uống, mọi việc yên vui rồi !
 Tiệc xong từ biệt ra về, đi khỏi Hàn Điện Nguyên một đỗi, thấy trước
- mặt vòng người bao quanh đông nghẹt, giữa vòng có luồng oán khí xông
- lên. Tế Điên giơ tay bấm đốt, biết rõ sự tình, than dài một tiếng, rồi ngất

ngưỡng tiến thẳng vào đám đông dẹp mọi người ra mà xem, thấy một người

dáng điệu học trò, trên tay bế một đứa bé dang nói rêu rao với mọi người:

 Đứa bé đây mới sinh hai tháng, mẹ nó qua đời, tôi không đủ sức nuôi

dưỡng nên xin liệt vị, vị nào có lòng thương, nhận lấy nuôi dùm, tôi xin đội

σn.

Tế Điên ứng tiếng mà bảo:

- Để ta nuôi cho!

Người ấy nhìn sững Tế Điên thấy là một ông thầy chùa rách rưới nghèo

khổ, ngẫm nghĩ một lát rồi nói:

 Ngài vốn người tu hành chuyên lo khất thực, nuôi trẻ làm sao được ?

Tế Điện bảo:

- Ta với trẻ này vốn có túc duyên, vì vậy muốn nuôi cho làm đê tử.
- Trẻ con măng sữa, cần phải chăm nom bú mớm, làm học trò thầy sao

nổi? Nó chưa ăn cơm được mà?

Tế Điện quát lên:

- Ta hỏi xin nó là vì đứa trẻ này mẹ nó còn sống, ta ở ngay ngôi chùa

cổ gần nhà của ngươi, rõ biết hết cả. Phải người là người ở đậu trong nhà họ

Ngô ? Ta có cách cứu.

Người đó nghe nói quả thật không sai liền nói hết sự thật:

 Mẹ đứa trẻ này còn sống, nhưng nghèo khổ qúa, chẳng chết nay thì

cũng chết mai. Tôi thật tên là Mã Tự Nhiên, từ nhỏ chỉ chuyên lo đèn sách,

cưới vợ là Chu thị, hai vợ chồng có một phần gia tài do ông cha để lại,

nhưng rồi miệng ăn núi lở, thế rồi vợ chồng dắt nhau lưu lạc,

lần tới chốn

- này, may gặp ông Ngô Bá Chu nhận giúp đỡ cho coi mấy chiếc thuyền,
- hàng ngày chở củi, lời lãi chút đỉnh, họ Ngô chia cho làm kế sinh nhai.
- Chẳng ngờ thời vận còn đen, mới đây có bốn tên côn đồ tác oai tác
- quái, giữ quyền qua lại trên sông, họ Ngô sợ chúng nên thôi không chở củi
 - nữa, vợ chồng tôi bỗng dưng thành thất nghiệp, chẳng lẽ ngồi nhà nhìn
- nhau chịu đói, vợ tôi mới bàn tính để con cho tôi giữ, và đi ra ngoài may
- thuê, vá mướn kiếm ăn. Tôi bây giờ bối rối trăm đường đành để vợ đi. Sau
- tôi lại nghĩ phận tôi là kẻ đàn ông vậy mà không đủ sức nuôi nổi vơ con,
 - khiến vợ phải lăn lóc kiếm ăn qua ngày nên rất lấy làm tủi hổ, có ý định
 - đem cho đứa con, may ra nó gặp được người hảo tâm nuôi nấng, còn tôi, tôi
 - sẽ tự vẫn cho rồi. Nói xong khóc lên rưng rức.
 - Tế Điên ha hả cười bảo:
 - Chết đi! Chết đi! Mắc lấy nghiệp si! Ngươi còn nặng nợ, chết không
 - ích gì! Ta đã liệu biết hết rồi, nghĩ cũng thương tình. Để ta giúp cho ngươi
- tìm thấy vợ, mẹ con lại được gần gũi nhau, rồi đó ta sẽ toan việc cho mà làm ăn.
 - Mã Tự Nhiên trông bộ dạng ông thầy chùa còn rách rưới nghèo khổ
 - hơn mình, nghĩ bụng, làm sao mà giúp mình cho được. Nhưng thế cùng, bất đắt dĩ đành phải theo.
- Lúc ấy Tế Điên muốn mua mấy món thiết dụng, nhưng trong

túi chẳng

còn lấy một đồng kẽm, bỗng thấy trước mặt có người xách một tảng thịt đi

lại, liền chúm chím cười và hỏi:

- Thịt của chú béo quá, sắc đỏ mà thơm ắt là ngon lắm ?
 Người xách tảng thịt bật cười nói:
- Sư mô gì mà lại thèm thịt rồi nửa đùa nửa thật Bạch Ngài thit chó
 - đấy ạ. Ngài có thèm chẳng để tôi xin cúng một miếng. Tế Điên cả cười mà nói:
- Thịt nào không là thịt, chay nào chả là chay! Chú thật tốt bụng, đúng

như lời xưa có nói:

Kiếm báu trong tay người hiệp sĩ Má hồng dành để khách tài hoa

Chú có hảo tâm cúng dường nên cho một miếng kha khá. Người xách

thịt càng lấy làm lạ lùng, liền cắt cho hai miếng. Tế Điên tạ ơn, gói lấy

miếng thịt, cho vào bọc rồi dẫn Mã sinh bước thấp bước cao, nhằm ngả

Phụng Sơn đi tới.

Đến một nhà nọ coi bộ giàu có, nhà cao cửa rộng, cờ quạt giăng mắc,

đèn treo hoa kết, xe ngựa đậu đầy. Tế Điên dừng lại dứng ngắm cười lên ha

hả.

Nguyên nhà này là nhà giàu có bậc nhất ở châu thành. Chủ nhà ho

Trịnh tên Hùng, mặt đen như sắt nên mọi người đều tôn là Thiết Diện

Thiên Vương. Hôm nay nhân ngày lễ bái thọ bà mẹ nên quan viên trong

thành đều đến khách chúc. Tế Điên kề tai nói nhỏ với Mã sinh, dặn như

vậy ... như vậy ... sẽ có chuyện hay.

Mã sinh vâng lời bồng con tìm chỗ mà ẩn. Còn Tế Điên vẻ dáng tự

nhiên săm săm bước lên thềm nhà mà nói to:

- Xin các ngài cho tôi hỏi?

Trong nha đi ra một người, ngắm kỹ hình dáng Tế Điên thấy là một

thầy tu nghèo khổ liền bảo:

- Đại sư tới sớm quá, chừng này tiệc chưa tan đâu, chờ đợi lát nữa mãn

tôi sẽ lấy đồ dư mà đãi ngài.

Tế Điên quát lên:

Bậy nào, ta tới đây để bái thọ lão phu nhân, có đem lễ vật,
 cớ chi

ngươi dám coi ta là kẻ ăn xin ? Không nên thấy hình dáng bề ngoài của ta

mà buông lời vô lễ.

Người gia nhân kia nghĩ thầm: "Chủ nhân vốn giao thiệp rộng, thường

kết bạn cùng khắp cả giang hồ hảo hán. Có lẽ hoà thượng này cũng có thân

tình giao kết chi đây". Bèn hỏi:

- Bạch ngài ở đâu ? Chúng tôi không biết, xin được miễn chấp. Xin

ngài cho biết quý danh để vào thông báo. Lễ vật có những món chi để cho

gia nhân ra nhận lãnh?

Tế Điên bảo:

- Ngươi cứ vào nói là hoà thượng chùa Linh Ẩn, lễ vật ta đem theo sẵn

trong mình, gặp chủ nhân sẽ đưa ra.

Gia nhân lễ phép:

- Bạch thầy, chủ nhân tôi có lệ phải thu lễ vật nơi đây rồi mới thông

báo, xin ngài hoan hỷ.

Tế Điên liền moi trong bọc ra một quả cau, một gói trà nhỏ và một gói

thịt chó trao cho gia nhân. Gia nhân nhìn qua lễ vật, vẻ mặt khinh bỉ, nhận

rồi quăng xuống đất.

Tế Điên quát to, mắng rằng:

- Bay khinh người quá lắm! Lễ vật là lễ vật, một chút cũng lòng thành,

cớ chi ngươi lại dám quăng đi?

Lúc ấy trong nhà đang bận rộn khách khứa đông đảo, có mặt các vi

như Tam Quan Điện chủ trụ trì Tăng là Quảng Huệ, các bậc thân hào,

tráng sĩ, lại có cả hai vị hảo hán Dương Mãnh và Trần Hiếu, đang dự tiệc.

Nhân thấy Quảng Huệ ăn nói kiêu căng, dương dương tự đắc, Dương

Mãnh có ý không phục liền hỏi:

- Bạch thầy, tôi nói thầy nghe tên vị tăng này thầy có biết chăng ?

Quảng Huệ bảo:

- Thử nói nghe xem!

Dương Minh dong dạc:

- Trong vùng, tu hành đắc đạo chỉ có Tế Công trưởng lão chùa Linh Ẩn,

đại sư có biết chăng? Quảng Huê trề môi đáp:

- Tưởng ai! Té là ra gã sư điện, Ta đây học chung với sư phụ nó, so vai

vế nó còn là hàng sư điệt ta, trước đây nó muốn theo học đạo nhưng thấy

nó điên khùng mà đuổi đi không dạy.

Dương Minh nghe qua lửa giận phừng phừng quát mắng:

 Không được nói bậy, đáng tiếc là thầy ta không có nơi đây để tri cho

ngươi biết thế nào cho rõ mặt.

Chính lúc Dương Mãnh đương quát tháo thì nghe phía ngoài có tiếng

la:

Ngươi có nhặt ngay lễ vật bưng vào hay chăng?
 Dương Mãnh vừa nghe biết ngay là Tế Điên vội vàng đứng dậy mà gọi:

- Trần huynh, thầy ta tới rồi đó!

Trần Hiếu liền cùng Dương Mãnh ra xem, quả thật là Tế Điện. Dương

Mãnh hếât sức vui mừng nói:

- Thầy tới đây có chuyện chi bực mình mà la lớn như vậy?

- Rất buồn gia nhân không chịu thông báo lại đem lễ vật quăng đi nên

ta phải la lên cho chủ nhân biết!

Dương Minh khúm núm:

- Bạch thầy, gia nhân mắt thịt biết sao được nổi thầy, xin thầy đại phát

từ bi miễn trách.

Nói xong kính cẩn mời Tế Điên vào. Trần Hiếu thì đi báo với Trịnh

Hùng.

Trịnh Hùng lăng xăng tiếp mời và hỏi:

- Thầy đây trụ trì nơi đâu ?

Dương Minh đỡ lời:

- Trịnh đại ca, tôi thường vẫn nói với đại ca vị Phật sống đời nay là

Đạo Tế đại sư, huynh đã quên rồi sao ?

Trịnh Hùng vui mừng khôn tả làm lễ chào mừng và nói:

- Hữu hạnh, hữu hạnh! Té ra là Đạo Tế Thánh Tăng, vạn cam thất

kính!

Miệng nói thế, nhưng trong bụng lại nghĩ thầm: "Ôi bất quá là ông hoà

thượng nghèo và điên, xin ăn qua bữa, chớ tài cán gì đâu. Ngặt vì Dương,

Trần kính ngưỡng, không mời tưởng cũng khó coi." Đương lúc Trịnh Hùng ngẫm nghĩ, Tế Điên đã sớm biết liền bảo: - Trịnh đại quan nhân! Hôm nay tôi biết quí phủ làm lễ thiên thu tho

mệnh cho lão thái phu nhân, hiện cao thân, quý hữu đầy nhà, xét phần tôi

lam lũ đã quen, thật nhiều hổ thẹn, vậy gọi là có chút lễ vật dâng lên, khi

khác lại đến bái kiến.

Nói xong Tế Điên lấy gói lễ vật mà gia nhân quăng đi nhặt lai trao cho

Trịnh Hùng. Trịnh Hùng sợ Dương, Trần phiền lòng, cực chẳng đã phải

gượng nhận gói lễ vật, trao cho gia nhân cất giữ rồi nói:

Bạch sư phụ ở xa tới, lẽ đâu chẳng vị tình tôi và Dương,
 Trần hai quý

hữu đây mà lưu lại xơi chén rượu nhạt. Luận coi bề ngoài mà chị, xin đại sư

chớ có để tâm.

Dương Mãnh cũng tiếp lời khuyên mời. Tế Điên vốn thừa biết Trịnh

Hùng chỉ khéo léo cái miệng chứ thực tâm không muốn, nhưng giả đò như

không hay biết mà nói:

- Trịnh đại quan nhân đã có bụng yêu, hiền đồ lại năn nỉ, tôi lẽ nào lại

không chung vui chén rượu mừng thọ thái phu nhân. Vậy để tôi vào lạy

mừng cho phải phép.

Nói xong Tế Điên vén áo sồng sộc bước vào, Dương Mãnh thì mừng

thầm: "Phen này thử xem Quảng Huệ còn coi thường thầy ta là cháu nữa

thôi ?" Nhưng Trịnh Hùng thì vẻ mặt sượng sùng lo phiền lắm nỗi.

000

Khánh vân cư sĩ

Tế Điên Hoà Thượng

Đánh máy: Lâm Đại Ngọc

Hồi 11

Khoe Phép Lạ Giảm Tài Quảng Huệ

Chỉ Thầy Hay Giúp Mã Tự Nhiên Nói về Tế Điên vén áo sồng sộc đi vào, liếc trông toàn những khách

sang, áo quần trau chuốt, lại thấy có người ăn mặc ra lối hoà thương

vắt vẻo ngồi hàng ghế trên, hình dáng giống như sư thúc Quảng

Huệ nhưng giả bộ làm ngơ, kéo ghế phía dưới mà ngồi. Mọi người vừa toan nâng chén thì Quảng Huệ ngăn lại mà nói cùng

Trịnh Hùng:

- Trịnh lão gia, ngày nay tôi tới quý phủ, trước là mừng lão phu nhân

gia tăng tuổi thọ, sau để trơ diễn chút phép mọn cười chơi khiến cho lão

phu nhân vui thêm. Chẳng cần thái phu nhân phải ra đây, tôi ở nơi này

làm trò vui, tự nhiên lão phu nhân ở trong nội đường cũng hay biết đủ.

Trịnh Hùng hết sức mừng rỡ liền vào thưa với mẹ rằng:

- Bẩm lạy mẫu thân! Có Tam Quan Điện Chủ Quảng Huệ lão sư tới lạy

mừng mẹ, người lại hết lòng kính nể con nên bày chút trò vui để mẹ xem.

Vậy con xin thưa mẹ rõ.

Không ngờ lão phu nhân vừa nghe liền nổi giận mắng:

- Thật toàn đồ ngốc, giữa chỗ đông người nói ra như thế là họ đã làm

nhục ta. Mi há không biết ta nay đã lòa thì còn trông thấy chi nữa. Đừng có

bầy trò trớ trêu chi nữa.

Trịnh Hùng lủi thủi bước ra phòng khách lặng thinh vì sợ mếch lòng

Quảng Huệ, nên vẫn xin làm phép cho vui. Quảng Huệ liền

lấy một tờ giấy

trắng, vẽ phấn lên trên, miệng niệm thần chú, thoáng chốc tờ giấy bay lên

không trung, biến thành một đàn bươm bướm. Mọi người đều vỗ tay khen.

Dương Minh ngồi cạnh Tế Điên trong lòng bứt rức khó chịu, liền nói nhỏ

rằng:

- Bạch thầy, mong thầy phô chút thần thông cho đệ tử được thơm lây

đôi chút đối với gia chủ.

Tế Điên chúm chím cười đứng lên nói:

- Tôi đây cũng xin hiến vài phép mọn cho vui.

Mọi người đều vỗ tay hoan nghênh. Tế Điên liền niệm to thần chú:

 - Úm ma ni bát minh hồng! Rồi hét: "Biến" - Chợt trong không trung

phút chốc hiện ra vô số các loài ong bướm côn trùng bay lượn làm trò.

Quảng Huệ có y ganh tài liền nói:

- Trịnh lão gia, để tôi xin hiến dâng thái phu nhân một mâm bàn đào,

ăn vào thọ tựa Nam Sơn, phúc như Đông Hải.

Dạo ấy đang độ tháng tư, đào cũ hết mùa, đào mới chưa có trái, mọi

người nghe Quảng Huệ nói vậy đều nhao nhao cho là kỳ lạ, cùng vỗ tay hùa

nhau nói lời khuyến khích. Quảng Huệ hân hoan đứng dậy, cầm một cái

mâm vẽ bùa niệm chú. Tế Điên liền chận lại nói:

- Hãy khoan, bây giờ đại sư định biến phép chi đây!
 Quảng Huệ sì một tiếng đáp giọng khinh bỉ:
- Biến phép chi ta chả nói trước rồi sao ? Để ta nhắc lại Ta sẽ biến

bàn đào hiến dâng lão phu nhân ăn mừng thượng thọ! Tế Điên xua tay cười ngất:

- Không phải đâu! Đại sư nói sai rồi, biến ra cọng giá chứ đào ở đâu ?
- Quảng Huệ cười ngạo mạn chẳng thèm trả lời, hạ mâm xuống cho mọi
- người coi, ai nấy đều xúm lại thì hoá ra chỉ có lơ thơ dăm cọng giá thật.
- Dương Mãnh khoan khoái vỗ tay cười tít, mọi người cũng cười rô theo.
- Quảng Huệ đỏ mặt tía tai. Trịnh Hùng thì sợ Quảng Huệ hổ thẹn quá hóa
- giận liền sai Trịnh Thọ đem mâm cất đi. Trịnh Thọ bưng lấy mâm thì trông
 - thấy rõ ràng có 4 trái đào đỏ chót, mùi thơm sực nức vội quay lại mạng
- trình Tế Điên cùng mọi người xem. Nhưng hắn vừa quay vào tới phòng
 - khách thì trông lại chỉ có năm ba cọng giá, Trịnh Thọ tức giân nói:
 - Đi ra thì đào, quay vào thì giá, tức chết đi thôi, lão hòa thượng khùng
- thật là tai ác. Thôi để hễ ta mang trở ra mà lại thấy đào thì lấy ăn phứt cho rồi.
- Trịnh Thọ mang mâm trở ra trông lại mâm lại thấy bốn quả đào đỏ
- hồng thơm phức, liền cầm một trái cắn thử, ghé răng cắn vào thì thấy lạnh
- như nước đá, cứng tựa gỗ lim. Phía sau chợt có tiếng người cười hì hì, thất
- kinh ngoảnh lại thì thấy Tế Điên đứng sát ngay sau lưng vừa cười vừa nói:
- Đào đó ngon không, sao không đem dâng lão phu nhân.
 Trịnh Thọ hoảng sợ co giò chạy mất. Tế Điên cả cười trở vào phòng
- khách, thấy Quảng Huệ ngồi lặng im không nói không rằng bèn vòng tay

thưa với Trịnh Hùng:

- Đại quan nhân, tôi xin hiến một trò lạ lùng hiếm có, xin quan nhân

cho mời lão phu nhân ra đây xem.

Trịnh Hùng bực mình nói:

 Mẹ tôi bị mù hơn hai năm nay trông thấy gì đâu mà xem với chẳng

xem.

Tế Điện nói:

- Tôi hiểu rồi, cứ mời lão phu nhân ra đây đi, tự nhiên có việc mừng

cho lão phu nhân.

Dương Mãnh nói thúc thêm vào, Trịnh Hùng bất đắc dĩ phải cho người

vào thỉnh mẹ. Lát sau, liễu hoàn đưa người ra, Trịnh Hùng bẩm:

- Thưa mẹ, nhân có Tế Công tại chùa Linh Ấn tới viếng, người muốn

làm phép vui để mẹ xem nên con kính thỉnh mẹ ra coi. Thái phu nhân gật đầu. Tế Điên bước tới nhìn phu nhân, miệng niệm

thần chú, rồi hô lớn:

- Mừng lão phu nhân đã được sáng mắt trái.

Quả nhiên lão phu nhân chớp luôn mấy cái, trông thấy rõ ràng mọi

vật, liền hướng về phía Trịnh Hùng mà vẫy gọi. Trịnh Hùng mừng không

xiết, nhưng cũng còn có ý ngờ liền lấy tay chỉ người liễu hoàn hỏi mẹ:

- Thưa mẹ, thế mẹ có biết a đầu đứng hầu bên mẹ là ai không?

Lão phu nhân đáp:

- Có phải con Xuân Mai đó không?

- Bẩm mẹ mẹ trông hình dung con ra sao?

- Ngày tháng mài dũa, mẹ trông con có già đi ít nhiều đó. Trịnh Hùng biết chắc mẹ đã nhìn thấy được, vui mừng sụp

lạy Tế Điên

mà tạ ơn. Lão phu nhân nói:

- Sao con không khẩn cầu người đại phát từ bi trị luôn cho mẹ mắt bên

phải luôn thể ?

Trịnh Hùng lại sụp lạy và năn nỉ:

- Bạch đại sư đại từ đại bi gia ơn tác phúc giùm cho.
 Tế Điên cười bảo:
- Tài của tôi chỉ chữa nổi một bên mắt trái. Nếu muốn chữa khỏi mắt
- phải thì để tôi mách cho một người chuyên môn chữa mắt. Cách đây độ
- trăm thước, có người đứng bồng một đứa nhỏ, tên ông ta là Mã Tư Nhiên
 - chính là vị thánh y có tài chữa mắt bên phải cho lão phu nhân. Mau mau

cho người đi thỉnh sẽ thấy được sự linh diệu.

Trịnh Hùng đích thân ra ngoài tìm kiếm quả thấy một người diện mạo

ngôi ngô, tay bồng con nhỏ, đang đứng dựa gốc cây, lim dim đôi mắt có

dáng mệt mỏi, liền đến nơi vòng tay thi lễ mà hỏi:

- Tiên sinh quí danh có phải là Mã Tự Nhiên?

Người họ Mã thấy có người hỏi rõ tên họ mình liền cũng nghiêng mình

thi lễ đáp:

- Chính là tiểu sinh.
- Mong cầu tiên sinh chữa giùm mắt cho mẹ thôi, chẳng những Trịnh
- Hùng này chẳng dám quên ơn mà mẹ tôi cũng được cảm bội công đức

trông thấy trời xanh, ánh sáng.

Mã Tự Nhiên ngơ ngác vừa muốn đáp lời minh không phải là thầy

thuốc thì Tế Điên bước tới bảo:

- Xin Mã tiên sinh bất tất câu nệ chối từ làm gì? Hãy nên làm

phúc cứu người một phen.

- Nói rồi Tế Điên lén đưa cho Mã sinh một viên thuốc nhỏ. Mã sinh hội
 - ý, liền cùng Trịnh Hùng vào thẳng trong nhà. Các a hoàn nghe nói có người
- tới chữa bệnh mù cho lão phu nhân đều tranh nhau tới xem. Trong đám đàn
 - bà không ngờ có vợ của Mã sinh. Chu thị trông thấy mặt chồng liền chạy a
 - lại lãnh bồng con thơ. Khi vào tới sảnh đường, Mã sinh lấy viên thuốc của

Tế Điên trao cho đưa cho Trịnh Hùng bảo:

- Thuốc này vốn thực tiên dược nhà Phật ban cho, xin kím mau mau
- lấy nước mưa hòa với thuốc cho lão phu nhân uống, trăm bênh đều lành.
- Trịnh Hùng trịnh trọng đỡ lấy viên thuốc, chỉ thấy đen đen không mùi
- vị. Sai người lấy nước thanh tịnh, cho vào, viên thuốc tan ngay. Lão phu
- nhân uống khỏi miệng trong năm phút sau liền thấy ngay con mắt phải
- ngưa ngứa, chớp luôn mấy cái, mở ra tỏ rõ như thường, vui mừng khôn xiết.
- Khi ấy Trịnh Hùng ngoảnh lại thấy có một người đàn bà bế con Mã
- sinh mà đang cho trẻ bú vừa đưa tay gạt lệ chan hòa, lấy làm lạ gặng hỏi.

Tế Điên cả cười mà rằng:

- Trong đó có điều nhân quả huyền vi, rồi đem chuyện gặp Mã sinh

thuật lại đâu đuôi.

Trịnh Hùng vô cùng cảm kích liền xin cấp dưỡng toàn gia họ Mã để

đền đáp công ơn Tế Công. Sao đó mẹ con họ Trịnh muốn

đền đáp công ơn

Tế Điên nhưng ngài gạt đi mà bảo:

- Trang chủ hãy cấp dưỡng cho Tam Thanh Quán Lưu Thái Chân một

số tiền để họ có kế sinh nhai, còn như ta, của Trời của Phật đầu có đói bao

giờ

Trịnh Hùng liền sai dọn tiệc vui vầy rồi cả nhà đồng làm lễ lay ta. Tế

Điên miệng cười ha hả, nốc từng vò rượu rồi khà khà đứng dậy từ biệt mà

đi.

000

Khánh vân cư sĩ

Tế Điên Hoà Thượng Đánh máy: Lâm Đại Ngọc

Hồi 12

Giựt Miếng Thịt Cứu Người Khỏi Nạn Khuyên Lời Ngay Khiến Khách Đổi Nghề

Đây nói Tế Điên cứu giúp cho Mã Tự Nhiên và lão phu nhân họ Trịnh

xong, liền rời Trịnh phụ ra đi. Khi được một đỗi khá xa, bỗng thấy một

người hàng thịt đứng dựa bức tường của một nhà nọ.

Tế Điên nhìn mặt thấy có một vừng sát khí bốc lên liền đánh tay

bất giác than rằng:

- Lành thay! Lành thay! Người này là trang hiếu tử, ta phải cứu giúp một

phen. Nếu không cứu gấp e lâm nạn, liền gọi luôn ba tiếng:

- Hàng thịt chó, hàng thịt chó! Bớ này anh hàng thịt chó! Người hàng thịt thấy một hoà thượng gọi mình mà mình thì bán thit chó

thật, lạ lùng đứng sững chẳng thèm trả lời, bụng nghĩ ta bán thịt cho thế gian,

làm nghề này bất đắc dĩ, sư mô chi thấy thịt chó là gọi ầm

lên, mình bán cho sư

còn ngượng thay, nhà sư mà mua thịt chó thì thật là điên khùng! Nghĩ rồi giả bộ

làm ngơ không đáp.

Tế Điên nóng ruột, thấy việc đã gấp liền sấn đại đến, lấy ngay một đùi htịt

chạy biến ra xa. Anh hàng thịt thấy hòa thượgn đến cướp thit chó liền la lên:

- Bớ người ta! Bớ người ta ... rồi cắm đầu chạy theo, nhưng không dám la to

là hòa thượng cướp thịt chó.

Chạy được một quãng bỗng Tế Điên đứng lại cười lên ha hả, quăng trả đùi

thịt chó vừa chỉ lại đằng sau vừa cười. Người hàng thịt ngoảnh lại thì thấy bức

tường cao ngất đang đổ, gạch ngói rơi xuống như trút. Bụng nghĩ "có lẽ thánh

tăng cứu mạng, nếu nhà sư nhà không cướp đùi thịt chó mà ta còn đứng nguyên

đó thì nay chôn vùi dưới đống gạch vụn còn gì?" Liền sụp lạy Tế Điên.

Tế Điên ôn tồn bảo:

- Ta đâu có thèm thịt cho của ngươi, mà ta ăn thịt chó cũng không sao, miễn

bụng ta không có chó để cho ngươi chết uổng tử, nhưng có lễ là phúc báo của

ngươi, nên mới gặp ta.

Nguyên người hàng thịt họ Đổng tên Bình, có vợ và một mẹ già. Tính tình

tuy k hông hung ác nhưng thô lỗ, thường hay nói nặng với mẹ. Vợ là Hàn thị tính

nết nhu mì thường hay ngỏ lời khuyên, nhưng anh ta vẫn chứng nào tật nấy. Nhà

nghèo không có nghề nghiệp gì nên đàn làm chuyện giết chó bán rong kiếm kế sinh nhai.

Có một hôm, Đổng Bình định giết thịt một con chó mẹ, quên lấy to đựng

huyết liền bỏ dao chạy đi lấy. Tới chừng trở lại, không biết con dao ai lấy mất.

Tìm kiếm loanh quanh, sau thấy một con chó con nằm co ro dáng điệu khả nghi

liền lật đật đuổi cho đứng dậy thì liền thấy con dao nằm dấu dưới bụng, ra con

chó con đã tha con dao cất dấu. Đổng Bình giận dữ liền đá con chó con một cái,

rồi sách dao liếc vào cái tô định giết chó mẹ. Bất ngờ đàn chó con thấy vậy kêu

gào rối rít chảy nước mắt khóc. Đổng Bình thấyvậy bất giác buông dao thở dài,

rồi không biếât nghĩ sao, chạy thẳng vào nhà ôm mẹ quỳ lạy mà khóc. Bà mẹ hết

sức ngạc nhiên trước thái độ của con.

Đổng Bình gục mặt vào lòng mẹ nức nở mà nói:

- Ngày thường con hay lầm lỗi nặng lời cùng mẹ, ngày nay tự hối quá

nhiều, xin mẹ tha thứ cho con.

Bà cụ diu dàng bảo:

- Con có lỗi trăm bền, mẹ đâu có chấp! Nay con biết hối đó là nguồn vui

của mẹ.

Hàn thị đứng bên tron thấy chồng có vẻmặt khác thường, nỉ non hỏi kỹ cặn

kẽ căn do mới hay chồng được bầy chó con cảm hóa rất đỗi vui mừng. Đổng

Bình từ đấy ăn ở với mẹ rất hiếu thuận, cơm bưng nước rót, cung kính vô chừng.

Hôm nay nhân đi bán thịt chó, bị Tế Điên giựt thịt bỏchạy, liền đuổi theo

mà thoát nạn tường đổ đè người, nghĩ lại giật mình kinh sợ, cảm ơn Tế Điên vô

lượng. Tế Điên đã biết sự thể, nhân cớ khuyên bảo, dặn dò,

nói rõ điều hơn lẽ

thiệt, dạy Đổng Bình phải đổi ngay nghề khác làm ăn mới mong tránh được tai

hoạ táng thân. Đổng Bình nghe khuyên nhất nhất vâng lời, sụp xuống lạy tạ. Tế

Điên trao trả xâu thịt chỉ cắt lấy một miếng nhỏ và cho biết là phải cần dùng.

Nói xong bỏ đi lên chùa Linh Ấn, vừa đi vừa nghêu ngao ca hát. Vừa về tới cửa

chùa, hai chú tiểu đón lại:

- Bẩm thầy mới về! Thầy sách chi đó?
- Thịt chó béo quá, có muốn ăn không?

Các chú tiểu bịt miệng cười, miệng chối đây đẩy:

- Chịu thôi, chịu thôi! Hôm nay có khác tới thiêu hương lễ phật, thầy đem

của quái quỉ này về, coi sao tiện. Thế nào sư tổ cũng rầy la thầy cho mà coi. Tội

phạm tam qui, ngũ giới, thầy có biết chăng?

- Sao ta không biết, nhưng ta có việc của ta, các ngươi biết gì mà nói.

Dứt lời, Tế Điện săm săm đi thẳng vào đại điện. Hai chú tiểu không dám

ngăn cản, đành chỉ lặng lẽ đi theo. Tế Điên cứ cứ thẳng vào Đại Hùng bảo điện,

tay cầm lòng thòng xâu thịt vừa cười vừa rao:

- Ai mua thịt chó thì ra, tớ bán rẻ, chỉ có 6 đồng một miếng mà thôi.

Lúc ấy chư tăng đều tề tựu đông đảo trên điện, có người thấy Tế Điên làm

vậy thương hại mà bảo:

- Điên khùng quá lắm, có im đi không? Sư phụ ra thấy, quở mắng bây giờ!

Tế Điên làm ngơ như không nghe thấy, miệng cứ rao tướng mãi lên. Quảng

Lượng thấy vậy tức giận quá chừng lại gần quát lên:

- Ngươi nói chi đó!

Tế Điên tỉnh bơ hỏi lại:

- Phải ngươi định mua thịt chó chăng?

Quảng Lượng thét lên:

- Bậy bạ quá chừng! Tội ngươi phạm cấm làm dơ điện Phật, ta đây không

thèm nói đâu. Ta chỉ hỏi người - Lầu Đại Bi bị đốt cháy, sai ngươi đi quyên đủ

vạn lượng vàng, nay đã xong chưa?

Tế Điên à một tiếng và đáp:

- Một đồng hiện cũng chưa có, nói chi đến vạn lạng.

Quảng Lượng giận nói:

- Như thế phải vào bẩm với sư phụ định đọat mới được. Lúc này đang giờ

Ngọ, không ai mua thịt đâu, ráng chờ xế chiều mới có khách mua, đi theo ta.

Nói xong định kéo Tế Điên đi, Tế Điên cười rộ mà bảo:

Ngươi làm gì mà dữ dằn quá vậy!

Chính đang lúc nói đi nói lại, chợt có hai chứ tiểu chạy thẳng vào thưa cùng

Quảng Lượng:

- Bạch thầy, có nghe tin gì lạ không?
- Không, có chuyện gì lạ à?
- Dưới núi có hơn 200 người đủ các giai cấp, đi đầu là hai vị viên ngoại, có

10 tên gia đinh theo hầu, ăn mặc cực kỳ hoa mỹ, thẳng tới chân núi mà hỏi đệ tử

rằng:

- Phải đây là chùa Linh Ẩ chăng?
- Dạ, chính phải.
- Phật song có trong chùa không?
- Bạch, nơi đây không có vị nào là Phật sống cả!
- Là vị sư La Hán đó!
- Dạ trên chùa quả có 500 vị La Hán tạc bằng cây, chẳng hay viên ngoại

định kính lễ vị La Hán nào?

Vị viên ngoại cười mà bảo:

- Chúng tôi không cần lễ vị la hán bằng cây đâu? chúng tôi muốn gặp vi la

hán sống kia?

Thấy chuyện lạ, chúng đệ tử liền tò mò hỏi xem nhị vị viên ngoại coi ai là

la hán. Một vị liền cho biết:

- Chà, nói đến tên sợ mất 10 năm tuổi thọ!

Chúng đệ tử càng lạ lùng hơn nên cố nài nỉ xin cho biết tên, hai vi viên

ngoại cứ ngần ngại mãi, sau gặng hỏi đến ba lần, họ mới cho biết là ...là ...

Quảng Lượng sốt ruột quát lên:

- Là ai! Cớ chi mà cứ ngập ngừng! Nói mau! Nói mau lên!
- Dạ, dạ, đệ tử đi xem tướng số, người ta bảo đệ tử chỉ sống đến 51 tuổi,

năm nay đệ tử mới 21 tuổi, chỉ còn sống sở đời có 30 năm nữa thôi, lúc nãy đối

trước hai vị viên ngoại đã hứa xin giảm 10 tuổi thọ họ mới chịu nói tên vị la hán

sống, thế mà nay lại nói lần nừa, giảm 10 năm thì đệ tử còn sống được bao lâu

nữa đâu! Tội nghiệp đệ tử quá, xin đừng bắt nói ra!

- Khéo chuyện quàng xiên, ăn nói ba hoa, tin sằng tin nhảm, nói tên đi, bao

nhiêu ta chịu hết cho!

- Dạ, có vậy đệ tử mới dám nói nhỏ cho nghe, thiên hạ đồn phật sống chính

là lão sư điện Đạo Tế đó!

Quảng Lượng xì một tiếng và nói to:

- Ôi! Đồ thằng khùng mà thiên hạ kính trọng nỗi gì!
- Chớ, chớ nói bậy như thế giảm tuổi thọ chết, thầy hãy ra nghên đónh các

vị viên ngoại, đừng để họ chờ lâu sinh ra chán, không cúng thị lấy chi mà sinh

sống!

Quảng Lượng liền cho đánh hiệu triệu tập chư tăng, mặc lễ

phục đàng

hoàng ra nghênh đón.

Hai vị viên ngoại và các thí chủ nhìn trong đám đông không thấy Tế Điên,

một vị tiến lên bảo:

- Chúng tôi đến đây chỉ cốt bái kiến Tế Điên đại sư, xin thỉnh ra đây kỳ

được, nếu không gặp, chúng tôi xin trở về, để khi khác đến thỉnh lễ.

Bất đắc dĩ Quảng Lượng phải nói:

- Dạ Đạo Tế có trong chùa, xin hãy theo tôi.

Nói xong đưa các khách vào chốn Đại Hùng bảo điện, thấy Tế Điên vẫn

ung dung ngồi lim dim con mắt, tay cầm xâu thịt chó, miệng vẫn rao to:

 Thịt chó béo lắm! Sáu đồng một miếng, ai mua xin mua coi như truớc mặt không người.
 oOo

Khánh vân cư sĩ

Tế Điên Hoà Thượng Đánh máy: Lâm Đại Ngọc

Hồi 13

Thuyết Bài Kệ Được Muôn Nghìn Bạc Nói Lời Thiêng Từng Cặp Đánh Nhau Nói về Quảng Lượng thân dẫn hai vị Viên Ngoại và các vị thí chủ lên Đại Hùng Bảo Điện thấy Tế điên ngồi ung dung lim dim cặp mắt,

miệng vẫn rêu rao:

- Thịt chó béo lắm! Sáu đồng một miếng, ai mua tới mua mặc

cho mọi người quỳ lạy bái chào hỏi, không thèm biết tới. Trước quang cảnh ấy Quảng Lượng phừng phừng nổi giận sấn đến xô

Tế Điên mà quát:

- Đồ khùng, có các vị quí khách viếng chùa, sao còn vô lễ

như vậy?

Tế Điên lặng im không nói, hai vị viên ngoại tiến lên sụp lạy Tế Điên

rồi quay sang bảo Quảng Lượng:

- Chính ngài mới vô lễ, dám nói xách mé đối với Phật sống mà chúng
- ta hằng kính trọng. Các ngươi bất quá là hạng ăn bám cảnh chùa, mê dối
- lòng người, nay cúng nay bái để cầu lợi, sao dám khinh khi phật sống.
- Ngươi tự lượng xem, dời đàn na tính thí, không kế sinh nhai, ngày ăn hai
- bữa nhờ cậy thập phương, không làm được việc gì ích lợi cho ai, quen thói
- "ăn mày trưởng giả" không biết tự tỉnh mà còn ăn nói quàng xiên!
 - Quảng Lương nghe nói tức giận tím gan, nhưng vì các vị viên ngoại và
- các vị thí chủ xưa kia đều là những vị công đức với chùa, cãi lại một câu,
- họ không cúng dường nữa, lấy gì tiêu xài, đành lẳng lặng lui ra, nghĩ thầm:
- "Mình với chư tăng giữ lễ ra chào đón trịnh trọng mà họ dở mặt mắng là mê
 - dối lòng người, còn như thằng điên kia thì lại trọng vọng không dám gọi

tên, đời thật trái ngược, tức chết đi thôi!" Lúc ấy Tế Điên vùng mở mắt mà hỏi:

- Các ngươi đến có chuyện chi, ăn nói lao xao thế vậy?
 Mọi người mừng rỡ quy rạp xuống mà bạch:
- Chúng đệ tử đến bái kiến sư phụ cầu được chỉ dạy huyền cơ.
- A! Các ngươi bị đói phải không? Cơ là đói, bụng rỗng không chịu
 - được e sợ chết đói chứ gì ? Vậy ai đói trước hết ăn miếng thịt chó này, khỏi

ngay lập tức.

- Chúng đệ tử nghe danh hoà thượng Phật sống đời nay đến hỏi huyền

cơ diệu lý chớ không hỏi chuyện cơ hàn thống khổ ở đời, cũng tiếng mà

kha c nghĩa, xin Ngài dạy bảo cho biết.

- Trong núi có nước, dưới nước có cá, ba lần bảy thì là hăm mốt, người

ta có ruột, cây kia có da, người không ăn đất thì ăn gạo trắng mà sống, đó

là cái lý mầu nhiệm!

Quảng Lượng nghe bật phì cười, hai vị viên ngoại và các vị thí cũng

đều lắc đâu thâ t vọng. Một vị cố gặng hỏi thêm:

 Chúng tôi hỏi đây là hỏi lẽ nhiệm màu trong đạo Phật,hỏi cách tham

thiền, hỏi cơ trời đất, xin hoà thượng vui lòng chỉ giáo.

- Hoan hỷ! Hoan hỷ! Hiểu rồi! Hiểu roià! Phật hoan hỷ, tăng hoan hỷ,

các ngươi hoan hỷ vậy ta hỏi: Các ngươi có hoan hỷ không? - Bạch, xin sư phụ dạy bảo cho nghe!

- Lầu Đại Bi bị sụp đổ, các ngươi có hoan hỷ xây dựng lại chăng?
- Bạch, chúng đệ tử tình nguyện xây lầu Đại Bi cho sư phụ,
 nếu sư phụ

giảng cho hiểu đạo.

 Hiểu đạo là không mặc cả, tự tính hiểu hay không hiểu, các ngươi tốt

bụng, hào hiệp, phải phát khởi tâm bồ đề tự nguyện, nếu có lòng thành

muốn rõcơ duyên, phải là chí thành chứ có đâu mặc cả là có được hiểu đạo

mới thành tâm?

- Bạch, chúng đệ tử xin thành tâm cúng dường tiền bạc để sư phụ xây lầu Đại Bi. - Ò, như thế mới phải, mới là người tìm đạo và học đạo, hãy nên lẳng

lặng mà nghe:

Người yêu nên biết vốn không yên Bằng hỏi cơ trời ấy có duyên Cơ chủ trống khung, thiền chủ lặng Lặng không, không lặng ấy cơ thiền.

Mọi người nghe Tế Điên ngâm luận rất đổi vui mừng, cúi rạp cả xuống

mà xưng tán. Hai vị viên ngoại gọi Quảng Lượng mà bảo:
- Được nghe lời chỉ của hòa thượng Tế Điên, như thế là bậc liễu ngộ.

Ngươi hãy đi lấy sổ ghi số tiền hướng cúng xây lầu Đại Bi. Quảng Lượng nghe nói mừng quýnh, quên cả mình cũng là người tu, líu

ríu chạy xuống tổ đường lấy quyển sổ và bút mực lên. Hai vị viên ngoại tự

tay biên mỗi vị cúng 1.000 lạng còn các người khác, người trăm lạng, người

dăm ba lạng, tính lại có hơn vạn lạng. Một người trong bọn vốn tay buôn gỗ

liền nói:

 Hiện nhà tôi còn 16 súc gỗ quý, xin đem đến cúng cất lầu, gồ này

vân như mây, vốn loài sến táu, ngàn năm chẳng hề mối mọt.

Quảng Lượng thì vui mừng ra mặt. Các vị tiểu tăng cũng hớn hở chay

đi chạy lại lăng xăng mời nước mời trầu, thật là hai cảnh tu phân biệt đáng

làm gương cho thế nhân soi. Tế Điên thì lặng thinh, nhắm mắt, khi công

viêäc ghi cúng hoàn tất liền chậm rãi hỏi:

- Sư huynh, các vị thí chủ quyên cúng đã đủ cất lầu Đại Bi chưa?

- Dạ đủ, còn dư nữa đấy ạ!

Rồi lăng xăng chào người này, hỏi ngươi kia, kể lể nào chư tăng tu

hành khổ hạnh, nào chùa này thiêng ai đến van vái cúng là linh ứng. Các

thí chủ chỉ đáp ậm ừ, và ai nấy cứ chăm chăm nhìn sang chỗ Tế Điện.

Tế Điên vẫn nín thinh, thân hình gầy guộc tấm áo che thân rách bươm

hôi hám, xâu thịt chó vẫn để ngay bên cạnh. Mọi ngươi đều cúi đầu đỉnh lễ

nói lời từ biệt, nhìn ra Tế Điên đã ngủ lúc nào không biết. Khách khứa ra

về hết, sáng hôm sau, Tế Điên tay xách xâu thịt chó, lầm lũi xuống núi,

miệng hát nghêu ngao, nay chỗ này, mai chỗ kia, vân thủy ngao du không ở

chổ nào nhất định

Một hôm, Tế Điên đang đánh cờ với Triệu văn Hội chợt thấy máy mắt

giơ tay bấm độn, chau mày mà nói"

- Tôi phải về. Chùa có việc gấp. Tân thừa tướng đang sai người đến gỡ

lầu Đại Bi lấy gỗ quý về dựng lầu Các Thiên. Tôi phải giảng luận một phen

cho họ Tần rõ đường đạo lý mới được.

Họ Triệu can rằng:

- Sư phụ tranh chấp chi với Tần thừa tướng, y vốn quyền thế nhất mực,

ngang tàng không ai bằng. Sư phụ là bậc tu hành nay đây mai đó, lầu Đại

Bi tại chùa có phải là chùa của sư phụ đâu, tranh lại với y sao nổi?

 Người tu hành khi chấp khi thường, khi quyền khi biến, cái của ta

không phải cái của ta, cái không phải của ta tức như của ta, ta cho được, của người ta phải giữ, phương chi kẻ có quyền thế, hiếp đáp bốn phương

chính là những kẻ cần phải lấy đạo lý mà cảm hóa để quay về nẻo chính.

Nói xong khăngkhăng một mực cáo từ. Về tới chùa, Quảng Lượng đon đả

chạy ra tiếp và nói:

- Sư đệ về vừa đúng lúc, chùa đang có họa to, sư đệ đã rõ chưa?

Tế Điên giả ý không hay biết gì hỏi lại:

- Chẳng hay có hoạ gì to tát?

- Ở phủ thừa tướng cho người đến đòi gỡ lầu Đại Bi lấy gỗ về dựng lầu

Các Thiên, bởi nghe lầu của ta có nhiều gỗ quí.

- Đừng để cho chúng gỡ chứ!

- Ai mà cản nổi, bốn tên quản gia của phủ thừa tướng hết sức ngang

tàng, chúng ỷ sức mạnh, quyền to, hung hăng như hổ báo, hiện đang có

hàng trăm quân lính đến gỡ lầu, khó bề cự lại.

Tế Điên đi thẳng vào trong, tới thiền đường thấy bốn trang hảo hán và

có hàng trăm gia đinh vây quanh, chờ lệnh gỡ lầu. Tế Điên ung dung tiến vào và bảo:

- Nước có phép nước, dân có quyền dân ! Các ngươi là ai dám đến nơi

nghiêm tịnh phá phách ?

Bốn tên quản gia đứng lên một lượt, dần mạnh chén trà quát lớn:

- Ngươi là kẻ nào?

- Ta là ta

- Ta vẫn biết ngươi là ngươi, nhưng pháp danh là gì ? Sao dám ăn nói

láo xược với chúng ta?

 Các ngươi hỏi thế có ích chị Các ngươi vốn là hạng không thông đạo

- ý, xét lại ngay như thừa tướng quan cao cực phẩm, lý ưng phải làm lành
- chứa đức mới mong dành chút tư lương mà hưởng phúc về sau. Nào hay
- thấy ít gỗ quí phát khởi lòng tham, nỡ đang tay làm việc phá hủu cảnh chùa
- chiền, xâm phậm đất Phật. Các ngươi hãy nghe ta, về nói lại cùng thừa
- tướng có ta là Tế Điên đây không ưng cho ngài làm việc phá chùa.
- Bốn tên Đô quản nghe nói trợn mắt tròn xoe, mặt giận hầm hầm. Tần

An sắn tay áo lên và hét:

- Lão hoà thượng già hàm lợi khẩu, hãy nếm quả đấm của ta.

Tế Điên cũng tác sắc mà mắng:

- Ngươi muốn đánh người à, có giỏi thì hãy ra sân chùa đọ sức cùng ta.
- Nói xong Tế Điên vùng chạy ra phía cửa chùa. Tần An cùng ba tên đô
 - quản và bạn gia đinh rùng rùng đuổi theo. Tới trước sân chùa, bốn tên hô
- bọn gia đinh xúm lại vây bắt Tế Điên. Một trăm tên gia đinh nhất tề xúm
- lại, bắt được Tế Điên chúng hè nhau vật ngã rồi thượng cẳng chân, hạ cẳng
 - tay đánh xuống vô hồi kỳ trận. Đánh tới nỗi người bị đè ở dưới phải la lối dẫy dưa la lớn:
 - Trời ơi! Chúng bay đánh chết người ta rồi. Sao lại nhè ta mà đánh?
- Tần Thuận chỉ huy gia đinh tưởng đánh Tế Điên mười phần khoái chí,
- bỗng nghe trước mặt có tiếng cười hề hề, giật mình ngó lại té ra Tế Điên đang đứng ngoài vỗ tay cười lớn.

Tần Thuận liền kêu đồng bọn ngừng tay, xem ra người bị đánh chính là

Tần An. Mọi người khôn xiết ngẩn ngơ. Tần Thuận coi thấy Tần An đà ngất

lịm, khắp minh bầm tím, liền thé:

- Chết rồi, chúng bay to gan dám dánh thượng cấp.

Rồi hối gia đinh đi lấy nước vỗ đắp vào mặt, lát sau Tần An tỉnh lại tức

tưởi nói:

- ấy là chúng bay đồng mưu hại ta để trả thù riêng, ta hiểu rồi. Ta sẽ

trình lại thừa tướng, rồi chúng bay biết tay ta. Tần Chi, Tần Minh cũng bu lại xem, cùng nói:

- Thật tình gia nhân đè bắt được tên hòa thượng khùng nên mới xuống

tay đánh không kiêng nể. Thôi thôi tất lão đạo đã dùng phép ma, giờ đây

phải xúm nhau lại bắt cho kỳ được rồi đánh cho chết mới nghe.

Nói xong hô gia đinh xông vào vây bắt Tế Điên. Tế Điên cả cười khen

rằng: "Giỏi, giỏi". Rồi niệm chú giơ tay chỉ một cái. Lũ gia định đạng hùng

hổ như bầy cọp, chợt Lý tư nổi xung quay lại đè Trương Tam mà đánh.

Vương Ngũ cũng đánh Cao Lực, Từng cặp từng cặp cứ chia nhau đánh loan

lên, hết sức là nực cười. Bốn tên đô quản cũng quần thảo với nhau, ai nấy

trổ tài võ nghệ tuyệt luân trông thật sướng mắt. Chính trong lúc bọn gia đinh

đánh nhau như vậy, Tế Điển thấy một người hộc tốc chạy vào vừa hét vừa

la bắt Tế Điện thâu phép lại.

000

Khánh vân cư sĩ

Tế Điên Hoà Thượng Đánh máy: Lâm Đại Ngọc

Hồi 14

Bắt Chư Tăng Oan Khiên Túc Nghiệp

Khởi Điều Ác Quả Bái Nhãn Tiền Đây nói chuyện Tế Điên bắt quyết khiến các gia đinh đô quản phủ

thừa tướng chia nhau từng cặp quần thảo so tài võ nghệ rất nên

hứng thú. Tế Điên chợt thấy một người hộc tốc chạy vào vừa la vừa

thét, ngó ra ngoài thì là Quảng Lượng. Quảng Lượng nhìn xem thấy

gia đinh và Đô quản đánh nhau đến nỗi mắt bầm môi rách, máu mũi máu

mồm đổ ra trông thật ghê sợ liền quát lên:

- Đạo tế! Họa to đến nơi rồi, ngươi phải mau mau thâu ngay phép lại

kẻo thừa tướng bắt tội cả chùa cho coi.

Tế Điện cười nói:

- Làm chi mà nhát sợ quá thế! Thôi vị tình sư huynh tôi hãy tha chúng

một phen. Nói xong miệng đọc thần chú, chỉ tay một cái cả bọn đều dừng

tay ngơ ngác như người ngủ mê chợt tỉnh.

Tần Thuận nói:

- Thôi chúng ta mắc phải độc thủ của tên sư khùng đó rồi, phải về báo

lại thừa tướng tìm cách trả hận mới xong.

Tần An khen phải, gọi Quảng Lượng mà nạt rằng:

- Ta giao tên hoà thượng khùng cho mi canh giữ, hễ để nó trốn thì mi

phải đền tội đó nghe! Ta sẽvề trình cùng thừa tướng trị tội chúng bay - Nói

xong, hô đồng bọn rung rung trở về tướng phủ. Tần An về tới phủ liền đi thẳng vào thơ phòng sụp lạy, khóc lóc kể lể sự tình và còn thêu dệt thêm những sự bị chư tăng trong chùa làm nhục,

hòa thượng khùng mạt sát thừa tướng ..v...v.. Thừa tướng nghe xong cả giận quát lên:

- Hòa thượng chùa Linh Ấn sao dám to gan quá vậy, đánh gia binh
- tướng phủ, không chịu giữ thanh qui. Rồi đây nhân dân bá tánh biết chuyện
 - thì còn gì là thanh danh ta nữa. Cha chả là nhục. Thôi! Chúng bay lui hết.
- Ta sẽ tống trát cho quan địa phương phải bắt hết lũ sư đó về đây trị tội.
- Nói xong thừa tướng sai lấy văn phòng tứ bảo, tự thân thảo trát tư
- xuống Lâm An, bắt quan địa phương phải bắt chư tăng và nhất là hoà

thượng khùng để mang về tướng phủ thẩm vấn.

- Công văn hoả tốc về phủ Lâm An, quan phủ địa phương liền đặc phái
 - hai võ quan đem 50 ten lính và đích thân tri phủ về chùa vây bắt chư tăng.
- Quan huyện Nhân Hòa cũng cử đám sai dịch phụ lực. Quân lính trùng
 - trùng vây kính quanh chùa, những tên sai dịch xông vào, bất kể là ai bắt

trói xuốt lượt rồi áp giải về phủ thừa tướng.

- Thừa tướng nghe trình lập tức đăng đường, thấy các hòa thượng áo mão
- chỉnh tề đứng hầu dưới trướng chẳng rõ ai là Tế Điên liền quát hỏi:
 - Trong bọn này ai là Tế Điên, nói mau? Người xướng danh liền lần lượt đọc tên:
- Hòa thượng Nguyên ThôNg, Quảng Lượng, Đức Huy, Tông

Thụy, Huệ Lăng ... không có ai là Tế Điên cả .. Thừa tướng nổi giân hỏi: - Ta sai đi bắt tên hòa thượng khùng sao lại không bắt! Này các hòa

thựơng kia, ta sai người đến lấy gỗ tốt về cất lầu Các Thiên cho hay không

cho thì nói, cớ sao dám đánh sai quan đến nỗi có người thọ trọng thương.

Hành động này đủ cho ta thấy lũ ngươi không giữ thanh qui, định làm phản

loan phải không?

Quản Lượng lên tiếng thưa rằng:

 Mọi sự hằng ngày chúng tôi chuyên trì ăn chay niệm Phật chẳng dám

cưỡng lại lệnh trên, sự việc xảy ra là do đạo khùng, đệ tử của Hòa thượng

Nguyên Không làm ra tất cả. Bẩm tướng công cho người bắt hắn tra cứu sẽ

ra hết tự sự.

Tần thừa tướng liền hạ lệnh cho tri huyện Tiền Đường và tri phủ Nhân

Hòa phái sai dịch bắt cho được Tế Điên và cho dỡ lầu Đại Bi tức khắc.

Tri phủ và tri huyện lệnh liền phái gia nhân đốc xuất binh sĩ về chùa,

một mặt cho người dỡ lầu, một mặt cho người đi bắt Tế Điên.

Lũ gia nhân được cắt cử đến dở lầu phân nhau người trèo lên mái,

người lo chở gỗ đi. Trong bọn có người treò lên nóc nhà đứng lặng thinh

một hồi, nhìn xem cảnh lầu hùng vĩ nguy nga thốt chép miệng than rằng:

- Tiếc thay một toà lầu đẹp đẽ vô ngần, lúc cất lên mất bao của thập

phương, thế mà chỉ vì lòng tham của một vị quan to mà phải một lúc dở đi thật là đáng tiếc biết bao! Lời than chưa dứt, chợt trượt chân từ trên nóc lầu, cắm đầu xuống đất,

nhưng may thay khi gần tới đất như có người đỡ lên nên không sao hết. Một

người khác lo chuyện khiêng gỗ, thấy miếng gỗ quí liền có ý nghĩ:

- Thật là may chuyến này dỡ lầu đây, ít ra cũng phải mất chừng hai

tháng. Dỡ lầu Đại Bi xong lại lo cất lầu Các Thiên cho thừa tướng thì ít ra

cũng 3,4 tháng nữa mới xong, thế là ta có công ăn việc làm cả năm chưa

hết, vái trời phù hộ cho cứ có việc như thế này luôn luôn thì sướng biết bao.

Nghĩ xong đắc ý, cười cười nói nói có vẻ thích thú vô cùng. Tế Điện

đứng trong Đại Hùng bảo điện nhìn ra biết rõ tâm tư, muốn cho kẻ ác biết

lẽ báo ứng liền niệm chú lấy tay chỉ một cái. Người ấy đang đi cười tít mắt

vướng ngay phải một khúc cây nhỏ, ngã bổ nhoài về đằng trước, văn mình

đứng dậy thì đứng không nổi vì bị sái hẳn một chân. Lết mãi mới ngồi lên

được, ôm chân mà rên:

- Trời đất ơi! Đau như thế này đến phải nghỉ hàng tháng, làm ăn gì

được nữa!

Đang lúc Tế Điên thi phép tỏ vẻ hào hứng thì bọn sai dịch kéo đến vây

bắt, còng tay Tế Điên lôi đi.

Tế Điên giả bộ ngơ ngác hỏi:

- Chẳng hay tôi có tội gì?

- Cứ về tướng phủ sẽ rõ.

- Thừa tướng thì thừa tướng, sao lại bắt người vô cớ? Bắt một vị tăng sĩ

mà còng trói thế này hay sao? Luật pháp naò cho phép vậy?

Mời mọc tử tế

thì ta đi, bằng mà làm oai làm phách thì ta nhất định không đi.

- À, đã vậy để bọn ta thẳng tay co ngươi biết phép.
 Nói xong bọn sai dịch người thì kéo tay, kẻ kéo chân lôi đi.
 Tế Điên

thấy vậy ngồi phịch ngay xuống đất. Lạ thay, bảy, tám người xúm lại mà lôi

một vị sư gầy võ vàng mà không lôi nổi. Một tên cầm đầu lấy lam lạ hết

lên:

 Hẳn là chúng bay nể nang chứ tên hòa thượng gầy còm này chỉ một

người xách đi cũng xong can chi mà làm bộ hì hục kéo lê như thế!

Trong bọn có một người biết tiếng Tế Điên xưa nay liền tiến lại vòng

tay cúi đầu mà nói:

- Bạch thầy từ bi, chúng tôi là phận sai dịch vì lệnh cấp trên mà đi

thỉnh ngài về, xin ngài hoan hỷ, đối với chúng tôi thật chẳng có sự chi thù

oán, mọi sự việc đều do nơi thừa tướng, chúng tôi phận dưới đâu dám

không tuần? Xin đại sư phụ đại phát từ bi thương xót chúng tôi mà về tướng

phủ kẻo thừa tướng quá giận bắt tội chúng tôi thì thật khổ cho vợ con chúng

tôi lắm lắm ạ.

Tế Điên nghe bạch gật đầu cười bảo:

- Mô Phật! Vị tình các người mà ta đi thử một phen. Nếu trước nhe

nhàng mời mọc thì đâu các ngươi phải nhọc sức nhọc lòng. Nào đi! Mấy thuở mà được hầu thừa tướng! Nói xong cười rộ mà đứng dậy, bọn sai nhai bỗng thấy nhẹ bỗng như chẳng có người và Tế Điên dắt đi vùn vụt. oOo

Khánh vân cư sĩ

Tế Điên Hoà Thượng Đánh máy: Lâm Đại Ngọc

Hồi 15

Ra Oai Tác Tướng Tra Tăng Sĩ

Cậy Thế Cậy Quyền Chiếm Vợ Dân Đây nói bọn sai dịch mời được Tế Điên gấp gấp trở về tướng phủ. Tần thừa tướng nghe tin lập tức thăng trướng đòi vào, chỉ thấy một thầy tu

gầy guộc ăn mặc rách rưới, đứng trơ trơ dưới thềm. Tả hữu thét quỳ,

nhưng nhà sư nghiễm nhiên như không nghe tiếng. Tần thừa tiếng cả giận vỗ án quát mắng:

- Hay cho tên đạo khùng ta gan! Ta cho người tới lấy gỗ, chịu hay không thì

bầy tỏ, cớ sao cả gan dùng phép thuật yêu ma mà hại người. Hãy mau mau hết sự tình để bổn đài xử trị!

Tế Điên nhướng mắt lên cười bảo:

- Sao nhà ngươi chẳng tự xét minh, vội vã trách người. Nghĩ như ngươi thân

làm thừa tướng ngôi cao nhất phẩm, vàng lụa gấm vóc thiếu gì, sao nỡ vô cớ

đến phá hủy cảnh chùa. Lầu Đại Bi là sự góp công góp của thập phương dựng

nên, không phải của riêng ai, nay bỗng chỉ vì tham ít gỗ đẹp, dỡ gỗ ở chùa về

dựng lầu chơi, chính ngươi là người làm điều trái phép.

- Cha chả, sư khùng già họng sao dám mạt sát lão gia? Tế Điên lai cả cười châm rãi:
- Bọn sai dịch phá chùa, ta đà trừng trị cho biết lẽ báo ứng,
 còn như ngươi

dù là bậc tôn quí thế gian, trước việc làm trái đạo đà không tư tỉnh còn đi trách

người, như vậy là kẻ vô tâm, vô qui, càng nên giận trách biết bao. Tội ấy đánh

bốn chục còn mới hả!

Tần thừa tướng nghe dứt, lửa giận phừng phừng, liền thét gia quân nọc Tế

Điên đánh 40 côn cho hay phép nước. Tế Điên cả cười đứng chung lôn với chư

tăng bị bắt. Bọn gia tướng tuân lệnh thừa tướng lôi ra đè xuống, giơ côn nệp đủ

40, đánh thôi máu me đầy người, thịt nát máu rơi, khóc than thảm thiết. Nhưng

khi đánh xong, ai nấy giật mình ngó lại thì ra là Quảng Lượng đang nằm chết giấc.

Tần thừa tướng thấy vậy càng giận, hét vang:

- Chúng bay là phường ăn hại, ta sai đánh tên đạo khùng sao lại đánh nhầm

kẻ khác.

Rồi chỉ Tế Điện sai quân đánh bắt cho mau. Bọn quân lính nhất tề ào tới

lôi được Tế Điên ra giữa công đường, giơ côn sắt vút xuống vô hồi kỳ trận, khi

nhình ra thì chính tên Triệu sai đầu lăn lộn kêu than, thịt nát máu rơi vô cùng

thảm hại. Tần thừa tướng càng thêm giận dữ, râu tóc dựng ngược thét vang ầm ĩ,

bỏ ghế xuống điện vác côn đính thân toan đánh Tế Điên. Đang lúc giơ côn toan

đánh bỗng thấy quân hầu hớt hải chạy lại phủ phục bẩm rằng:

- Dám bẩm tướng gia, không biết vì đâu đại đường lửa cháy ngất trời.

Tần thừa tướng nghe nói biến sắc mặt, vội vã ngừng tay, truyền giam sáu thầy trò vào đại lao rồi đốc thúc gia nhân đi cứu lửa. Sai tên quân canh giữ chư

tăng.

Đây nói bọn người giam giữ chư tăng, trong số có một tên là Tần Thăng

khôn ngoan giảo quyệt, mặt dơi tai chuột, bàn cùng đồng bon:

 Anh em ta tuân lệnh thừa tướng canh giữ bọn này, riêng tôi nghĩ anh em

phải canh chừng tên đạo khùng lắm lắm, nếu bị sơ xẩy để hắn vượt ra tất là

mang tội nặng. Vậy hôm nay ta phải chia phiên nhau canh gác cẩn thận.

Một tên khác bàn vào:

Một người canh hắn sợ không nổi, chả thấy ban ngày 5, 7
 người kép, lúc

hắn không đi cũng đành chịu. Giờ đây nếu hắn đốc chứng trốn đi, dù có biết

đến, một người làm sao bắt hắn. Theo tôi ta nên mua thức ăn và rượu sơ sơ nhậu

nhẹt đánh chén với nhau mà thức coi chừng, nhưng cấm không được uống say!

Cốt sao cho khỏi buồn ngủ và khi động rạng hò nhau mà vây bắt. Anh em có bằng lòng không?

Tất cả đều khen là ý kiến hay! Chẳng ngời Tế Điên ngồi trong nhà khám

đã biê t hết tự sự vỗ tay khen và nói vọng ra:

- Đồng ý! Đồng ý!

Mọi người thảy đều ngạc nhiên, ngỡ ngàng một phút, nhưng sau thừa tướng

cũng đưa tiền cho người mua món ăn và rượu để cho chúng đánh chén mà canh

chùng.

Tối đến, mọi người bầy thức ăn và rượu, quây quần ăn uống, cười vui thích thú, chợt thấy Tế Điên cười lên hì hì dòm qua cửa sổ mà nói:
- Nhờ mấy vị từ bi, cho tôi một chén rượu coi, uống xong rồi
ngủ khỏi đỡ

mất công canh gác! Tần Thăng hỏi lại:

- Ông là hòa thượng sao lại đòi uống rượu?
 Tế Điên cười lên ha hả:
- Chú em chưa thông sự lý, trời có tửu tinh, đất có tửu truyền, người có tửu
- tiên. Rượu là chất gạo, hòa hợp vạn sự, gạn đục nên trong, thuận với tính tình,
- thêm sức, dãn gân thông máu, làm cho tinh thần phấn khởi, sức lực dồi dào, như
- thế uống vào thêm tỉnh, trí tuệ gia tăng, đâu cần kiêng cữ, cho tôi một chén há

chẳng vui sao?

- Tần Thăng nhịn cười không được trước lý luận "rượu" của nhà sư nhưng
- đành chịu không biết trả lời lại làm sao, cực chẳng đã đành rót một chén đưa
- cho Tế Điên. Tế Điên tiếp lấy uống một hơi cạn chén, khà một tiếng khen ngon

rồi lại nài nỉ:

- Chưa uống thì thôi, uống vào thêm thèm, xin mấy người cho thêm chén

nữa.

Tần Thăng cười mía:

- Tu hành chi mà lòng tham không đáy, lúc không có uống thì xin một chén,
- được một rồi xin hai, chẳng biết như thế người tu theo đạo gì?
- Thôi mà chú em gây chút cảm tình, ta say ta ngủ, chả hơn chú em thức

mãi ngồi canh thêm khổ thân ư? Nghe nói bùi ta, Tần thăng lại rót cho chén nữa. Tế Điên uống xong vỗ tay

khen lấy khen để:

- Ngon thiệt, ngon thiệt, thật không khác gì tiên tửu, chú em cho ta chén

nữa được không?

Tần Thăng phát giận khoát tay mà bảo:

- Hết rồi, còn cũng không cho, đừng lải nhải xin nữa cho mất công.

Tế Điện cười bảo:

- Thử nhau cho biết chứ ta đây có thiếu gì rượu uống. Một người trong bọn cười ngất nói một cách giễu cợt:
- Đúng bộ khùng điên, giam lỏng trong phòng còn khoe là có rượu. Nếu

không có chúng ta thì thèm rõ rãi, sư đã uống lại còn nói dóc, chả biết ông tu giữ

những giới gì, có giỏi thì lấy rượu rót thử cho chúng ta xem coi?

Tế Điên cầm chén giơ lên miệng niệm thần chú, chiếc chén sạch không

bỗng thấy rượu đùn tràn chát bát, phun như suối, mùi thơm ngào ngạt.

Mọi người trông thấy đều bắt đầu thèm, đua nhau đến xin nhưng khi bon ho

giơ chén thì lại ráo không. Tần Thăng tức tối nói lên:

- Trông thì có rượu, xin uống lại không, đúng là ngươi đã làm trò ảo thuật.

Tế Điện cười bảo:

- Hễ ngươi thành tâm mới có rượu bồ đào tiên tửu, hễ ngươi xấc xược chỉ
 - có nước lã không thôi, còn ngươi khinh miệt mía mai thì chén kia ráo cạn.

Cả bọn đồng kêu lên:

- Xin thành tâm, thành tâm!

Tế Điên cười ha hả, giơ chén, rượu lại từ đâu trào lên như suối, mọi người

xúm lại xin, khắp thảy mỗi người một chén uống vào thơm ngon vô tả. Nhưng

vài phút sau mắt chúng chĩu xuống, cô nhướng lên coi đồng bon xung quanh

nhưng không gượng nổi, người người gục ngã ngủ vùi, thoắt rồi trong phút chốc

ai ai cũng ngủ lúc nào chẳng biết.

Tế Điên thấy bọn quân canh đã ngủ say như chết liền tự cởi trói tháo gông,

mở cửa đi vào phía trong. Chợt thấy một người đang loay hoay tháo xiềng cho

một nam một nữ tội nhân giam cạnh. Tế Điên lẳng lặng tiến tới sau lưng, người

ấy giật mình quay lại thốt kêu lên khe khế:

 Sư phụ! nghe sư phụ bị bắt, con tới đây toan chuyện báo cừu.

Tế Điện xua tay bảo:

- Ta đã biết cả! Triệu Võ, con hãy lo cứu hai nạn nhân kia rồi dắt ra ngoài

phòng khách, thầy sẽ chỉ bảo.

Nói xong Tế Điên phăng phăng đi ra phòng khách, thấy một bình rượu bồ

đào của Tần thừa tướng liền ngồi xuống thung lũng đang rót xuống.

Triệu Võ cởi trói cho hai nạn nhân xong cũng dắt ra ngoài phòng khách ra

mắt Tế Điên. Hai người vì bị đánh trói rất đau chân lê không nổi. Tế Điên liền

lấy hai viên thuốc trao cho hai người thoa bóp vết thương, một lúc bớt đau.

Triệu Võ chắp xay mà bạch:

- Bạch sư phụ, từ lúc lấy được bùa về, con về Lâm An thủ phận làm ăn,

hôm qua nghe tin Tần thừa tướng lùng bắt chư tăng, nhất là được tin hắn cố ý bắt

cả sư phụ nên con quyết đến toan phương giải cứu. Chẳng dè đến tướng phủ

chưa kiếm được chỗ chúng giam sư phụ bỗng gặp hai vợ

chồng người này, con vừa mở trói cho họ, may thay gặp được sư phụ. Bạch xong, Triệu Võ quay hỏi hai người: - Hai vị tên chi, cớ sao bị thừa tướng bắt giữ?

Người đàn ông khúm núm thưa:

- Thưa thánh tăng và tráng sĩ, tôi tên là Vương Hưng và đây là tiên nôi tên

Ngô thị. Nguyên Tần thừa tướng có người con tên tên là Tần Đat, mênh danh là

Truy Mạng Thái Tuế, hay cậy quyền cậy thế cha, không việc ác nào không làm,

nhất là rất hay ưa gái đẹp. Hôm mới đây, lúc tảng sáng tôi được người nhà của

Tần công tử là Tần Ngọc mời qua, nói có việc rất cần kịp. Chẳng dè khi tới nơi,

Tần công tử cho biết là hắn có trông thấy vợ tôi, nên rất ưng ý nên gọi đến và

bảo tôi nhường lại, y sẽ cho 200 lạng bạc. Tôi nghĩ tình chồng vợ tào khang, há

vì tham 200 lạng bạc mà dứt nghĩa phu thê, do vậy nhất mực không chịu. Tần

Đạt liền ra oai cho người giam tôi lại rồi khiến gia nhân đi bắt vợ tôi.

Tối qua, khi bắt được vợ tôi về, Tần công tử dụ dỗ và sai bầy tiệc làm lễ

thành hôn, nhưng vợ tôi cũng lại khẳng khẳng không chịu, nguyên chết chứ

không thất tiết. Tần công tử không được thỏa lòng dục vọng liền cả giận bắt trói

vợ tôi giam vào một phòng. May thay phật trời phù hộ nên được thánh tăng và

tráng sĩ kịp thời giải cứu.

Tế Điên quay qua bảo Triệu Vũ:

- Đồ đệ chớ nên hỏi nhiều! Hãy mau mau qua phòng phía tây nơi có bốn

cái rương. Đồ đệ phải tìm đến cái rương thứ ba mở ra lấy

cho ta 100 lạng vàng,

một hộp nữ trang và 300 lạng bạc, lấy cho kỳ hết đem về đây cho ta.

Triệu Võ vâng mệnh ra đi, giây lát đem về đủ sốt, Tế Điên hỏi Vương

Hung:

- Tiểu đệ nhà cửa ở đâu?

Vương Hùng vừa toan trảlời, chợt nghe ngoài cửa có tiếng lao xao cười nói,

nhận định là tiếng Tần Đạt thì thất sắc cuống cuồng. Nguyên Tần Đạt vì ước ao

Ngô thị mà không toại ý nên sinh buồn bực, vừa hay có tin ở đông phòng xẩy

chuyện ma quỷ làm rộn liền tạm bỏ đấy qua thăm cho khuya khỏa nỗi lòng.

Tần Thừa tướng thấy con mặt rầu rầu không vui thì hỏi qua loa rồi khiến về

tây phủ. Tần Đạt vì mơ tưởng Ngô thị quá độ liền thân cùng gia nhân vào chốn

phòng giam định sai Tần Ngọc vào thăm dò ý tứ nếu Ngô thị thuận thì cấp tốc

báo ngay, nên bọn gia nhân đốt đèn thẳng tới phòng giam. Triệu Võ nghe tiếng lao xao lo sợ khẽ kêu:

 Sự thể thế này, bạch sư phụ biết làm sao giải cứu? Bọn nó thấy được thầy

trò ta rồi?

Tế Điên yên lặng, đôi mắt trầm ngầm như ngừời không hay biết. Tần Ngọc

đốt đuốc đi trước, Tần Đạt theo liền, phía sau còn có 5, 7 gia nhân rầm rộ tiến

tới theo liền, phía sau còn có 5, 7 gia nhân rầm rộ tiến tới phòng giam. Tế Điên

vừa thấy liền niệm chú, chỉ tay một cái. Tần Đạt choáng váng mặt mày như

người say rượu ngã quay xuống đất. Tần Ngọc và bọn gia nhân vô cùng kinh hãi vội vực Tần Đạt đưa về tư phòng. Triệu Võ thấy sự việc xẩy ra như vậy, liền nói:

 Bạch sư phụ, hay sư phụ để con vào giết phăng thừa tướng rồi cùng đưa

> vợ chồng Vương Hưng chạy trốn khỏi nơi này? Tế Điên xua tay bảo:

- Con hãy mau đem vợ chồng Vương Hùng đi khỏi chốn này,
 còn mọi việc
- đối phó đã có ta lo liệu. Trong hai ngày nữa sẽ có tin tức tốt lành. Thôi hãy đi đi.
- Triệu Võ lạy biệt từ giã, giắt vợ chồng Vương Hùng lần lối ra khỏi tướng
- phủ, còn Tế Điên ung dung trở vào phòng giam nằm lăn ra ngủ như không hề hay biết sự gì.

000

Khánh vân cư sĩ

Tế Điên Hoà Thượng Đánh máy: Lâm Đại Ngọc

Hồi 16

Tần Công Tử Bệnh Vì Dục Tính

Tế Điên Tăng Chữa Kẻ Hồi Đầu Nói về Tần Đạt từ lúc khởi nên dục vọng ham muốn Ngô thị lần đến nhà

giam bị Tế Điên chỉ cho một cái, choáng váng quay lơ, gia nhân vội

vàng vực vào tư phòng nằm lặng trên giường, một lát thốt kêu lên:

- Nóng quá! Nóng quá, cởi áo cho ta mau!

Người nhà xúm lại cởi áo, vừa cởi áo xong Tần Đạt lại kêu: - Lạnh quá, lạnh quá!

Mọi ngươiø rối rít mặc áo vào thì Tần Đạt kêu nóng, đến năm bảy lượt như

thế, bỗng lại thấy Tần Đạt ôm đầu kêu nhức, người nhà lật đật xoa bóp nơi đầu,

kê tay cho Tần Đạt gối, không dè thấy đầu Tần Đạt cứ mỗi lúc mỗi to lên mãi

trông thật ghê sợ. Gia nhân thấy vậy lo sợ chạy qua đông phủ báo tin cho thừa tướng hay.

Thừa tướng trải qua một đêm kinh sợ hãi hùng không lúc nào chợp mắt,

gần sáng vừa lả mình thịu thịu chợt có tiếng gõ cửa gấp lắm liền kêu quân hầu

cho gọi vào. Tần Ngọc cấp báo sự việc công tử lâm bệnh lúc nóng lúc lạnh và

nay đầu to như cái đấu trông rất ghê sợ, thỉnh tướng gia qua gấp. Thừa tướng lật

đật choàng dậy, chẳng kịp sửa sang, kêu người mau mau dẫn đường băng qua tây phủ.

Khi vừa tới phòng đã thấy cảnh tượng diễn ra vô cùng ghê sơ: Tần công tử

nằm ngay như chết, mặt tái nhợt, đầu to như cái trống, đôi mắt chỉ còn lờ đờ, hơi

thở khó khăn. Thừa tướng cảm thương nức nở, hỏi thăm căn do nhưng không ai

biết vì sao? Bối rối hồi lâu sực nhớ ra liền sai Tần Ngọc kíp mời lượng y điều trị.

Tần Ngọc vâng lệnh liền đi rước danh y Trại Thúc Hoàng Lý Hồi Xuân đến

coi bệnh. Một lát sau, Lý lang y đến, vào thẳng trường phòng chẩn mạch thấy

chạy đều hoà, không có bệnh gì. Chiếc đầu to kếch xù chẳng biết nguyên ủy ra sao liền bẩm cùng thừa tướng:

 Dám bẩm tướng công, quí công tử thọ bệnh, vãn sinh đây xin cam chịu lỗi,

xin tướng công kíp cho thỉnh bậc cao minh khác, còn vẫn sinh tài sơ học thiển không trị được bịnh này.

Thừa tướng nghe nói lặng đi một hồi, rớm lệ mà bảo:
- Nôi vùng, nghe nói Tiên sinh là bậc danh y đã cứu giúp cho

rất nhiều

người trọng bệnh, sao tiên sinh lại nỡ chê bệnh con ta, tự hạ tài hèn. Vậy tiên

sinh biết ai là bậc cao minh hơn nữa chăng, xin chỉ dạy giùm!

Lý tiên sinh cung kính nói:

 Nội thành Lâm An này chỉ có Thắng Vạn Phương với vãn sinh là có đủ

khả năng. Ngoài ra không biết ai hơn nữa. Nếu vẫn sinh đã chịu thì Thắng tiên

sinh cũng đành bó tay mà thôi.

Thừa tướng nghe nói giật mình lo lắng, buồn bã vạn phần. Lát sau, Lý Hồi

Xuân chợt nghĩ ra sự gì liền bẩm:

- Bẩm tướng gia, nếu muốn chữa khỏi bệnh cho công tử tôi thiết nghĩ chỉ có

một người, hiềm vì tính tình khật khùng nói năng không được êm dịu, nhưng thật

có tài.

Thừa tướng hỏi ngay:

- Ai? Người chữa được bệnh con ta là ai? Xin tiên sinh cho biết ngay đi.
- Bẩm tướng công vẫn sinh chỉ e khó thỉnh, mặt khác nếu có điều gì xúc
- phạm, dám mong tướng công miễn chấp, còn như bản lãnh trị liệu của ông ta thì
- quả là thánh sống, bất cứ bệnh gì đều chữa được cả, dám làm cho người chết sống lại nữa kia.
- Chớ có ngại ngần, dầu có xúc phạm lỗi lầm, nhưng chữa được bệnh cho
 - con ta là ân nhân. Xin tiên sinh kíp nói tên họ đểta cho người đi thỉnh.
- Bẩm nói ra, chỉ sợ tướng công không muốn dùng, người này vốn là một hòa thượng.

- Chỉcần chữa khỏi bệnh, còn là hòa thượng hay đạo sĩ chi cũng không sao,

hòa thượng đó tên chi, ở đâu?

- Bẩm, hòa thượng này là vị phật sống ở chùa Linh Ẩn, pháp danh Đạo Tế,

ngừơi ta thường gọi Tế Điên Tăn vì có tính khùng khùng. Thừa tướng giật mình nói:

- Té ra là tên hòa thượng khùng đó, hiện ta đã bắt giam hắn trong phủ.

Lý tiên sinh nghĩ trong bụng cười thầm: "Có lẽ vì vậy nên công tử mới gặp

nạn này, đích là mắc tay Tế Điên đây", nhưng không dám nói, chỉ thưa:

- Bẩm, phải mời cho được và thành tâm khẩn cầu thì nhất định Tế Công

ban phước chữa khỏi như chơi.

Thừa tướng vội sai gia nhân:

- Bay đâu! Qua nhà giam gọi Đạo khùng tới đây trị bệnh, hễ chữa khỏi

bệnh cho công tử thì ta tha cho hắn về chùa. Gia nhân vâng lời, đi chẳng bao lâu về bẩm:

- Bẩm tướng gia, tiểu nhân phụng mệnh đến kêu Đạo khùng về lo chữa

bệnh cho công tử, y nói về hỏi lại tướng gia là đi rước thầy thuốc hay đi bắt giải

trọng phạm.

Lý tiên sinh đứng cạnh vội nói:

- Tế Công vốn không phải người thường, xin phải dùng lễ thỉnh mới được!

Thừa tướng bảo gia nhân:

- Đến nói cho y biết là ta thỉnh mời.

Gia nhân đi một lát trở về không và bẩm:

 Đạo khùng không đi và bảo nếu tướng gia muốn kết thân với tăng sĩ phải

đích thân đi thỉnh, vả lại thừa tướng vị cao cực phẩm, ngôi bậc nhân thần, còn y là hòa thượng nghèo nàn, vốn không giao tình, do vậy không dám làm thân.

Thừa tướng nổi giận đùng đùng, nhưng khi quay lại thấy Tần Đạt lăn lộn

rên la thì động lòng thương xót. Lý tiên sinh lại nói thêm vào:

- Tướng công hày nhẫn nhịn hòa thượng một phen, việc cần yếu là phải

chữa bệnh cho công tử.

Thừa tướng ý chẳng muốn hạ mình, nhưng vì phụ tử tình thâm dứt từng

khúc ruột, cực chẳng đã nén giận cùng đi với Lý lang trung tới nhà giam ra mắt

Tế Điên, chào và nói:

- Đại sư, nhân vì con ta đau bệnh lạ, bổn các thân tới thính cầu đại sư chữa

giúp.

Tế Điên ngồi kiết già dưới đất nín lặng như chẳng nghe thấy gì. Lý tiên

sinh le làng quì xuống mà bạch:

- Bạch sư phụ, đệ tử là Lý Hồi Xuân, xa vắng lâu ngày nay xin ra mắt cầu

sư phụ. Nhân vì Tần công tử đau bệnh lạ, đệ tử có giới thiệu và nay thừa tướng

thân đến kiến minh, dám mong sư phụ niệm tình cứu giúp một phen.

Tế Điện mở mắt bảo:

- Muốn ta chữa bệnh mà gông trói như vậy sao?
 Thừa tướn vội sai gia nhân cởi trói, mở gông. Tế Điên lại bảo:
- Sư phụ ta cùng các sư huynh đệ bị trói thế kia, ta sao yên mà đi trị bệnh.

Thừa tướng hiểu ý, liền sai gia nhân cởi trói cho tất cả, truyền quân gia đưa

về chùa, đồng thời xuống lệnh cho tri huyện và tri phủ đình chỉ túc khắc không

- được dỡ lầu Đại Bi, thoái triệt nhân công trở về phục lệnh. Bấy giờ Tế Điên mới đứng dậy cười lên hi hí rồi theo thừa tướng đến thẳng
- giường bệnh của công tử. Tế Điên đứng ngay ngắm nghía rồi lắc đầu mà nói:
- Tại sao đầu công tử to lớn thế này? Ta biết gì mà chữa với chạy!
- Thừa tướng nghe nói bất giác ứa nước mắt khóc. Lý tiên sinh cũng ra chiều

thất vọng. Nhưng Tế Điên đã bảo:

- Tuy vậy cũng còn có thuốc chữa, nhưng chính công tử phải thành tâm sám
 - hối, chừa bỏ nghiệp ác mới mong khỏi được, bệnh này là bệnh đầu ung. Nói
- xong lấy viên thuốc đen như cáu ghét bảo gia nhân lấy nước hoà cho uống và

dăn:

- Ta trị bệnh này thì được, uống thuốc vào là khỏi nhưng ngày sau nếu công
- tử còn dấy lòng tà dâm, cưỡng bức phụ nữ, ỷ thế lộng hành chẳng kiêng phép
 - nước thì chắc chắn là bệnh đầu ung sẽ lại tái phát, không còn thuốc nào chữa
- được. Ngay tự giờ và mãi mãi về sau, công tử phải tập làm sao cho bình tâm,
- hòa khí, trừ bỏ ác niệm thì chắc là bệnh chẳng bao giờ tái phát nữa. Thôi! Hãy
 - dọn cơm rượu, ta ăn một bữa rồi sau se trị bệnh tiếp.
- Thừa tướng vội sai gia nhân bày tiệc. Tế Điên ngồi vào ăn uống tự nhiên,
- rượu nốc hàng vò, xé thịt mà ăn trông thật là ngon lành. Trong tiệc, thừa tướng muốn xem tài học của Tế Điên liền đem thi, ca, từ
- phú cùng các lẽ huyền diệu đạo lý ra hỏi. Tế Điên đáp thông như nước chảy,
- không những thế nhiều câu siêu tuyệt vượt hẳn sức tri kiến

thế gian. Thừa tướng hết sức khâm phục, và từ đấy mới có lòng tín mộ, kính ngưỡng.

Tiệc xong, Tế Điên lại móc trong cạp quần ra một viên thuốc đen đen đưa

cho thừa tướng bảo lấy nước hòa bôi vào đầu công tử. Thừa tướng lạ lùng vội hỏi:

- Thuốc này tên gọi là chi? Ở đâu có bán? Sư phụ bảo cho để mua trừ sau

nay cho tiện dùng?

Tế Điên không đáp câu hỏi chỉ bảo:

 Tướng công hãy cho lấy nước hoà tan rồi chà sát vào đầu công tử sẽ thấy ứng nghiệm.

Thừa tướng vội sai gia nhân lấy nước, làm y lời dạy. Lạ thay, thuốc bôi đến

đâu, đầu công tử nhỏ đi đến đấy, trong giây lát nhỏ lại như thường. Thừa tướng

hết sức vui mừng, mọi người chứng kiến ai nấy vô cùng cảm phục.

Tế Điên gọi công tử dăn:

- Bệnh này phải nên tĩnh dưỡng, lắng lòng ít dục, bằng nếu sai lời tất có trở

chứng e không thuốc nào chữa khỏi.

Nói xong sai lấy giấy bút, ngồi trước án thư kê một đơn thuốc, niêm lại giao

cho gia nhân là Tần Ngọc, bảo:

- Đơn thuốc này lưu lại nơi đây, khi nào công tử trở bệnh chỉ cần đưa cho

công tử coi, bệnh hoạn sè lành.

Công việc xong xuôi, Lý tiên sinh từ giã trở về. Thừa tướng nhất định mời

Tế Điên lưu lại đàm đạo.

Trong câu chuyện, Tế Điên đem lẽ huyền vi đạo lý ra giác hoá, mà từ câu

thơ, giọng phú thuần thị như xuất khẩu thành chương, khiến

thừa tướng hết sức

khâm phục. Nhân vậy mới thực thà tổ bày tâm sự:

- Bạch thầy, ta tuy quan cao cực phẩm, ngôi ở nhân thần mà lúc nào cũng
- nơm nớp lo sợ bởi gần vua như gần cọp, một sớm lỡ lầm tấm thân ắt khổ, khó
- nỗi vẹn toàn. Thâm tâm ta vẫn muốn bỏ hết mọi sự đời, sớm chiều tu tâm dưỡng
 - tánh, tiêu dao tự tại vui cảnh sơn lâm cùng cốc mà thôi. Tế Điện nói:
 - Như ngài ngôi cao tột bậc, nghĩ xem chỉ dưới một người còn mình đứng

trên muôn dân, còn ai hơn nữa mà lo! Thừa tướng giơ tay lắc đầu mà nói:

- Xin chớ nói đến ngôi cao, ngày nay ta sợ lắm rồi. Tục ngữ có câu: Quan
- lớn thì sinh nguy hiểm, quyền lớn thì bị dèm siểm, trèo cao ắt phải ngã đau. Ta
- từ nhậm chức tới nay, mỗi mỗi việc gì cũng phải thận trọng từng ly từng tý, dầu
- vậy vẫn e trước mặt thì người trọng, sau lưng thì người chê, biết đâu chẳng nhiều
 - kẻ oán! Ta thật lòng muốn cạo đầu đi tu, nhờ thầy dìu dắt trên đường đạo hạnh,
 - rộng chứa âm công, cầu cho tấm thân yên ổn trọn đời, chẳng hay ý thầy có thuân chăng?
- Lời nói của thừa tướng ra vẻ tha thiết, thành thực, Tế Điên liền chậm rãi

bảo:

- Tu là trao dồi, sữa chữa, ngày thường gìn giữ việc làm cho đừng trái đạo,
- ấy là người tu. Ngài dốc lòng vì dân vì nước quên mình làm việc ích chung, trên
 - không dua nịnh, dưới chẳng chèn ép, dân tình cảm phục, chúng chúng nể vì,

quyết nhiên tấm thân yên ổn, có gì phải lo. Đêm ấy thừa tướng mời Tế Điên ngủ lại. Công tử đã hết bênh, nhưng tâm

tư còn tưởng nhớ Ngô thị, khắc khoải không yên, vụt chốc đầu to lên lại, Tần

Ngọc hoảng kinh vội dở đơn thuốc đưa cho công tử xem, chỉ thấy toàn là những

lời khuyên bình tâm, dưỡng tính, quên đi những dục vọng đê hèn. Công tử tỉnh

ngộ ăn năn, bệnh dần bớt và sau này dứt tuyệt. Sáng ra, thừa tướng ần cần cảm tạ đưa tiễn ngàn lạng vàng nhưng Tế Điên

nhất mực chối từ chỉ dặn:

- Ngôi cao muốn vững phải gắng làm lành, những tội xâm phạm chùa giam

hãm tăng, ni đều là ngũ nghịch trọng tội nên xám hối đêm ngày. Đối với dân

chúng phải nên hết lòng thương mến, thế là tướng công ban ơn cho bần tăng vậy.

Thừa tướng nghe nói phủ phục cúi đầu lạy tạ rồi sai quân gia đưa tiễn Tế

Điện về chùa Linh Ấn.

000

Khánh vân cư sĩ

Tế Điên Hoà Thượng Đánh máy: Lâm Đại Ngọc

Hồi 17

Mở Lượng Từ Bi, Lập Đàn Thí Thực Ra Tay Tế Độ, Vớt Kẻ Lầu Xanh Nói về thừa tướng vì cảm kích ân sâu của Tế Điên liền sai quân gia rầm rộ đưa thánh tăng trở về chùa, dọc đường dân chúng lũ lượt đi xem.

Trông thấy cảnh nhân dân lũ năm lũ bảy đứng hai bên đường chào đón.

Tế Điên nghĩ thầm:

- Thực ra bấy lâu ta chỉ hay gần gũi những người giàu sang

kiệu hãnh để

- điểm hóa, theo thường tình thì chư tăng cũng chỉ chèo kéo những ai có tiền có
 - thế, khuyến hóa họ tu phúc làm duyên nhưng thực ra để kiếm tiền kiếm bạc. Ta
 - đây không màng tiền tài danh vọng, không cần bọn giàu sang trả ơn báo nghĩa,
- nhưng trải qua những cuộc hành hoá đối với thâm tâm thực chưa lấy gì làm bình
- đẳng. Nay nhân trăm họ thấy ta được trọng vọng mà ùa ra chào đón, tưởng cũng

nên quan sát để tìm phương tế độ.

- Nghĩ đoạn, Tế Điên liền nhướng mắt xem một lượt, chỉ thấy nhân dân đa số
 - là nghèo khổ, khốn đốn tương tự như mình, áo không đủ mặc, thân thể gầy guộc
 - thì động lòng trắc ẩn, sa nước mắt, cúi mặt đi thẳng về chùa.
 - Về tới chùa, Tế Điên đi thẳng lên Đại Hùng Điện lễ Phật xong, xuống Tô
- Đường bái kiến Nguyên Thông hòa thượng rồi gọi các quân gia mà ngỏ lời
 - khuyến hóa, sau đó ủy Tần ngọc chuyển lời cảm ơn thừa tướng. Đoạn Tế Điên

cho mời hai vị Chí Thanh, Chí Minh đến hỏi:

- Hai người có biết nấu cháo hay chăng?
- Bạch, việc gì thì khó chớ nấu cháo thì ai mà không biết.
 Tế Điên nói:
- Nhưng phải biết nấu cháo với tấm lòng phát tâm bồ đề bố thí chứ còn nấu
- cháo thường thì ai cần đến làm chi? Ngày nay ta muốn mở quán bán cháo để
- giúp đỡ người nghèo khó, chẳng hay hai vị có chịu phát tâm không?

Chí Minh nói:

- Vốn đâu mà mở quán? Vả xưa nay chưa có hòa thượng nào

làm việc mở quán bao giờ?

- Việc lo vốn liếng cứ để cho ta, đã làm việc phước duyên thì chính hòa
- thượng phải chủ trương, cần gì miệng tiếng bình phẩm, đi lo nồi niêu củi lửa.
 - Tiền bạc gạo muối để ta đi sắm sửa cho, khỏi cần phải lo ngại.
- Nói xong, Tế Điên xuống núi qua thăm Triệu viên ngoại và Tô Bắc Sơn
 - nói rỗ ý định lập hàng cháo. Hai vị viên ngoại vui vẻ góp tiền, cấp gạo, Tô viên
 - ngoại xin hiến một gian nhà để làm cửa hàng.
- Nguyên Tế Điên cốt ý mở cửa hàng cháo là để khuyên người phát tâm làm
- việc bố thí, đối với người bần hàn cô lộ, lỡ đường có nơi ăn uống thỏa thuê, làm
- gương nhân đạo cho người sau bắt chước. Vả lại, trong thâm tâm là Tế Điên
- muốn khuyên chư tăng không nên hư khoáng thời gian, dựa cơm tín thí, ngoài
 - việc tu trì phải biết đến bổn phận mà làm việc vì đời cứu khổ, chứ không phải
- dựa vào cảnh chùa mà lo cúng cấp lấy tiền bỏ túi, còn sống chết mặc hay, chư
- tăng đi tu nhưng cũng phải gây được chút công duyên mới tròn công quả nên
 - mới bày vẻ ra chuyện mở hàng bán cháo.
- Hàng cháo mở được mấy ngày, Tế Điên không hề lấy tiền của ai, thành chỉ
- vài ngày là vốn lại sạch không, bấy giờ Tế Điên mới thuật rõ ý mình cho mọi
 - người biết, rồi khuyến hoá các nhà giàu có phải nên phát tâm làm phúc làm duyên.
- Cửa hàng mở đã ba ngày, Tô, Triệu viên ngoại mới rủ nhau

đến thăm Tế

Điên. Tô Bắc Sơn nửa đùa nửa thật gọi to:

- Hòa thượng cháo ơi! Mấy bữa nay hàng họ ra sao?

Tế Điện không những không giận mà còn cười to hơn và nói:

- Lỗ to, lỗ to, vốn liếng hết sạch sành sanh cả rồi. Các người định đến đòi

tiền, tôi có chiếc áo rách đây xin bồi thường lại! Tô, Triệu đồng nói:

- Đâu dám, đâu dám, chúng tôi đến đây cốt là ăn mày hưởng chút duyên

lành hòa thượng bố thị và đặt mình trong cảnh bình dân xem nó ra sao?

- Phải lắm, hai vị viên ngoại đã biết đến người nghèo thật cũng quí hóa, lại

còn tự mình muốn nếm mùi nghèo khổ để mong thấu rõ đời sống bần hàn mà

toan làm phúc làm duyên thì quả là đại quí vậy. Nói xong sai phổ kỵ múc cho

mỗi người một tô cháo loãng.

Hai vị viên ngoại ngồi trước tô cháo mà thấy ngại ngùng, bởi đã từng ăn

cao lương mỹ vị, ngày thường cá thịt ê hề, đe nồng rượu béo, nay nhìn bán cháo

loãng thếch thơ điểm vài hột muối tự nghĩ không sao nuốt trôi khỏi cổ.

Tế Điên thoáng trông cảnh tượng đã biết nguyên do liền gọi người làm múc

cho mình rồi tự bưng ra ngồi cạnh đối diện họ Tô mà húp. Miệng nói:

- Cháo này là bạch phúc (cháo hoa) nhưng thực vị pháp nhũ đề hồ, ăn vào

không những khỏi đói mà tinh thần còn minh mẫn thêm lên, cũng gọi là minh

tâm chúc! Các vị dùng coi sẽ biết.

Tô, Triệu hai người tuy biết Tế Điên đã lâu và trong thâm tâm vô cùng

kính phục, nhưng trước sự việc vẫn không tránh được nghi kỵ, bởi nhìn bát cháo

chẳng khác cháo thường là mấy, có phần nhạt nhẽo hơn nhiều. Ở nhà giả sử có

ăn cháo thì phải là nấu cháo bào ngư, long tu, thập cẩm, nếu không cũng là cháo

thịt, cháo cá chứ có mấy khi mà ăn cháo bạch chúc! Mà đây còn loãng hơn bạch

chúc, thế mà lại bảo pháp nhũ đề hồ thì kể cũng kỳ! Nhưng cũng gắng gượng

húp thử một húp xem sao? Gọi là chiều lòng hòa thượng. Nhưng lạ thay, hai người húp thử một húp mà thấy hương vị thanh mát lạ

lùng, và nước cháo chảy đến đâu như một dòng nước trong làm cho sảng khoái

tâm thần. Thế là hai vị viên ngoại húp một mạch hết cả tô cháo, lại chìa cái bát

xin thêm.

Lúc ấy khách hàng trong quán cũng kha khá đông, ai nấy ăn uống ngon

lành coi bộ vô cùng thích thú. Tế Điên cười bảo hai người:

- Thôi chứ ! Nếm món bần hàn gọi là để biết, còn phải làm phúc, ai lại

thấy ngon mà cứ húp hoài sao tiện?

Tô, Triệu đồng cười rộ. Tô Bắc Sơn thắc mắc hỏi:

 Gạo nấu cháo đây chỉ là một thứ gạo rất thường do chúng tôi cung cấp

> làm sao sư phụ nấu ngon lành vậy? Tế Điện cười:

- Bí mật ! Bí mật nhà nghề, các vị là tại gia phú quý biết thế nào cái

phương pháp nấu cháo ngon của nhà nghèo. Nhưng có chịu cái vị cháo ngọn của

nhà nghèo không?

- Bạch, thú vị lắm ạ!

- Ấy, nghèo có cái sướng của phận nghèo, món bạch chúc

tinh khiết chính

là một món tầm thường của người nghèo nhưng người giàu phải học ăn, cũng

như người giàu phải san sẻ cái món cao lương mỹ vị cho nhà nghèo nếm thử mới

là hợp lẽ bình đẳng.

 Mô phật, chúng tôi xin được nghe lời khuyến cáo của sư phu.

- Vốn liếng, gạo của sắp hết cả rồi!

- Bạch, để chúng tôi xin cung cấp thường xuyên và xin khuyến khích lân

bang góp vào chút đỉnh được chăng?

 - Đa tạ ích thiện! Càng nhiều càng tốt, bà con nghèo càng được nhờ, cái

nghĩa bố thí là thể và cúng thí thực là thế. Đâu có như thế gian gọi là bầy ra

cúng thí thực rồi để rủ bà con làng nước đến ăn vãi ra mấy củ khoai cái ngô cho

tre ûcon ăn cướp.

- Bạch sư phụ, chúng tôi đã hưởng hương vi thơm ngon chay lạt, nay muốn

thỉnh sư phụ đi uống rượu được chăng?

- Được lắm chứ1 Phi tục phi tăng mà, có lúc ăn chay cũng phải uống rượu.

Chay mà giữ đúng màu chay

Rượu chay, chay rượu mê say cuộc đời.

- Nhưng các ngài định đi đâu uống?

Tô Bắc Sơn nói ngay:

- Tôi nghe đồn có một nàng con gái con nhà quan bị lạc vào chốn thanh lâu,

đang định đến coi xem chân giả thế nào?

Tế Điên vội bảo:

- Thế thì ...

Triệu Văn Hội gạt đi:

- Sư phụ là bậc tu hành, đến chốn lầu xanh, người ta biết được mía mai còn gì danh dự - Rồi quay lại Tô viên ngoại mà trách - Sao hiền đệ lại đem chuyện

ấy ra nói.

Tế Điên vội nói:

- Không sao, không sao, vui đâu chuốc đó miễn chẳng đam mê thì lầu xanh

vẫn cũng là nơi Lan Nhã can chi?

Tô Bắc Sơn thì khoái chuyện rủ được vì tăng đến chốn hồng lâu thử xem

"thánh vị" đến đâu? Liền nói:

- Sư phụ đã chỉ dạy, thôi chúng ta đi.

Tế Điên gọi người dặn dò mọi việc và bảo phải tiếp đài thập phương cho

mọi điều trọn vẹn, chẳng nên chiều ai, cũng chẳng khinh ai, chớ nên thấy áo

rách coi thường, ao sáng chào đón. Nơi đây làm việc bố thí thiết thực phải nên

trọng thể đối với người nghèo. Nói xong dắt Tô, Triệu hai người thong dong tiến

bước về nơi thị tứ.

Tới chốn lầu xanh, có mụ tú bài lả lơi ra đón, Triệu gia hỏi:

- Tôi nghe đồn nơi đa6y có một mỹ nữ con quan phải chăng? Nếu có gái

đẹp xin hãy cho chúng tôi coi thử?

Tú bà đon đả:

Bẩm quan nhân, nơi đây rất sẵn, đủ hạng đào tơ liễu yếu,
 oanh vù dập

dìu!

Nói xong gọi vọng vào trong:

- Tuyết Lan đâu? Sao không ra hầu tiếp quan nhân! Liền thấy một ả mỹ nữ tha thướt vén rèm khép nép đi ra liếc mắt thấy có

hòa thượng đang đứng ngắm mình thì che miệng cười, đưa mắt liếc tình luôn

mãi.

Tô Bắc Sơn ngó họ Triệu và Tế Điên ra chiều hỏi ý, Triệu gia

nói ngay:

- Quả nhiên là một mỹ nhân, nguyệt thẹn hoa nhường. Tế Điên nói:
- Tôi là kẻ tu hành không tiện nói ra, để lấy giấy bút viết chơi vài chữ.

Tú bà vội gọi lấy giấy bút lại, Tế Điên viết lau láu một lúc xong đưa Tô,

Triệu hai người. Thấy viết rằng:
Vẻ hồng, nét ngọc gái lầu xanh
Thân trải đêm đêm vạn mối tình
Tay ngọc bao người ôm ấp gối
Mảnh đào mấy kẻ khát khao tranh
Tuổi xuân ngán nỗi buồn cho phận
Phòng lạnh thương thay hận một mình
Đưa đón gượng cười quên cảnh huống
Chiết lòng! Then tủi kiếp điệu linh

- Tô, Triệu hai người tấm tắc khen hay, đoạn quay qua hỏi tú bà:
 - Nơi đây còn có một người dòng dõi con quan?
 Tú bà đáp ngay:
- Dạ có, dạ có! Đó là Xuân Hương. Rồi tú bà kể: "Nàng này thuở nhỏ mồ
- côi mẹ, lớn lên theo cha trẩy kinh giữa đường chẳng may ngộ cảm qua đời, nàng
- phải bán mình lấy tiền lo liệu ma chay, cảm vì lòng hiếu, tôi giúp tiền nong để
- nàng lo an táng cho cha. Sau đó nàng tình nguyện làm con đòi cho nhà tôi,
- nhưng tôi không nỡ nên để cho nàng ở riêng không cho tiếp khách như những
- con em, chỉ thỉnh thoảng có khách phong nhã, cực chẳng đã tôi có mời nài nỉ

nàng ra mắt đàm đạo văn chương.

- Nói xong tú bà te tái đi lấy một tờ giấy hoa tiên chìa ra giới thiệu:
 - Đây, thơ của Xuân Hương làm đây!

Tế Điên và Tô, Triệu thấy trên tờ hoa tiên net' bút thanh kỳ, tươi tắn mềm

mại, nhân cao hứng họ Tô ngâm to:
Trăm sầu nghìn tủi cùng ai?
Đôi mắt quầng thâm phải gượng cười
Mấy vận thơ ngâm tràn suối lệ
Mỗi câu chan chứa vạn u hoài!!!
Triệu gia nói:

- Có thể gọi nàng ra cho chúng tôi biết mặt được chăng?

- Được, được, kính mời quan nhân và hòa thượng theo tôi qua đông viện.

Nói xong tất tưởi đi ngay.

Hai vị viên ngoại và Tế Điên nối gót theo sau. Khi tới đông viện, chợt thấy

rèm châu lay động, một cô gái dung nhan mỹ lệ, kiều diễm khác thường, trong

bộ đồ lụa trắng vén rèm bước ra cúi chào mọi người e lệ như bông hải đường

ngập ngừng trong cơn gió sớm, ngắm kỹ cử chỉ rõ ra con nhà có học.

Tô Bắc Sơn hỏi lai lịch, nàng tỏ hết nguồn cơn tương tự như mu tú bà đã kể.

Những nổi niềm cay đắng, ngậm sầu ngậm tủi khiến người nghe qua không khỏi

nhỏ lệ bi thương.

Tế Điện liền bảo:

- Việc này chính là duyên lành cho hai vị viên ngoại vào lầu xanh cứu

người bạc mệnh, đấy mới là tôn chỉ người tu. Hai vị có bổn phận chuộc nàng

khỏi nơi hang lửa rồi tuỳ nguyện nàng muốn sao chiều vậy, cứu được một người phúc đẳng hà sa.

Tô gia quay qua hỏi Xuân Hương:

- Lời sư phụ đã dạy, chẳng hay tôn ý của tiểu thơ ra sao?
 Xuân Hương đáp:

- Thân đã nhường này, tất là tội lỗi đã từ bao kiếp chất chồng, may được

quí vị niệm tình cứu vớt thì tiện nữ đây nguyện xin vào chùa nương cảnh từ bi.

Tô, Triệu hết sức vui mừng liền hỏi tú bà về số tiền nợ. Tú bà nói 700 lạng,

Triệu gia liền đứng ra trả đủ số tiền rồi lãnh nàng ra khỏi lầu xanh dự tính sẽ

đưa lên Thành Hoàng Sơn nương nhờ Thanh Trinh sư thái, mọi người cũng hết

sức tán thành.

Tế Điên lại bảo:

 Nhị vị hiền đồ đã làm được một việc phúc duyên tưởng nên đi ngay kẻo

trễ.

Tô, Triệu đều vâng lời trong khi Xuân Hương líu ríu mấy lời cảm tạ.

000

Khánh vân cư sĩ

Tế Điên Hoà Thượng Đánh máy: Lâm Đại Ngọc

Hồi 18

Chốn Am Thanh Bỗng Dưng Xảy Chuyện Nơi Đường Trường Trổ Sức Thần Thông Đây nói về Tế điện cùng Tô, Triệu hai vị viên ngoại sau khi chuộc thân Xuân Hương ra khỏi lầu xanh liền cùng thẳng đường lên am

Thành Hoàng. Đang đi, chợt thấy một người khoảng 60 vừa thấy Tế

Điên vội quỳ xuống lạy và nói:

- Bạch sư phụ! Không ngờ gặp người nơi đây, tôi lên Linh Ẩn tìm ba

phen mà không gặp được.

Tế Điên vội vàng đỡ người đó dậy hỏi:

- Lão trượng là ai ? Tìm tôi có việc chi chăng ?

- Tôi vốn người coi việc đốt hương ở am Thành Hoàng, họ

Phùng tên

Thuận, phụng mệnh Thanh Trinh lão ni đi tìm sư phụ. Giờ đây sư phụ có

việc đi đâu chăng?

- Chúng tôi lên am của lão trượng đây

Thực là may quá, có lẽ việc trên am sư phụ đã rõ hết rồi?
 Chúng tôi thật chưa biết việc gì cả.

Phùng Thuận liền kể:

 Nguyên Thanh Trinh sư thái vốn dòng họ Lục, có một người cháu gái

gả cho một vị thư sanh tên là Cao Quốc Thái, trong nhà tuy chẳng sang giàu

nhưng tạm đủ ăn. Họ Cao mê mải học hành,ngồi không miệng ăn núi lở,

thét rồi của cải sạch trơn, túng quá phải lần đến am cầu xin trợ giúp. Sư

thái nhường cho họ Cao một gian ở tạm, chẳng ngờ có người học trò tên là

Huệ Tính, tính tình không tốt, thường hay lui tới đàm luận văn bài, lâu ngày

để lộ tình ý không được trang nghiêm. Cao công tử liền thưa cùng sư thái là

vợ chồng ở đây nhiều điều bất tiện nên xin được đổi đi nơi khác. Lão Ni

liền giới thiệu vợi chồng họ Cao đến tạm trú nhà Châu bán Thanh. Châu lão

gia thấy Cao công tử hiền lành nho nhã tính khí trang nghiêm liền lưu lại

hết lòng hậu đãi. Không ngờ cách đây mấy hôm họ Châu hoảng hốt thông

tin cho sư thái hay, chẳng biết họ Cao đã đi đâu mất từ mấy hôm nay khiến

Ð

sư phụ lo sợ quá chừng nên sai lão nô tiện đi cầu sư phụ cứu giùm tánh mạng họ Cao. Nghe qua, Tế Điện lật đật cùng hai vị viên ngoại dẫn Xuân Hương lên

am lập tức. Khi tới nơi, Phùng Thuận liền đưa mọi người đến ngay gian

phòng của Cao Quốc Thái xem xét thì thấy trên tường nét bút đề thơ họa

cảnh khác nào phượng bay rồng múa. Tô Bắc Sơn than rằng: - Mới hay họ Cao thời vận chưa thông nên mới gặp những cảnh không

may nhường ấy, ôm tài lận đận nghĩ mà buồn thương. Còn đang ngậm ngùi thương tiếc thì Thanh Trinh lão ni đã dắt vơ Cao

Quốc Thái là nàng Luc Tố Trinh bước tới chào hai vi viên ngoai rồi tới trước

mặt Tế Điện quỳ lạy khẩn cầu:

- Cầu sư phu đai phát từ bị, đây là cháu gái của tôi. Nhân vì chồna nói

bỗng dưng mất tích nay đà bốn ngày rồi mà hỏi thăm các nơi đều không

thấy, cầu thầy bói quẻ, rút lai cũng chẳng truy ra, trong lòng tôi hoang mang

lo sợ vô cùng nên sai lão Phùng đi tìm sư phụ, xin sư phụ phát khởi từ tâm

rông ơn cứu giúp.

Tế Điện gật đầu mà đáp:

- Dễ lắm! Việc đó để nguyên tôi lo giúp. Rồi quay lại bảo hai vi viên

ngoại giới thiệu trường hợp Xuân Hương với lão ni và dạy nàng ra mắt sư thái.

Thanh Trinh thấy Xuân Hương hình tướng đoan trang có vẻ con nhà thì

hoan hỷ hứa sẽ cho được thế phát qui y, đồng thời quay sang Tế Điện bạch

rằng:

- Sư phu đã day, bần ni đâu dám trái mang, nhưng chỉ xin sư

phụ bói

cho một quẻ xem người cháu của bần ni hiện giờ hạ lạc nơi đâu?

Tế Điên liền nhắm mắt nhập định, một phút sau hiển quang linh. vỗ

tay ba cái, bất giác cuống cuồng nói:

- Nguy to, Nguy to rồi!

Lão ni cùng nàng Lục mặt như chàm đổ vùng sa nước mắt mà hỏi:

- Sư phụ đã thấy điều chi ư?

- Cao công tử hiện ở cách đây hơn 180 dặm, thân có nạn lớn, chiều

nay, lúc mặt trời lặn không khéo bị người ta giết.

Lão ni cùng Cao phu nhân đồng khóc rống lên sụp lạy cầu Tế Điên cứu

nạn, hai vị viên ngoại cũng tha thiết nói vào. Tế Điên trầm ngâm một lát rồi

nói:

 Vậy thì ta phải đi liền mới kịp. Hai vị ở lại thành toàn mọi việc cho

Xuân Hương cô nương.

Tô Bắc Sơn xin nhân lãnh. Tế Điện lại quay bảo sư thái:

- Phải cử một người theo tôi và phải đem theo sẵn 300 lạng bạc cùng

dắt ngựa đi theo phòng lúc đỡ chân.

Tô Bắc Sơn liền sai Tô Lộc đi lấy bạc đến rồi theo hầu Tế Điên. Sư thái

cũng khiến lão Phùng theo hầu. Tế Điên hoan hỷ kiếu từ dắt hai người ra đi.

Mọi người đưa khỏi chùa một đỗi rồi quay lại.

Ba thầy trò đi thong dong trên đường, đang đi thốt nhiên Tế Điên quay

lai bảo:

- Cứ đi thế này không sao mà tới nơi được, phải đi theo phép mới xong.

Phùng Thuận hỏi:

- Bạch sư phụ, đi theo phép là đi như thế nào ?

- Hai người cứ đi theo ta.

Nói rồi Tế Điên đi tiến lên hai bước dai lại lùi xuống hai bước ngắn. Tô

Lộc thấy vậy kêu ầm lên:

 Sư phụ dạy đường dài hơn 180 dặm mà nay đi tiến lại đi lùi thì hết

ngày chưa chắc đã nổi 10 dặm. Giờ này mặt trời đứng bóng làm thế nào

mà đi cho kịp.

Tế Điên quắc mắt quát:

 Vậy thì lại đi cách khác thôi. Nói xong hoành thân nhảy một bước

dài, lại thụt lùi ba bước thật ngắn.

Tô, Phùng đồng la lên:

- Thế này thì lại chậm hơn trước.

Tế Điên nghiêm trang bảo:

- Các ngươi chỉ thích tiến, không thích lùi sao?

- Bạch, cứ một tiến thôi cũng chưa chắc là sẽ đến được địa điểm chiều

nay huống chi ta còn lùi nữa.

Tế Điên cười bảo:

- Cũng được ! Hãy cố theo ta. Nói xong tiến lên đi nhanh thoặn thoắt.

Tô, Phùng hai người vừa dắt ngựa vừa chạy, thoắt thôi nhảy cả lên

mình ngựa rồi mà cũng không theo kịp. Thoáng cái Tế Điên đã đi đâu mất

dạng đành cứ thẳng đường quất ngựa phi nước đại mà tìm. Chạy khoảng hơn 100 dặm, con ngựa vì chở hai người mệt quá thở lên

phì phì, đứng lại không chịu đi nữa. Hai người đành phải nhảy xuống giắt

ngựa mà đi, chân đã mỏi nhừ cũng không tìm thấy bóng dáng Tế Điên đâu,

nhìn ra phía trước thấy có một lùm cây liền bảo nhau rảo

bước đến đó nghỉ.

Khi vừa tới lùm cây đã thấy Tế Điên ung dung tự tại ngồi dưới gốc cây

tự lúc nào, nhắm mắt ngồi thiền. hai người đồng reo lên và trách:

- Sư phụ làm chúng tôi mệt muốn đứt hơi, con ngựa đây cũng chạy quá

không sao đi nổi được nữa? Tế Điện bừngmắt mà bảo:

- Thôi phải đi ngay kẻo trễ. Ta chờ các ngươi đã lâu quá rồi. Tô, Phùng cùng kêu lên:
 - Mỏi chân quá rồi, chúng tôi không sao đi được nữa.
 Tế Điên bảo:
 - Sao lúc ta bảo đi chậm thì các ngươi kêu la, giờ chỉ đi nhanh có một

chút cũng lại kêu la, có dễ chân các ngươi không ai làm chủ.

- Bạch sư phụ, có lễ sư phụ cũng mệt lắm rồi nên mới nói lạ lùng thế,

chân chúng con mà chúng con không làm chủ thì ai làm đây a!

Tế Điên cười:

- Chân các ngươi nó làm bộ mỏi đó thôi, để ta sai khiến cho mới được.

Nói xong niệm chú chỉ một cái, Tô, Phùng hai người cứ thế mà cắm

cúi chạy đi, ngựa theo cũng không kịp. Tế Điên đứng sựng vỗ tay cười ngất.

000

Khánh vân cư sĩ

Tế Điên Hoà Thượng Đánh máy: Lâm Đại Ngọc

Hồi 19

Muốn Cứu Người, Thánh Tăng Vào Hắc Điếm Tra Bọn Gian, Quan Huyện Rõ Oan Tình Nói về Tô, Phùng bị Tế Điên niệm chú chỉ vào chân một cái thoắt cắm đầu cứ chạy như bay không còn thế gì kìm hãm lại

được, còn

Tế Điên thì cứ lững thững vừa đi vừa nhỡn nhơ cười nụ. Hai người chạy khoảng 20 dặm đường thì phiá trước có con sông lớn chắn ngang mà ôi thôi cặp chân cứ bước đều đều không thể chi

mà ngừng nổi. Tô, Phùng thất kinh, định bụng phen này chắc chết vì hai

người cứ nhắm dòng sông lao tới liều nên đành nhắm mắt chịu chết mà

thôi.

Một thoáng, hai người vắng nghe tiếng nói bên tai:
- Qua rồi, Qua rồi, mở mắt ra mau, cho phép hai chân nghỉ!
Hai người vụt đứng sững lại mở mắt mà nhìn thì đã qua sông
lúc nào

không biết, ngó lại Tế Điên đã đứng đằng sau đang tủm tỉm cười. Nghĩ tới

cái chết hãi hùng như muốn đâm đầu xuống sông tự tử, cũng như thoắt thô

mà được qua sông và cái tài đi nhanh của Tế Điên, hai người đều lộ vẻ sợ

sệt, lấm lét nhìn Tế Điên vô cùng khâm phục.

Tế Điện ôn tồn bảo:

- Thôi gần tới rồi mà còn sớm chán, chúng ta vào quán nghỉ ngợi rồi sẽ

lại đi.

Vào quán, cơm nước xong, cả ba lại lên đường thong dong, nhằm

huyện Dư Khương tiến tới. Khi tới trước cửa huyện đường, Tế Điên cứ thế đi

thẳng vào trong

Phùng Thuận kêu lên:

- Bạch sư phụ! Đây là chốn nha môn, sư phụ vào làm gì? Quan huyện

làm việc có giờ có giấc, vô cớ vào phá rộn người ta đánh chết!

Tế Điên bảo:

 Không việc chi tới hai người, ta cần kiếm một người tại vùng này, cần

gặp quan huyện, hai ngươi có ngại thì chờ ta ở ngoài, nói xong xăm xăm đi

thẳng vào cửa huyện đường.

Vừa lúc đó, bỗng nghe trên đại đường có tiếng thét bảo:
- Cao Quốc Thái, bản chức không dùng hình pháp thì ngươi
vẫn chưa

chịu khai. Tả hữu đâu? Mau đem hình cụ ra đây xem hắn có chịu cưng xưng

không?

Hai bên nha dịch vừa đem hình cụ đến sắp sửa ra tay, chợt một trận

cuồng phong thổi tới tối tăm mặt mũi, cát bay đá chạy, ai nấy đều ngã rúi

rụi vào nhau. Giây phút gió ngừng, tri huyện thấy trên án thư có một tờ giấy

viết to hai chữ "Hàm Oan" trong lòng ngẫm nghĩ biết có duyên cớ chi đây,

liền bảo nha dịch thôi đừng tra tấn, tạm giam tội nhân chờ mai sẽ xét sử.

Nguyên trận cuồng phong thổi tới đó, vốn do Tế Điên thấy nha dịch

sắp sửa ra tay tra tấn Cao sinh, liêu bề giải cứu không kịp nên liền niệm hô

phong rồi nhân lúc mọi người rộn rịp bèn viết hai chữ "hàm oan" để lên

bàn, đoạn trở ra dắt Tô, Phùng hai người đi thẳng. Được một đoạn, Tế Điên

bỗng lấy tay chỉ mặt đất mà nói:

- Hai người coi kìa, tiền của ai mà rớt đây kia.

Tô, Phùng đồng chạy tới nhặt lên coi, thấy làm lạ lùng mà nói:

- Tiền của ai đánh rơi đây?

Tế Điên bảo:

- Mặc kệ của ai, chắc là tiền của người ta đi buôn, dọc đường

đánh rơi,

là của bắt được, ta cứ lấy đem đi.

Tô, Phùng nghe lời nhặt tiền cho vào trong bao. Ba người tiến bước, tới

bến Ân gia gần chợ, người họp đông đảo, phía đông co một nhà lầu, bên

tường viết hàng chữ lớn: "Mạnh Gia lão điếm".

Tế Điên bước tới gõ cửa, trong tiệm bước ra một tên tiểu nhị đứng

ngắm dáng Tế Điên một hồi rồi hỏi:

- Nhà sư định xin ăn chăng?
- Ta tới mướn phòng chứ ai thèm đi xin.

Người bồi nguýt dài một cái rồi lắc đầu:

- Hết phòng rồi! Chịu phiền tìm nơi khác mà mướn.
- Tôi có tiền đây! Chẳng tin coi kìa Tô, Phùng giờ đẫy khoe tiền, bồi

bàn ngó chừng dẫy nhiều tiền liền líu ríu mời ba người vào tro.

Nguyên tiệm này là của hai người hùn hạp mở ra, một người họ Mạnh,

tên Tứ Hùng, người kia họ Lý tên Hổ, mướn hai đứa tiểu nhị một đứa họ

Lưu, một đứa họ Lã, vốn là một hắc điếm chuyên kết liễu tính mạng khác buôn đoạt của.

Tên tiểu nhị họ Lưu thấy Tế Điên nhiều tiền liền lễ phép nói:
- Bạch đại hòa thượng và quí quan nhân muốn mướn phòng?
Chỉ còn

phòng hạng sang thôi, xin mời vào xem.

Tế Điên bước vào, thấy bên đông là một dãy phòng rộng, bên phía tây

một dãy phòng nhỏ, Tế Điên đi đến giữa tiệm liền hỏi lớn:
- Chổ này sao cómùi gì lạ quá?

- Đâu? Có mùi gì đâu? Tên tiểu nhị đáp.
- Dường như có mùi trẻ con bị thọc huyết? Tế Điên chừng mắt hỏi.

Tên tiểu nhị chận ngay nói:

- Sao sư phụ nói liều vậy? Muốn thuê phòng hay không? Muốn thuê xin

mời lên từng lầu trên an nghỉ, chớ nên nói càn làm hại bổn điếm không

được. Nói xong dắt Tế Điên cùng Tô, Phùng lên tầng lầu trên. Tế Điên lên lầu, dứng ngắm một hồi gật đầu tỏ ý bằng lòng:

- Tốt lắm! Phòng đây tám mặt đều thoáng, thật vừa ý Ba người vào phòng, tiểu nhị liền đem lên một bình trà rồi

- Ba vị muốn uống rượu hay ăn uống gì không? Tế Điên bảo:

Đem cho chúng tôi hai bồ rượu!
 Tô, Phùng từ chối nói:

 Chúng tôi không uống được rượu, chỉ muốn được ngủ một giấc thôi

vậy!

Tiểu nhị vừa chớm chân đi, Tế điên níu lại mà bảo:

- Cho tôi hồ rượu trắng có thuốc mê cho ngon.

Tên tiểu nhị họ Lưu giật mình, ngẫm nghĩ chắc nhà sư này cũng có

đồng bọn cả đây nên mới biết tiếng lóng của khách giang hồ liền hỏi lại:

- Sư phụ nói rượu gì lạ vậy? Tôi đâu có biết?

- ấy, tiệm này thường có thứ rượu như thết, vờ mãi.

- Rượu ngon có rất nhiều, nhưng thứ rượu có thuốc mê như sư phụ bảo,

tiệm chúng tôi không có.

Tế Điên cười:

 Nào biết đâu đấy, nghe người ta đồn cũng hay rằng thế, người sành

rượu người ta bảo, hễ thứ rượu nào có pha thuốc thì uống ngọn lắm, uống

vào ngủ một giấc khỏe ru. có thật thế không? Tiểu nhị tỏ vẻ khó chịu, nhưng gượng nói:

- Sư phụ muốn uống ngon thì tôi đi lấy cho, can chi mà

nhiều chuyện

vậy. Nói xong quay đi, một lát đem đến hồ rượu để trên bàn. Tế Điên làm bộ nhắm mắt phải, mở mắt trái dòm ngang hồ rượu rồi lại

nhắm mắt trái, mở mắt phải dòm vào bồ rượu. Tiểu nhị lạ lùng hỏi:

Sư phụ làm cái chi coi kỳ vậy?
 Tế Điên cười khà khà mà bảo:

- Ta coi rượu nhiều hay ít! Này tiểu nhị họ Lưu, anh họ gì? Tên tiểu nhị ngạc nhiên trợn tròn mắt nhìn Tế Điên, giọng run run nói:
- Bạch, sư phụ đã nói họ của tôi sao còn hỏi tên tôi chi ạ?
- A, ta thấy anh thật thà ta thương, ta muốn kết bạn, mời anh uống

cùng ta một chén lấy thảo!

Tiểu nhị giật mình lo sợ líu ríu chưa kịp nói, Tế Điên đã tiếp:

 Uống đi, uống đi, ta uống cho say, phải không anh, say mê mới thú!

Tiểu nhị xanh mặt lắp bắp:

- Bạch ...sư... phụ ...! Tôi không được uống rượu, uống say thì làm gì

được nữa.

- Thì uống chơi một chén có sao?

- Chủ tôi cấm ngặt lắm, chúng tôi mà uống rượu, say sưa vô lễ với

khách hàng sao được?

- Anh không uống thì ta cũng không uống!

- Bạch sư phụ, rượu cũng đã lạnh - tên tiểu nhị vừa nói vừa sờ tay vào

hồ rượu - thôi để tôi đi hâm lại cho nóng, luôn tiện đi xin phép ông chủ tôi

rồi xin đến uống rượu thị giả cùng sư phụ.

Tế Điên mỉm cười yên lặng. Tên tiểu nhị tất tả mang hồ rượu vào

phòng Mạnh Tử Hùng và nói:

- Bất trị, bất trị! Hòa thượng ấy có vẻ kỳ quái lắm, phải đổi

hồ rượu

khác, đừng bỏ thuốc, mong cho hắn uống không nghi rồi sau hãy tính kế ra

tay!

Mạnh Tứ Hùng liền đưa cho tên tiểu nhị hồ rượu không pha. Họ Lưu

đổi xong rượu tất tả mang lên phòng Tế Điên:
- Bạch sư phụ, tôi hâm được rượu đây, lại xin với ông chủ đồng ý cho

phép hầu rượu sư phụ.

Tế Điên không nói không rằng, với hồ rượu đểlên miệng tu ngay một

hơi cạn ráo rồi khà một tiếng đặt chiếc hồ không xuống bàn trước sự ngạc

nhiên của tên tiểu nhị. Uống hết rượu, Tế Điên lim dim cặp mắt như muốn

ngủ, tên họ Lưu lăng xăng:

- Bạch sư phụ dùng cơm để tôi đi lấy! Tế Điên nói giọng lè nhè như say rượu:

- Thôi! Ta còn ...no ... o ..o ..!

Họ Lưu vội vàng thu xếp thồi rượu rồi bước ra ngoài. Vừa ra tới cửa,

ngoái lại thấy Tế Điên loạng choạng lần bước vào giường, trong lòng mừng

rỡ, đi thẳng xuống nhà.

Nói về Tế Điên giả say, lần vào tới giường đã thấy Tô, Phùng hai người

ngủ vùi như chết, liền cũng vén áo nằm ghé một bên, lúc sau cũng lại ngáy

như sấm động.

Lưu tiểu nhị vốn hữu ý, lát sau len lén kên phòng, dòm vào thấy ba

người đều đã ngủ vùi liền vội vàng chạy xuống báo cho Mạnh Tứ Hùng hay

và tiếp:

- Rượu tuy không có thuốc mê, nhưng tên hoà thượng nốc

hết cả bình

- rượu cũng là say lắm, tối nay ra tay được đấy! Mạnh Tứ Hùng hết sức vui mừng liền cho gọi Lý Hổ và Lã tiểu nhị lên
- phòng dọn tiệc vui vầy. Canh ba đêm ấy, họ Mạnh sắp đặt, sai Lã tiểu nhi
- cắp đao đi trước dò xem hư thực. Họ Lã hăng hái nhận lời, sách dao lần lên
- phòng ngủ lén mắt nhìn vào, dưới ngọn đèn dầu mờ tỏ ba người khách gác
- chân lên nhau mà ngủ coi bộ như ba thây chết, họ Lã mừng lắm liền lách
 - dao nậy cửa. Sau khi nậy xong bản lề phiùa trên liền lách dao nây nốt phía
- dưới thì lạ chưa, khi phía dưới bật ra, bản lề phía trên lại như có người mắc
 - vào, khi nậy xong phía trên thì phiá dưới lại khít khao như cũ. Loay hoay
 - đến bực cả mình, mồ hôi vã ra như tắm mà không sao nậy xong cánh cửa.

Lã tiểu nhi tức giân lẩm bẩm:

- Lạ quá! Lạ quá đi thôi! Cửa này mọi bữa chỉ khế lách con dao nậy
- một cái là bật ra ngay, và làm ăn cứ ngọt như mía, sao hôm nay nó giở

chứng ra nậy mãi không được thế này.

- Trực nhớ ra đường hầm, phải làm sao lần vào cho được thanh toán cho
- xong hoà thượng, lấy được bọc tiền mới được chia phần kha khá. Liền bỏ

phiá cửa trước lần xuống dưới đường hầm.

- Bước vào căn phòng bên cạnh, bóng tối mờ mờ, Lã tiểu nhị lât cửa
- hầm chui xuống, noi theo ánh đèn leo lét, tìm bực thang dội ngược lên, cửa
- hầm vào phòng Tế Điên vừa mở thì như thoáng có trận gió

lanh, Lã tiểu nhi

- thấy thân mình cứng ngắt không cực cựa, miệng cũng há hốc đứng trân
- ngay trước cửa hầm không còn nói năng gì được. Trong khi đó Tế Điện
- cùng Tô, Phùng hai người vẫn cứ ngủ vùi như chết. Dưới nhà Mạnh Tứ Hùng chờ lâu không thấy Lã tiểu nhị quay lai liền
 - sai họ Lưu đi xem sự thể. Họ Lưu đi đến trước phòng Tế Điên, bỗng thấy
- thoáng ngọn gió tạt đến, lưỡi cứng, chân tê, đứng trơ ra như tượng gỗ. Thế
 - là hai gã Lã, Lưu đều biệt dạng. Họ Mạnh nóng lòng liền cùng Lý Hổ bàn
- nhau chắc hai tên tiểu nhị đã bị hòa thượng hại rồi, nên bọn chúng kẻ đao,
 - người mã tấu, lần lên buồng ngủ của Tế Điên.
 - Khi tới trước cửa phòng thấy Lưu tiểu nhị đứng chết trân không nói
- năng gì được, cả hai liền tông cửa vào phòng, thấy Tế Điên quay mặt vào
- tường ngáy vang như sấm, bên cạnh Tô, Phùng cũng ngủ như chết. Còn
- phía dưới cửa hầm tên họ Lã đứng không cực cựa. Lý, Mạnh hết sức lạ
- lùng, cho là hai tên tiểu nhị bị trúng gió độc, nên cả hai liền xăm xăm bước
- tới bên giường Tế Điên thẳng tay chém xuống một dao. Trong bóng tối, ánh dao sáng loáng như ánh chớp, Tứ Hùng chắc chắn
 - chỉ một nhát làm xong ba mạng. Nhưng lưỡi dao vừa hạ xuống thì Tế Điên
- thốt vùng dậy, một luồng gió nhẹ thổi qua, tay họ Mạnh tê dại, Lý Hổ thấy
 - vậy biết lão hòa thượng là tay pháp lực cao cường quay mình toan chạy,

nhưng vừa mới cất chân đã thấy Tế Điên đến bên vỗ vai một cái, toàn thân

lạnh cứng ngắt như người ở giữa mùa đông bị nước lạnh sối vô, run lên,

chịu phép đứng yên. Rồi Tế Điên lấy tay đập vào dát giường và thét to lên:

"Có giặc! Có giặc!", đoạn mở cửa ra đường đi mất. Tô, Phùng đang khi mơ màng giấc điệp chợt nghe tiếng thét bên tai,

giật mình vùng dậy, ngó ra chung quanh thấy bốn người cầm dao đứng

sững, thất kinh vùng chạy ra đường kêu cứu om sòm! Quan quân đi tuần

ban đêm nghe kêu, sấn đến bao vây, bắt giữ Tô, Phùng. Nguyên từ khi tại huyện Dư Khương xảy ra án mạng, tuy huyện quan

đã bắt được hai người là Cao Quốc Thái và Lý Tư Minh với mươi người nữa,

nhưng vụ án vẫn chưa ra manh mối, nên Huyện quan ra lệnh cho các đội

tuần tra rất nghiêm ngặt. Quan quân đêm ấy thấy Tô, Phùng hai người đứng

ở cửa lữ điếm kêu cứu om sòm liền áp lại bắt trói, định đưa về huyện đường

tra vấn. Tô Lộc vội kêu lên:

 Tôi đây không phải là người phạm tội, xin các Ngài đừng bắt trói, kẻ

làm ác chính là chủ quán định giết chúng tôi để đoạt của. Quan quân liền theo hai người chỉ dẫn vào Mạnh gia điếm lục sóat, bắt

trói tất cả. Trong lúc đó, Phùng Thuận hỏi Tô Lộc về tâm dang Tế Điên, Tô

Lộc ngớ ra và chẳng biết hòa thượng đi đâu biệt tăm. Quan quân dẫn bọn tội phạm đi được một quãng đường thì thấy một

nhà sư gầy guộc đứng dựa vách tường mà ngủ. Phùng

Thuận nhận ra liền

vội chạy lại lắc mạnh vai nhà sư mà gọi:

- Bạch sư phụ! Sư phụ sao lại ra đây mà ngủ?
 Tế Điên mở mắt, tủm tỉm cười nói:
- Vì trong phòng ngủ có giặc nên ta phải ra đây!
 - Bạch, sao có giặc mà ra đây còn ngủ được?
- Ta bị nó hét giật mình ... nhưng mở mắt không ra. Phùng Thuận cả cười:
- Xin sư phụ yên tâm, nhờ chúng tôi biết chạy ra đường kêu cứu nên lũ
- cướp đà bị bắt hết rồi, hiện quan quân đang dẫn chúng về huyện, chúng tôi

cũng phải đi theo để làm chứng.

Tế Điện vui vẻ bảo:

- À, ra thế, thế cho ta đi theo với.

Nói về quan huyện Dư Khương tù sau khi gặp trận gió lạ, nhặt được

cánh thiếp hàm oan, lòng càng bối rối chưa biết phân xử ra sao về vu án

Cao sinh. Chợt thấy nha môn cấp báo:

 Chức thiên tổng ở bến đò Ân gia tập đi tuần tra bắt được bọn cướp

giải về.

Huyện quan vội vàng thăng đường xét xử, trông thấy trong đám cướp

bắt được thấp thoáng có bóng một vị sư, liền vội mời lên và hỏi:

 Thầy là bậc tu hành cớ chi lại có dính líu vào việc trộm cướp như

vậy. Thầy tu hành tại chùa nào?

Tế Điên thấy quan huyện tỏ vẻ lễ độ liền chậm rãi thưa:

- Bần tăng tu tại chùa Linh Ấn, nhân thọ lời ủy thác của Thanh Trinh sư

thái sang đây tìm Cao sinh.

Huyện quan nhìn kỹ hỏi:

- Phải chăng đại sư là Tế Công sư phụ?

- Tế Điên gật đầu. Huyện quan vội bước xuống thi lễ rồi nói: - Tiểu quan nghe danh thiền sư đã lâu, xin cam thất lễ.
- Bấy giờ Tế Điên mới kể rõ tình đầu sự việc và kể lại cặn kẽ những việc
- đã gặp tại Mạnh gia điếm. Huyện quan ngỏ lời cảm tạ xong liền cho gọi
- các can phạm lên thẩm vấn, liếc nhìn qua sắc mặt của bọn họ Manh,
 - huyện quan đã biết ngay là bọn đầu trộm đuôi cướp, sắc mặt hung ác dữ

dằn vỗ án quát to:

- Hiện có lãnh tam cung xưng ra, vụ án ở Hưng Long giã điểm chính
- bọn bây chủ mưu, mau hãy cung xưng, ta đây khỏi phải gia hình tra tấn.
- Bọn họ Mạnh biết sự thể không thể giấu diếm được nữa liền khai hết
- sự thật là đã mở hắc điếm để đoạt của khách thương buôn. Nhân vì quan huyện là vị thanh liêm chính trực có lòng tế thế an dân,
- nên thường cho người đi dò la khắp nẻo những mong trừ hại cho dân.
- Không may Cao sinh những buồn vì cảnh huống thường hay tha thẩn cho
- khoây, một hôm kia, nhân khi có chuyện bực mình, nửa đêm khép cửa đi ra
- triền sông đứng ngắm trăng tà than thở thì gặp bọn huyện dịch bắt đi.
- Quan huyện đang nóng lòng vì dân nên thấy sự việc báo cáo có vẻnghi
 - ngờ, đoán chắc Cao sinh đang đêm đi lơ vơ hẳn có sự gì man trá nên toan
- ra cực hình để khai cung sự thật. May có Tế Điên nhập định biết rõ căn do

nên liền ra tay cứu độ.

Sau khi quan huyện sai nha môn lại đi khám xét tại Mạnh

gia điếm

mới hay bọn cướp đã mở hắc điếm, cướp của khách thương, giết con gái,

trẻ em lấy thịt làm nhân bánh, rượu ngon pha lẫn thuốc mê .v..v..liền làm

văn án trực khải tĩnh đường đưa bọn cướp ra pháp trường trảm quyết.

Việc xong huyện quan ân cần cảm tạ Tế Điên và xin hiến cúng một

trăm lạng bạc, tạ lỗi bắt nhằm Cao sinh. Tế Điên ha hả cười vang, trả lại số

bạc rồi ngỏ lời khuyên nhủ Huyện quan nên minh lý mọi sự, những điều

nghi ngờ cần được xét đến gốc nguồn kẻo nữa dân lành sẽ bị hàm oan, đó

mới thực là minh quan vị dân vị nước. quan huyện nhất nhất vâng lời và

tiễn đưa hòa thượng lên đường sau buổi tiệc chay thanh đạm.

000

Khánh vân cư sĩ

Tế Điên Hoà Thượng Đánh máy: Lâm Đại Ngọc

Hồi 20

"Tăng Đạo Vô Duyên", Trừ Kẻ Dối

Độ Nhân Hữu Đức Giúp Người Ngay Đây nói về Tế Diên Hòa Thượng sau khi biệt Huyện quan liền dẫn

Cao Quốc Thái, và Tô, Phùng ba người ra khỏi Nha môn, bốn thầy

trò nhắm thẳng hướng Lâm An thong dong tiến tới. Khi tới một chơ

kia, thấy trên đường người qua kẻ lại đông như mắc cửi, cảnh bán buôn thật

là phồn thịnh. Khi mọi người đi về phía cửa Bắc chợt thấy một tòa nhà lớn

trước sân cất một pháp đài, có cờ ngũ sắc, treo đèn kết hoa,

và có một bức

đại tự "Tăng Đạo Vô Duyên". đài cao vời vợi khoảng chừng 4 trượng có dư,

Tế Điên hiển linh quang sớm biết tự sự liền dặn dò Quốc Thái và Tô,

Phùng đứng đợi rồi xăm xăm tiếng tới trước nhà nọ la lên:

- Khổ lắm! Khổ lắm! Cầu xin gia chủ ban cho một bữa cơm chay.

Gia nhân nghe la liền chạy ra bảo:

- Hòa thượng không trông kia sao ?! Trước đây Viên Ngoại ta ưa làm việc

bố thí, nhưng sau này thấy tăng chúng lắm kẻ gian đồ lưu manh. nên Viên

Ngoại ta sinh buồn lòng, nguyện không bố thí cho hàng tăng đạo nữa, chỉ

bố thí dân nghèo mà thôi, nên mới lập pháp đài viết lên bốn chữ "Tăng

Đạo Vô Duyên"!

Tế Điện nói:

 Ta đây suốt một ngày trời không có hột cơm vào bụng, cầu người vào

thưa với chủ nhân đại phát từ bi.

Trong bọn gia nhân có một người ra vẻ quản gia, có lòng thương hại

động tâm mà nói:

- Thôi! để ta vào lấy chén cơm, Hòa Thượng ăn đỡ dạ. Cũng may sớm

mai này ta ăn còn dư chút đỉnh. Nói xong quay trở vào, một lát bưng ra bát

cơm đưa cho Tế Điên.

Tế Điên đỡ lấy bát cơm vụt quăng xuống đất. Người quản gia cả giận,

mặt mày đỏ bừng, nhưng vẫn cố nén lòng mà nói:

- Hòa Thượng sao không biết điều chút nào hết vậy. Thân phận đi xin,

người ta bớt sớt ra cho, lại hất đổ đi!

Tế Điên tác sắc mà mắng:

- Đã cho thì cho tử tế. Ta đây tuy là Hòa Thượng nghèo khổ, nhưng chưa
 - đến nỗi phải ăn cơm thịu. Cho cơm thịu đâu phải là hiển hiện lòng lành.

Quản gia cười nhạt mía mai:

- Dễ phải làm tiệc thịnh soạn mà mời nữa chắc ?
 Tế Điên cả cười:
- Phải đó! Phải dọn bữa ăn tử tế rồi mời chủ ngươi ra hầu tiếp đó mới

phải lễ mà ta ăn mới thấy ngon miệng. Gia nhân thịnh nộ đồng thanh quát lên:

- Hay cho Hòa Thượng ăn nói láo xược. đã đi xin mà còn đòi chủ nhân
 - bồi tiếp, hoạ là khi đầu thai kiếp khác, đổi thay thân phận mới mọng làm
- bạn với Viên Ngoại nhà ta . Thôi mau mau cút đi cho khuất mắt, đừng đứng

nói chuyện chiêm bao mơ hồ.

Tế Điên nói:

Các ông chỉ biết những điều trước mắt. Thôi, không mời
 ông chủ dùm

ta để ta mời cho. Nói xong nói to lên ba lượt:

 Người hóa duyên tới đây! Người hóa duyên tới Đây! Người hóa duyên tới Đây!

Vừa dứt tiếng thứ ba thì từ trong nhà đi ra một vị Viên Ngoại dáng người

thanh nhã, mặt như trăng rằm, phúc hậu khôn lường. Mi thanh mục tú, dưới

cằm lún phún chòm râu đã bạc, đầu đội song diệp tiêu dao, lưng đeo đai

ngọc, vừa đi vừa hỏi:

- Có chuyện chi mà ngoài cửa này rộn ràng làm vậy!
 Tế Điên bước tới cúi chào và nói:
- Tôi chờ Viên Ngoại đã lâu, nhân có việc đi ngang qua đây,

thấy nhà

Viên Ngoại có yêu khí xông lên, đoan chắc trong nhà có người bệnh nặng,

nên toan ra tay cứu giúp. Nhưng không may Viên Ngoại là người làm lành

mà bọn gia nhân thuần người thiểu thiện, nhất định không chịu báo tin nên

phải la lên!

Viên Ngoại quay lại mắng bọn gia nhân:

Chúng bay sao được vô lễ như vậy ?
 Bọn gia nhân trịnh trọng thưa:

- Hòa Thượng kiêu ngạo vô cùng. Cho cơm hất đi không thèm ău lại đòi

dọn tiệc đãi đằng, xin Viên Ngoại đừng nghe tên khùng đổ vấy.

Viên Ngoại day qua Tế Điên ôn tồn bảo:

- Chẳng hay Hòa Thượng tu tại Chùa nào ? Tên họ là chi ? Tế Diên nói:
- Bần Tăng quê ở Tây Hồ, tại Linh Ấn Tự, pháp danh đạo Tế, người

người thấy ăn mặc rách rưới coi như kẻ khùng, nên cũng thường mệnh danh

là Tế Điên Tăng.

Viên Ngoại ngắm nghía hình dung, trong lòng nửa tin nửa ngờ, nhưng

cũng trịnh trọng mời Tế Điên vào đại sảnh. Tế Điên bước vào trong nhà

thấy phía trong có một người nằm, chung quanh có gia nhân đứng hầu và

người chạy đi chạy lại lăng xăng liền hỏi ngay:

- Phải chăng công tử bị đau ?

Viên Ngoại lạ lùng, bước lại bên giường và gọi:

- Sĩù Nguyên, tỉnh dậy con! Có Hòa Thượng hỏi. Gọi năm sáu tiếng mà

người đau cứ mê man, không hề động cựa. Tế Điên tiến lại gần, nhắm một mắt, nghiêng nghiêng đầu

mà nhìn, rồi bảo:

- Để tôi gọi công tử dậy uống thuốc được chăng ?
 Viên Ngoại liền bạch:
 - Cầu Thánh Tăng từ bi ban cho phước lành.
- Tế Điên bước lên một bước, sai gia nhân đỡ công tử đậy, rồi sai lấy mũ
 - đội lên ngay ngắn, đoạn chắp hai tay niệm chú, một chốc bỗng thấy Sĩù

Nguyên mở mắt rên lên:

- Rót nước mau cho ta uống. Khát lắm! Khát lắm.
- Viên Ngoại mừng rỡ chẳng cùng, sai gia nhân rót nước. Tế Điên móc
- trong hầu bao viên thuốc đen đen sai hòa lẫn với nước cho Sĩù Nguyên. Sĩù
- Nguyên uống khỏi miệng thì tỉnh táo như thường, trụt xuống giường xụp lạy

Tế Điện.

Viên Ngoại mừng rỡ chẳng cùng, liền sai gia nhân sửa sang tiệc thiết

đãi Tế Điện. Tế Điện bảo:

- Tôi có ba người học trò hiện đang chờ phía ngoài trang viện.
- Viên Ngoại hối thúc gia nhân ra ngoài tìm kiếm, chốc lát Cao Quốc
 - Thái, Tô Lộc, và Phùng Thuận đều vào. Mọi người sum vui trong bàn tiệc
- linh đình. đang khi ăn uống chợt một một tên gia nhân ghé tai Viên Ngoại
 - thì thầm. Tế Diên nhìn sắc mặt Viên Ngoại có vẻ tái đi, muôn phần bối rối,

liền nói:

 Viên Ngoại! Chắc có bà con chi đó đến thăm viếng xin cứ tùy tiện.

Lương Viên Ngoại vội đáp:

- Dạ! Chính phải, vì có khách kiếm nói chuyện riêng, xin

phiền Sư Phụ

ngồi dùng vài chén rượu chờ tôi chốc lát. Tế Diên gật đầu tủm tỉm cười mà bảo:

- Không sao, không sao! Vạn sự căn nguyên tùy duyên ứng phó.
- Lương Viên Ngoại nghe nói ngạc nhiên, tưởng chừng Tế Diên đã thấu rõ
- đến ruột gan mình, nhưng cũng gọi gia nhân lên bồi tiếp rồi lật đật đi ra nhà khách.
- Nguyên Lương Viên Ngoại gia tư triệu phú, mới có danh hiệu Van
 - Thặêng, dưới gối hiếm hoi chỉ có một trai tên Só Nguyên. Tính tình Viên
- Ngoại rất vui vẻ và ưa làm việc phúc thiện, chuyên chú vun trồng cây đức,
- thường thân cận với chư Tăng và ưa làm việc bố thí. Cũng vì bản tính chất
 - phác hiền lương, vui hòa dễ dãi nên thường bị thế nhân lợi dụng và cả chư
 - Tăng thường mang danh tu hành, mà chuyên tâm lừa đảo, lợi dung lòng tin
- của Vạn Thặng mà lừa gạt đủ điều. Đã có lần có vị Tăng đến khuyến hóa
- nói là cất một cảnh chùa, phí tổn có hàng vạn lạng, khuyến hóa Viên
 - Ngoại đứng ra tu phúc. Lương Vạn Thặng rất hoan hỷ, nguyện đem tiền bạc
- cúng dàng, chung qui bỏ ra hàng ngàn lạng bạc mà khi đến cảnh chùa,
 - chùa vẫn hoang vu, hỏi đến vị Tăng thì ra bao nhiều tiền thập phương hiến
- cúng đem ra bài bạc chơi bời, tiêu pha kỳ hết, khi gặp Viên Ngoại còn cả
- tiếng mắng nhiếc là làm phúc không tròn cúng kiếng nửa chừng thành đâm

dở dang hết cả. Thấy hoàn cảnh Tăng đồ thiếu hạnh, Lương Viên Ngoai

dần dần chán ghét những muốn xa lìa.

Lại một khi Vạn Thặng dẫn Sĩù Nguyên ra ngoài dạo xem phong cảnh

chợt gặp một đạo sĩ tiến tới cúi chào:

 Nam mô Vô Lượng Thọ Phật! Bần đạo dạo chơi non nước hầu khắp

mọi nơi, dốc lòng tầm đạo, cầu tiên, biết việc đã qua, rõ điều sẽ tới, mọi sư

cát hung, họa phúc thẩy thẩy làu thông. Nay ngắm xem công tử thiên đình

u ám, sợ rằng họa hoạn lâm thân, chẳng hay công tử sanh vào ngày tháng

giờ nào, mong Viên Ngoại cho biết để bấm coi một quẻ. Vốn nhà con một lại nghe đạo sĩ ăn nói có mòi đạo vị phảng phất như

bậc tiên phong, Vạn Thaêng đâm ra hoảng sợ, vội trân trọng mời đạo sĩ vào

nhà rồi biên ngày, tháng, năm sanh của Sĩù Nguyên đưa cho, cầu đạo sĩ xem

dùm và tìm cách trừ tai, tiêu hoa

Chẳng dè đạo sĩ này là một thầy bùa ở Tường Vân Quán, tên thật là

Trương Diêu Hưng, thường dùng chú thuật bùa bèn yếm đảo để mong cầu

lợi dưỡng. Trước đây Diệu Hưng vẫn đi ngao du sơn thủy, thấy nhà nào giàu

có thì sa vào bói toán nọ kia, khiến gia chủ hoảng sợ và phải cầu cạnh cúng

lễ bùa chú, nên ngoài việc tiêu sài hoang phí, Diêu Hưng còn đủ mùi ngũ dục, dâm ô.

Nhân đi mãi cũng chán, nay lại lần về quán Tường Vân thấy an quán

tường xiêu vách đổ, liền trách sư đệ là Lưu Diệu Thông cớ

sao không

khuyến hóa thập phương sửa chữa cho miếu mạo tăng vẻ huy hoàng, nhân

đó Diệu Thông liền bày tỏ là tại Trấn Văn Lang có nhà Lương Vạn Thặng

vốn sẵn lòng cúng dàng nhưng ít lâu nay vì bị lừa lọc quá nhiều nên chối từ

hết thảy, còn thề là không bao giờ giúp đỡ cho hàng Tăng đạo.

Diệu Hưng nói:

- Tốt! Tốt! đã thế ta quyết lấy cho được tiền của nhà Lương Viên Ngoại

mới nghe. Vì thế Diệu Hưng ra đi đóng vai đạo sĩ đến gặp Lương Viên

Ngoại bèn nói mấy lời dọa dẫm như trên, quả nhiên Lương Van Thăng đâm

ra lo sợ và xin nhờ Diệu Hưng bấm coi vận mạng cho con, và còn đưa tên

tuổi, năm sanh để Diệu Hưng làm bùa chú yểm. Diệu Hưng làm cách bấm ngón tay rồi thốt kêu lớn:

 Nguy to! Nguy to! trong ba ngày đây công tử sẽ mang trọng bệnh, nếu

Viên Ngoại chẳng tin, hãy để đến lúc bệnh phát khi ấy tôi sẽ tìm phương

cứu chữa. Hôm nay tôi còn có chút việc gấp phải đi, xin cho tôi được kiếu

từ, khi khác gập lại.

Ngay lúc ấy Diệu Hưng niệm chú lén thổi vào mặt Sĩù Nguyên, khiến

phút chốc Sĩ Nguyên xây xẩm mặt mày như người trúng gió. Lương Viên

Ngoại sau khi đưa Diệu Hưng ra cửa, trở vào thấy con ngơ ngần lại tưởng

rằng Sĩ Nguyên vì nghe đạo sĩ nói chuyện chẳng lành nên mới buồn bã

không vui, bèn không để ý mà chỉ coi là chuyện thường tình.

Nói về Diệu Hưng vốn phường độc ác, chuyên việc làm tiền, đem thuật

tà đạo yểm chú, nên khi về quán Tường Vân liền bện một hình người bằng

cỏ, lấy chu sa viết một lá bùa, và ghi rõ tên họ, ngày sanh tháng đẻ của Sĩ

Nguyên, dùng một chiếc đinh đóng nơi đầu hình rơm, rồi đặt lên bàn thờ,

dùng tà thuật khấn lễ, trấn yểm.

Diệu Thông cũng học theo tà thuật nhưng tâm tính còn đôi chút nhân từ

thấy sư huynh làm việc ác đức liền can gián:

 Sư huynh làm hại người làm chi ? Phỏng nếu người ta có hảo tâm tư

lòng dâng cúng mới quý, nay vì buộc người ta cúng mà phải làm cho người

ta ốm đau rồi bỏ tiền ra thì chỉ là một việc ác đức, tội lỗi nhiều lắm đó.

Diệu Hưng cười lên hả hả:

 Sư Đệ còn ngây thơ lắm! Ta không làm chết người đâu mà sợ, xem ra

nhà tên Viên Ngoại này giàu lắm, nhưng dáng chừng họ bị lừa nhiều nên

ngày nay nói cho họ cúng tiền của thì khó lắm nên ta phải dùng phép cho

con nó thất điên bát đảo thì rồi nó mới sợ oai mà cung phụng ta. Làm được

món này thì ăn tiêu phủ phê cả đời không hết.

Diệu Thông nghe vậy, không biết nói sao đành chỉ lẳng lặng bỏ đi. Đêm

đó, Diệu Hưng thắp hương, đốt đèn, họa phù, làm phép, lấy chiếc bia gỗ gõ

vào đầu hình nhân ba cái. Phía kia, Sĩ Nguyên Đang ngủ chợt kêu thét lên,

rồi ngã lăn ra hôn mê bất tỉnh.

Lương Viên Ngoại lo sợ cuống cuồng không còn biết làm sao,

chợt nhớ

- ra đạo sĩ trên Tường Vân Quán đã biết trước sự việc, tất có tài chữa khỏi
 - con mình liền kíp sai gia nhân lên quán Tường Vân triệu thỉnh.
- Diệu Hưng thủng thỉnh đến Lương Gia Trang thăm bệnh, giả cách vach
- mắt, bóp đầu, nắn tay Sĩ Nguyên rồi liền giơ tay đánh quẻ, thốt kêu lên:
- Không xong! Không xong! Tôi đây đã biết trước, nhưng không ngờ
 - công tử lại gặp tai họa nặng Đến thế này. Này đây Viên Ngoại coi, mắt
- công tử đỏ hoe thế này mà tôi bấm tay thì biết là công tử bị Hành bệnh
- Quỷ Vương ra tai, nếu không thiết đại đàn cúng giải thì khó gỡ lắm, nếu
 - chẳng chạy thuốc nhanh có đỡ được một phần nào thì rồi người thành ngớ

ngẩn điện rồ cho mà xem!

- Lương Viên Ngoại nghe nói khóc rống lên, lòng Đau như cắt, bởi Viên
- Ngoại chỉ có một trai, nay gặp nghịch cảnh ốm đau bất ngờ, tránh sao khỏi
- lo sợ, nhất là Diệu Hưng lại nói toàn lời kinh khủng làm cho Viên Ngoại
 - cuống cuồng, liền cung thỉnh Diệu Hưng cứu độ. Diệu Hưng trang nghiêm mà bảo:
 - Bệnh tuy có nặng nhưng cũng không ngại chi lắm, Viên Ngoại đã tin,
 - để tôi làm phép cứu cho, nhất định có thể khỏi được, chỉ phải tốn tiền đôi

chút mà thôi.

- Lương Viên Ngoại một hai khẩn khoản, dù mất bao nhiều bạc cũng
- không quản ngại mà chỉ cốt cho bệnh của Sĩ Nguyên chóng

khỏi mà thôi.

Thế là Diệu Hưng lập bản kê khai lập đàn cúng, số tiền phí tổn có vài trăm

lạng bạc và hẹn hôm sau sẽ Đến hành lễ tại nhà.

Vì vậy, vừa sáng hôm sau thì gặp Tế Điên và cũng đúng lúc Diệu Hưng

Đến thiết đàn tràng nên Lương Viên Ngoại vội vàng xin lỗi Tế Điên để ra

tiếp đón đạo sĩ.

Lương Viên Ngoại vừa ra phòng khách, Diệu Hưng hỏi ngay:
- Chẳng hay Viên Ngoại đã sắm sửa lễ vật đủ chưa ?
- Da! Lo sắm đủ cả rồi!

- Tốt lắm! Để tôi thỉnh vài người bạn đến làm phép, chỉ cúng một vài

tuần là bệnh công tử ắt lành, Viên Ngoại khỏi lo. Lương Viên Ngoại ân cần cảm tạ rồi hối gia nhân đặt tiệc đãi đằng.

trong lúc uống rượu, Lương Viên Ngoại liền hỏi Diệu Hưng:

- Tiên Trưởng Đạo pháp cao siêu, một mình có thể chữa khỏi bệnh con

tôi rồi, khỏi cần phải bè bạn chi nhiều. Nhiều người thi làm giảm năng lực

cao sĩêu của Tiên Trưởng đi chăng? Diệu Hưng đương đương tự đắc bảo:

Viên Ngoại làm sao hiểu được huyền cơ trong việc cúng lễ,
 đã hay mọi

việc do tôi liệâu lý, ấn quyết một tay có thể làm chấn động thiên đường, địa

phủ, trừ tà tróc quỷ, nhưng khi hành khoa, một tôi làm chủ đàn, thường

thường phải có tả phú hữu bật, phải có tay em giúp đỡ hành khoa, các Sư

Đệ của tôi cũng đều khá tính thông phù phép trợ lực trhêm vào thì thần

cũng sợ, quỷ nào cũng kinh, chứ đâu phải như những kẻ tầm thường hành

khoa nhảm nhí!

Lương Viên Ngoại rụt rè, khúm núm:

- Dạ ! Tiên Trưởng tất biết nhiều bậc đạo cao, vậy không biết Tiên

Trưởng có rõ một vị tên gọi Tế Điên, pháp lực ra sao ?

- A! đạo đồ gì tên đó! Thằng khùng chùa Linh Ẩn đó mà. Ôi, thằng ăn

mày rượu say be bét có biết gì đâu ? Viên Ngoại nói chi tới đồ vô dụng, hiểu

gì đạo lý mà bàn?

Trong khi Diệu Hưng đang dương dương tự đắc, coi trời bằng vung, thao

thao lỗ miệng thì chợt có người vỗ vào lưng hắn mà nói:

- Giỏi cho đạo sĩ lòng độc hại người, dùng tà thuật yểm đảo lại dùng lời

hỗn sược, không sợ quả báo, Diêm Vương hành tội, quỷ độc cắt lưỡi hay

sao?

Vạn Thặng và Diệu Hưng đều giật mình ngoảnh lại nhìn xem ai, thì té

ra là Tế Điên. Lương Viên Ngoại vội bước ra la rầy lũ gia nhân sao không

tạm lưu Trưởng Lão trong tư phòng uống rượu mà để Ngài ra chốn nhà

khách chi?

Tế Điện cả cười mà bảo:

- Không sao ! Không sao ! Tăng già mà làm việc bất thiện thì lại quá ư

tại gia cũng như đạo sĩ mà bất thiện thì là loại tặc đồ! Để ta ngồi chung

chén với Đạo sĩ này xem pháp lực đến đâu ? Lương Viên Ngoại thấy việc đã lỡ không làm sao được đành bach:

Cúi xin Thánh Tăng hoan hỷ!
 Tế Điện nói:

- Được ! Được ! Rồi kéo ngay ghế ngồi vào bàn tiệc rót uống

tự nhiên.

Diệu Hưng thì chưa biết mặt Tế Điên, chỉ thấy một nhà Sư rách rưới, hôi

hám mà thốt nhiên sà vào bàn tiệc, thì cau mày tỏ ra khó chịu, gặng hỏi:

 Hòa Thượng ở đâu ? Tên chi ? Cớ sao gia chủ chưa mời mà đã làm việc

suồng sã quá vậy ? Thanh qui thiền hạnh để đâu ? Tế Điện cười lên ha hả mà bảo:

- Đạo sĩ còn khéo vờ vịt, ông bảo ông biết thằng khùng ở chùa Linh Ẩn,

vậy mà thằng khùng ngồi ngay trước mắt còn hỏi dài dòng ? Diệu Hưng nghe nói trố mắt ra nhìn trong bụng chẳng vui, nhưng đành

nín lặng.

Tế Điên liền tiếp:

- Triệu Diệu Hưng! Ông tên họ là gì? Diệu Hưng bực mình nói như quát:
- Người đã gọi tên ta mà còn giả đò ngớ ngẩn hỏi tên hỏi họ

Tế Điện cười lớn:

 Hỏi để biết chơi, để ta nói cho ông nghe một người này có lẽ ông quen

lớn chớ?

- Ai ? Tên chi ? Ở đâu ?

- Ta có một đứa học trò tên Hoa Thanh Phong ông biết hay chăng ?
- Bậy nào ? Diệu Hưng nổi nóng hét lên: Quân này to gan, sao dám

đem tên họ thầy ta mà làm nhục ta ! Ngươi có tài cán gì mà dám lớn lối

trước mặt ta ? Nếu ngươi đạo pháp cao cường hãy nghe ta gọi ba tiếng, dám trả lời mới là giỏi!

Tế Điện cười rô:

- Chuyện đáng nực cười quá lắm! Cháu mà dám thách Sư

Tổ, đừng nói

gọi ba tiếng, gọi ngay ba trăm tiếng ta cũng vui lòng đáp ứng lại ngay!

Diệu Hưng dần lòng không được, vỗ tay ba cái, lấy một chén rượu dơ

lên niệm chú lâm râm rồi gọi:

- Tế Điện! Tế Điện! Tế Điện!

Tế Điện vừa ứng đáp: Có ta ! Diệu Hưng dần mạnh chén rươu xuống

bàn hét to một tiếng: Không ngã còn đợi đến bao giờ! Tiếng hét vừa dứt, Tế Điên như người say rượu lăn quay xuống đất

nằm mê man bất tỉnh.

Lương Viên Ngoại sợ hãi cuống cuồng, Diệu Hưng thì cười lớn:

- Tôi đã nói thằng khùng đó là đồ vô dụng ! Nay quả nhiên. Viên

Ngoại đừng sợ, nó không chết đâu ? Chẳng qua tôi mới trổ một chút phép

mọn, thâu hồn phách nó, chừng nào tôi tha thì nó được sống lai, nhược

bằng bướng bỉnh, tôi đem giam nhốt xuống âm ty thì khó toàn mạng.

Diệu Hưng vừa nói, vừa múa tay có vẻ khoe mẽ thì Tế Điên ngồi

nhỏm ngay dậy cười lên ha hả, nói:

 Để đợi ta uống một chén rượu cho đỡ khát rồi lại nằm chết chơi!

Nói rồi cầm vò rượu tu ừng ực, đoạn khà lên một tiếng. Diệu Hưng giận tím mặt lại nhưng cũng không khỏi giật mình, vội

bảo:

- Hòa Thượng giỏi đấy ! Nhưng có dám nói rõ ngày sinh tháng đẻ cho ta biết chăng ? Tế Điện cả cười: - Làm gì cái đồ trẻ con ấy. Rồi nói rõ ngày sinh tháng đẻ, nói cả giờ

sinh cho Diệu Hưng nghe.

Diệu Hưng lâm râm khấn khứa, niệm chú vẽ bùa, tay bắt ấn quyết rồi

thổi mạnh một hơi vào mặt Tế Điên. Tế Điên cảm thấy xây xẩm mặt mày,

ngã ngồi trên ghế, mắt nhắm, tay run, miệng không nói năng gì được.

Diệu Hưng có mòi hoan hỷ liền bảo Lương Viên Ngoại:
- Hãy sai gia nhân khiêng tên ăn mày này bỏ ra ngoài sân, chỉ nôi

đêm nay là nó phải chết. Nếu như Viên Ngoại có thương nó thì cho nó

manh chiếu rách chôn quánh cho xong.

Dứt lời kiếu từ về thẳng Tường Vân Quán. Lương Vạn Thặng trong da

xốn xang, đau buồn hết đỗi, tiễn Diệu Hưng về rồi, trở vào coi lai Tế Điên

thì thấy chân tay lạnh ngắt, nằm mê man chẳng biết gì. Coi tưa như đã qui

tiên liền òa lên khóc, gia nhân xúm vào bàn tán, ai nấy đều kinh hãi phép

thần của Trương đạo Sĩ quả thật cao cường.

000

Khánh vân cư sĩ

Tế Điên Hoà Thượng Đánh máy: Lâm Đại Ngọc

Hồi 21

Thử Tâm Thiện, Thánh Tăng Giả Chết Rõ Người Ngay Thâu Nhận Học Trò Nói về Trương Diệu Hưng khi thấy mình dùng tà thuật đánh ngã Tế Điên thì lòng mừng hớn hở, bảo cho Lương Viên Ngoại biết là chỉ nội buổi tối là Tế Điên phải chết. Khi về đến Tường Vân Quán hắn liền vội sai Diệu Thông đi bện một hình nhân bằng cỏ để làm phép

quyết tâm yểm chết Tế Điên.

- Diệu Thông thấy sư huynh vừa đi về đã sai bện hình nhân liền hỏi:
 - Chẳng hay huynh trưởng lại định ám hại ai nữa ?
 Diệu Hưng cười lạt mà nói:
 - Hiền đệ, ý ta chẳng muốn hại người, nhưng lúc ta đến quyên giáo tại
- nhà Lương Viên Ngoại bỗng gặp một nhà sư gầy ốm, rách rưới, nghe xưng
 - danh là Tế Điên dùng phép trêu ta, sau đó ta phải dùng hàng ma ấn mới
- đánh ngã được hắn, nhưng nghĩ giận tên Tăng Đạo dám trêu chọc tay ta
- nên ta quyết trấn yểm y cho kỳ chết mới hả giận này. Diệu Thông thấy sư huynh ngang ngược, nhưng vốn tính hòa diu nên
 - chẳng dám hỏi han nhiều nữa mà chỉ biết lẳng lặng đi bện hình nhân.
 - Canh ba đêm đó, Diệu Hưng mặc áo Đạo sĩ, đội mũ Tao nhân, thẳng
 - lên pháp đàn, niệm chú bắt ấn bắt quyết, dùng chu sa vẽ bùa dán vào hình
 - nhân. Trong lúc đang say mê dùng tà thuật hại người, chợt ngửng lên thấy
 - một đại hán cắp đao nhảy tới, nhắm đầu Diệu Hưng chém xuống, Diệu
- Hưng vội né mình tránh khỏi cây đao và thuận tay vốc nắm chu sa chém
 - vào mặt đại hán miệng niệm chú lâm râm rồi quát to: - Ngã này!
- Tiếng quát vừa dứt, đạn hán đờ người, hôn mê bất tỉnh, ngã ngay xuống
- đất. Diệu Hưng mặt giận phừng phừng soi đèn ngó mặt thấy rõ là một trang

hảo hán, chắc là đạo tặc đến ám toán mình liền giằng lấy cây đạo đại hán

năm chặt cứng trong tay, toan xả cho một nhát. Vừa khi ấy bỗng thấy Diệu Thông chạy tới miệng thở hồng hộc, nói:

 Xin sư huynh dừng tay, người này là bạn thân của đệ, chứ đâu phải là

đạo tặc!

Diệu Hưng sa sầm nét mặt, quát:

- Người quen của mi, vậy ra mi định thông đồng với tên đại hán này để

ám hại ta chăng?

Diệu Thông run run đáp:

 Xin sư huynh bớt giận, chớ nghi ngờ đệ mà tội nghiệp, chẳng tin xin sư

huynh hãy cứ làm cho người này hồi tỉnh rồi bắt kể lại đầu đuôi, sư huynh

sẽ rõ.

Diệu Hưng liền lấy bát nước lạnh té lên mặt đại hán, phút chốc thấy

đại hán lồm cồm bò dây. Diệu Hưng liền quát hỏi:

 Mi tê họ chi ? Ai xui mi tới đây ám toán ta, mau mau khai thật, may ra

ta tha cho mi tội chết!

Đại hán tuy tỉnh lại, nhưng mặt mũi ngây ngô như người buồn ngủ, nói:

- Ta đi đường thiếu lộ phí, vì bạn với Diệu Thông nên ghé thăm chơi.

- Tên mi là chi?

 - Là Trần Lượng, người phủ Trấn Giang, huyện Đơn Dương tước hiệu

Thánh Thủ Bạch Viên.

- Vậy cơ chi ngươi định sát hại ta?

Lúc ấy đại hán đã tỉnh táo hẳn, liền giống dạc nói:

- Ta vốn bạn thân với Diệu Thông, nhưng khi đến thăm thì không gặp mà chỉ thấy ngươi làm phép tà đạo. Ta nghĩ chính ngươi đã dùng ác thuật

hại mất bạn ta nên ta phải ra tay trừ quân ác độc báo thù cho ban.

 Người lầm rồi, ta đây chính là sư huynh của Diệu Thông tên gọi Diệu Hưng.

Nghe Diệu Hưng nói vậy, Trần Lượng đổi thái độ:

 Vậy té ra Ngài là sư huynh của Diệu Thông, như vậy tôi không biết xin cam thất lễ.

Nói xong Trần Lượng cung tay rất là cung kính. Diệu Thông đáp lễ rồi

nghĩ thầm chắc không có gian dối, nên cho phép Diệu Thông dẫn Trần

Lượng vào nơi hậu tự, rồi lại tiếp tục lên đàn làm phép. Diệu Thông dẫn Trần Lượng vào phía sau, nơi phòng riêng, hai người

bạn thân thiết khi xưa lâu ngày gặp lại, chuyện trò thật là vui vẻ. Nhân vui

miệng, Trần Lượng hỏi Diệu Thông:

- Chẳng hay sư huynh của bạn đang làm phép hại ai ?
 Diệu Thông cứ thực tình đáp:
- Khổ lắm! Sư huynh tôi nghe đâu vì gặp một ông thầy chùa ở nhà

Lương Viên Ngoại, bị ông ta trêu chọc sao đó, trở về tức giận liền nhất đinh

sai tôi bện hình nhân, vẽ bùa, đọc chú quyết dùng phép đoạt mệnh, để

yểm chết ông thầy chùa ấy đấy.

- Thế ông thầy chùa đó tên chi?

- Thầy bảo người ăn mặc rắch rưới gầy gò, điên điện khùng khùng sao

ấy.

- Có biết ông ta tu ở đâu không?

- Nghe sư huynh nói thì ông ta tu tại chùa Linh Ẩn, mà nghe

thiên hạ

đồn thì đó là một vị Thánh Tăng cứu nhân độ thế. Trần Lượng nghe nói nghĩ thầm:

- Ta đang muốn tầm sư học đạo, may gặp chuyện này để ta làm ơn giải

cứu, may ra gặp bậc cao minh của thỏa lòng ước vọng. Đang khi suy nghĩ kế hoạch cứu người thì nghe phía ngoài, Diệu Hưng

làm phép quát tháo ầm ầm, lén mắt ngó coi, thấy Diệu Hưng tay cầm một

chiếc thẻ bài gỗ gỗ 3 lượt, quơ tay niệm chú quát lên:

- Hay cho Đại Thánh! Giờ này còn chưa bắt dẫn hồn phách Tế Điên,

còn đợi chừng nào?

Thét xong, đốt bùa, tung lên hư không gọi thần Lục Đinh, Lục Giáp mau

mau dắt dẫn hồn phách Tế Điên đến trước pháp đàn. Lời nói chưa dứt, một trận cuồng phong vụt nổi, bao nhiêu đèn nến

nghiêng ngả lập lờ, ẩn hiện bao hình ma quái, trong đó có mờ mờ hình một

> Hòa Thượng đứng sững trên bàn thờ. Diệu Hưng thấy vậy giận dữ thét to:

- Giỏi cho yêu tăng, ta gọi hồn phách của mi, sao mi dẫn xác đến làm

chi, đã vậy ngươi còn đứng trên bàn thờ để ta lạy sao ? Nguyên Tế Điên đâu có bị phép ma ám hại, chẳng qua khi đến nhà

Lương Viên Ngoại thấy treo chữ "Tăng đạo vô duyên" sau thấy tâm địa

Lương Viên Ngoại bao la như bể, hiền đức vô cùng, lại thấy Diệu Hưng đe

nẹt, liền giả chết để thử bụng họ Lương xem sẽ đối xử với mình ra sao. Và,

sự tin tưởng đối với Phật Đà lên đến mức nào ?... Vạn Thặng nhân thấy Diệu Hưng làm phép thổi ngã Tế Điên thì vô cùng thương xót, tư nghĩ kẻ

kia mang tâm ác độc đâu phải kẻ tu hành chân chính, còn như nhà Sư chỉ

vì cố ý cứu mạng Sĩ Nguyên nên lâm đại họa thật rất đáng thương, liền kêu

gia nhân vực Tế Điên vào thư phòng, dùng nước khương thang chạy chữa săn sóc thật tình.

Tế Điên thì cứ lơ mơ giả chết để thử lòng dạ Vạn Thặng xong thấy quả

là một người chất phác trung hậu, có nhiều phước đức, thiện căn, lúc ấy

mới chịu mở mắt nhìn sững mọi người và bảo:

- Viên Ngoại yên tâm, tôi không sao đâu ?

Vạn Thặng mừng rỡ cuống cuồng mà nói:

- Sư Phụ không làm sao chứ ? Đệ tử này lo quá, chỉ e sư phụ táng mạng

mà thôi. Đạo sĩ bảo đã bắt hồn Sư Phụ đi rồi làm tôi lo quá, không biết

cách nào giải cứu Sư Phụ cho được! Nói xong ứa nước mắt mà khóc.

Tế Điên cảm nỗi lòng Vạn Thặng liền thủng thẳng ngồi dậy vỗ vai mà

bảo:

- Hồn phách của tôi, tên đạo sĩ kia có cách chi mà thâu cho nổi, chính

thực công tử Sĩ Nguyên mới là người bị thâu mất hồn phách, mục đích để

làm tiền Viên Ngoại, để đó tôi cứu gỡ cho.

Tế Điên lại kể rõ ác tâm của Diệu Hưng, đó là một kẻ tà đạo, chuyên

dùng chú thuật Lạt Ma giáo lấy sức huyền bí thiêng liêng chốn núi rừng mà

sai khiến các thần Lục Đinh, Lục Giáp đi bắt hồn phách khiến người ta mê muội, có khi phát điên đi mò tôm bắt ca tựa như cảnh bùa chài tà đạo. Đối

với Sĩ Nguyên vì hắn biết là con một của Viên Ngoại nên hắn làm phép

thâu hồn để đe dọa, và khi Viên Ngoại biết đến hắn, nhờ hắn cúng kiếng,

hắn sẽ đòi lễ thật nhiều và phải hứa hẹn suốt đời cung phung cho hắn,

bằng không thì công tử cứ nay đau mai yếu, và nhất định là phải mời cho

được hắn cúng cho mới khỏi.

Vạn Thặng phục lạy mà nói:

- Bạch Sư Phụ ! thực tình tôi nghĩ bất cứ ai bận áo Đạo sĩ cũng là bậc tu

hành đạo cao đức trọng, nguyên tôi gặp phải nhiều vị Tăng già lừa lọc, nên

mới nguyện Tăng Đạo vô duyên, nghĩa là không cúng dàng gì hàng Tăng

chúng nữa, bởi tôi ngờ chư Tăng đã chỉ lẩn quất vào nơi cảnh chùa kiếm

ăn, đến khi gặp Đạo sĩ này thì tôi tin là người quang minh chính đai chỉ lo

làm phúc làm đức cho người, cũng vì hắn đoán số cho con trai tôi mà tôi

thật dạ tin liền, không ngờ kẻ Đạo sĩ kia cũng lại chỉ là phường lưu manh

đôi lốt!

Tế Điên trầm ngâm không nói, sai lấy rượu uống cho giải khuây, chờ tới

canh ba sẽ ra tay cứu thâu hoàn hồn phách cho Sĩ Nguyên. Vạn Thặng vội sai gia đình dọn tiệc. Trong tiệc nhân hỏi Tế Điên:

- Bạch Sư Phụ ! Kẻ đệ tử này nghe nói người tu hành là phải trì trai, thủ

giới, cấm rượu cấm thịt, vậy xin dám hỏi Sư Phụ, cớ sao Sư Phụ cũng dùng

rượu thịt mà lại đắc đạo. Tế Điện cười mà bảo:

- Thế nhân chỉ nhìn thấy vỏ đạo đức, người tu cũng lại lấy cái vỏ đạo

đức mà khoác lên mình cho người kính trọng. Ta ăn mà là không ăn, uống

rượu mà là không uống, bởi cái ta ăn chẳng phải làm tâm ta chuyện động

đến phải vì say đắm miếng ăn mà làm việc bậy. Ta uống rượu, nhưng

không say sưa, và cũng chẳng ví rượu mà phạm vào giới điều. Ngườc lại có

những hạng tu hành ngoài mặt thì rõ ra người trai giới cẩn thận mà chúng

dấu diếm hoặc cũng như kẻ đạo sĩ nham hiểm hại người thì đó là chúng

suốt đời ăn mặn. Ăn không vụ vì miếng ăn, uống không đam mê vào sự

sống, ở không mê đắm vì chỗ ở, ngồi nằm đoan tọa trang nghiêm chẳng vụ

vì chỗ ngồi nằm thế là chính đạo.

Vạn Thặng vô cùng bái phục! Đến đúng canh ba, Tế Điên dốc cả hồ

rượu lên tu rồi khà một tiếng mà bảo Vạn Thắng: - Ta phải đi đây !

Nói xong vùng đứng dậy, một vòng hào quang sáng rọi, Vạn Thặng

ngước lên thì Tế Điên đã đi mất từ lúc nào, đành hối gia đình thu gọn bàn

tiệc rồi vào thư phòng chờ đợi.

Tế Điên thẳng tới Tường Vân Quán đúng vào lúc Diệu Hưng làm phép

lần thứ hai và đang quát tháo om sòm. Chờ khi Diệu Hưng bắt ấn, gọi hồn,

bấy giờ Tế Điên mới thổi phù một cái hóa ra luồng gió rồi nhảy lên bàn thờ

- đứng sững. Kịp khi nghe Diệu Hưng mắng nhiếc liền quát lớn:
- Yêu đạo! Mi làm chuyện trái, thâu hồn phách người còn may ra được,
- chứ thâu hồn phách của ta sao nổi. Ta truyền cho ngươi biết, nếu không

sớm ăn năn thì sau hối không kịp.

- Diệu Hưng đang làm phép tưởng đã mười phần công hiệu, chợt thấy
- hình bóng Tế Điên tưởng là thần Lục Đinh, Lục Giáp bắt lầm người nào,
 - đến khi nghe Tế Điên quát tháo mới hay là phép tà không hiện thì bủn rủn

chân tay, nhưng cũng làm già mà thét lên:

- Hay cho yên tăng! Mi chết đến nới mà chưa tỉnh ngộ, ta không những
- bắt lấy hồn phách ngươi mà còn thâu đoạt hồn phách của toàn gia Lương
- Viên Ngoại! Hãy coi đây! Nói dứt lời liền ngậm một ngụm chu sa phun
- lên, loại chu sa vốn đỏ như máu, ánh sáng lờ mờ của những cây đèn cầy

lập lờ trước gió trông thật kinh hồn.

Tế Điên thấy Diệu Hưng vẫn còn ngoan cố, toan dùng phép chu sa ám

hại, liền quát lên:

- Giỏi cho yêu đạo, mi làm hại cả nhà Lương Vạn Thặng mà còn không
- hối lỗi, ta nghĩ càng giận loài độc ác! Nói xong giơ tay chỉ Diệu Hưng.
- Diệu Hưng cũng không vừa, nghiến răng giận giữ kêu lớn:
- Tế Điên! Tế Điên! Nay ngươi chọc tức ta nữa, ta thề quyết chẳng đội
 - trời chung! Nói đoạn nhảy lên pháp đài, rút hương niệm chú, thoát thôi
 - lửa cháy phừng phừng, nhắm về phía Tế Điên cháy tới.

Tế Điên cả cười, nói:

- Hay chi cái trò trẻ ấy mà hòng dọa ta. Nói rồi cũng giơ tay bắt ấn, bắt
- quyết, há miệng thổi phù một cái, tự nhiên lửa dữ cháy dội trở lai xông
- thẳng tới trước mặt Diệu Hưng. Diệu Hưng tránh không kịp bi lửa táp vào

mặt, râu tóc cháy rụi, vội vàng bỏ trốn.

Tế Điên thấy vậy, cười ngất, bảo:

- Ngươi đã thấy chưa ? Những kẻ làm ác khác chi ngửa mặt lên trời mà
 - nhổ, nước miếng lại rớt xuống mặt mình, hoặc cũng như ngược gió tung bụi,
 - bụi kia làm bẩn mặt mình. Nay ngươi làm ác xua lửa đốt người thì lửa kia
- trở lại đốt ngươi, quả báo nhãn tiền thật rõ ràng, sao chưa hối ngô ? Đoạn
- bỏ mặc Diệu Hưng. Tế Điên thong thả bước lên pháp đài, lấy hình nhân
 - bện cỏ sẽ bỏ lá bùa trấn yểm, rút chiếc đinh đóng nơi đầu và vứt bỏ lá bùa
 - viết tên họ tuổi tác Sĩ Nguyên, châm lửa đốt hình nhân rồi quầy quả trở ra.
- Nói về Trần Lượng và Diệu Thông vẫn ỡ nhà dưới, không hay biết
- chuyện chi, đến khi thấy lửa cháy rần rần mới vội chạy lên chữa lửa, thì cả
- pháp đàn cháy rụt. Diệu Hưng thì bị lửa cháy rất nặng đang nằm thiêm
- thiếp mê man. Hai người vội vực Diệu Hưng vào nhà sau lo phương cấp
- cứu. Diệu Hưng cựa mình thét lớn một tiếng, mặt mày tái mét, nôn ra cả
- một bãi máu, rồi coi bộ tỉnh táo như thường, giờ tay vẫy Diệu Thông lại gần và bảo:

- Thôi ta phải từ biệt Sư Đệ! Tội của ta đã quá nhiều, chính ta sai

khiến hỏa thần định đốt Tế Điên nhưng vì tâm ác độc quá nên nhiễm phải

tà hỏa mà tự táng thân. Ta chỉ có một lời khuyên nhủ Sư đệ là từ nay không

nên học theo tà thuật nữa, phải nên quy y chính đạo mới mong tránh khỏi

họa hoạn tới mình. Riêng ta hối hận quá rồi ! Nói đến đó, nước mắt chảy

xuống ròng ròng, nấc lên một tiếng thở rốc ra vài cái rồi buông xuôi hai tay

thoát ly tấm thân Bàng môn tả đạo.

000

Khánh vân cư sĩ

Tế Điên Hoà Thượng Đánh máy: Lâm Đại Ngọc

Hồi 22

Nói Chuyện Vui Tỉnh Hồn Hảo Hán Biết Người Thiện Cho Thuốc Độ Sinh Nói về Diệu Hưng vì làm ác nên bị Tế Điên dùng phép phản hỏa nghịch phong đến thành táng mạng dưới ngọn lửa tam muôi, trước

khi chết mới hết sức hối hận. Diệu Thông và Trần Lượng đều bùi

ngùi thu xếp chôn cất tử thi Diệu Hưng, sau đó hai người bàn bac.

Diệu Thông nói:

- Hòa Thượng chi mà lạ quá! Người gầy nhom mà pháp lực cao cường.

Trần Lượng vốn còn máu anh hùng niên thiếu nên tỏ vẻ không chịu,

nói:

- Có lẽ Sư huynh Diệu Hưng vì sơ ý nên bị tà thuật của Tế Điên chứ

chắc gì là chân chính, để tôi phải đến chỗ Tế Điên trú ngụ

xem hắn ta làm những trò gì?

Hai người bàn nhau rồi phân công:

- Diệu Thông ở nhà, Trần Lượng đến Lương gia trang xem xét sự tình.

Riêng Tế Điên sau khi dùng chân tâm niệm động thần chú Đai Bi

khiến tà hỏa của Diệu Hưng bừng cháy thiêu đốt tâm can đến thành táng

mạng. Tế Điên liền mang lá bùa có tên Sĩ Nguyên chạy thẳng về nhà Lương

Viên Ngoại, niệm chú nhập hồn cho Lương Sĩ Nguyên, thoắt thôi tỉnh táo

như thường. Lương Vạn Thặng hết sức vui mừng, hối thúc gia nhân dọn tiệc

đãi đằng. Trong tiệc, chợt Tế Điên quay hỏi Vạn Thặng:

 Nơi đây có kẻ dùng tà thuật, vậy chớ còn có bị giặc cướp chi không?

Van Thặng nghiêm trang thưa:

- Chuyện đạo sĩ gian tà cũng là mới có, còn nơi đây vì chúng tôi ăn ở

được lòng hết thẩy mọi người, nên tự thuở nào chẳng hề có chuyện giặc

cướp khuấy phá bao giờ.

Tế Điên cười bảo Vạn Thặng:

- Tôi nói kẻ cướp không phải là bảo họ xấu đâu? Trong đám giặc cũng

có kẻ tốt, thực ra có khi họ đi ăn cướp mà lòng hào hiệp trừ kẻ dữ cứu kẻ

lành, tâm tựa trăng soi, lòng như ngày rạng, họ ăn cướp mà làm chuyện bố

thí giúp người, ngược lại có những kẻ có bộ mặt nhân từ mà lòng dạ tính

toan ăn cướp. Viên Ngoại có biết hiện nay có nhiều kẻ giặc cướp nổi danh trên chốn giang hồ hay chăng?

- Dạ! Hòa Thượng dạy vậy, chứ đã gọi là kẻ cướp thì có khi nào hiền
- từ, vả lại nhà chúng tôi chuyên việc làm ăn lương thiện đâu có giao thiệp

mà biết.

 Vậy là Viên Ngoại chưa từng trải, chưa đại lý đại tình, chưa hiểu

hành vi của từng loại người trong thiên hạ!

- Viên Ngoại nghe Tế Điên nói mặt cứ ngớ ra, không ngờ một nhà sư ăn
- mặc rách rưới, làm việc phúc thiện mà không đâu rượu vào, ngồi nói toàn
 - chuyện trên trời dưới bể, rồi còn biết cả bọn ăn cướp có danh trên chốn

giang hồ thì quả là lạ lùng quá sá!

- Tế Điên thì cười lên ha hả, vớ một cái đùi gà vừa gậm vừa nhai, cầm
 - cả hồ rượu tu thẳng một hơi, khà lên một tiếng rồi nói:
- Thôi! Viên Ngoại không biết để ta kể lại cho nghe. Ta đã từng biết
- một người có biệt hiệu là Khiêu Tuyết Vô Tích chính là Liễu Thuy Nhân, tập
- luyện võ thuật cong phu mà lại có tài lướt đi trên tuyết như bay, không hề
- có dấu vết. Tính tình người đó lại hào hiệp hơn ai, thấy bọn giầu sang bỏn
- sẻn thì ghét cay ghét đắng, thường lấy của các tham quan ô lại mà trợ cấp
- cho người nghèo, đó cũng có thể là một người thế gian hiếm có .
 - Lại có một người tên gọi Đào Phương có biệt hiệu là Đang bình Phù
- Thủy vì ông ta có biệt tài đi trên nước như cánh bèo nổi lướt đi như chạy
 - trên đường bộ vậy. Tính tình ông ta cũng khoáng đạt lắm, nhà có tiền của

nuôi bạn bè, trợ cấp người nghèo, tiêu sài cho hết rồi đi làm thuê kiếm ăn

lần hồi, trong nhà tuyết không có lấy một đồng tư hữu. Vạn Thặng nhân cũng tiếp cho có chuyện, chặc lưỡi mà nói: - Trên đời có những bậc tài giỏi như vậy, thật tôi không hay không

biết, đáng tiếc biết chừng nào?

- Chà, còn nhiều người kỳ tài nữa chớ, một lúc nói sao cho hết, giờ có

một điều . Viên Ngoại gọi cho tôi vài ba tên gia nhân lại đây để tôi sai

khiến.

Vạn Thặng chẳng biết chuyện chi nhưng cũng cho gọi Lương Phúc là

gia nhân thân tín lại để Tế Điên sai bảo. Tế Điên miện sặc hơi rượu, giả

tỉnh giả say, ghé sát vào tai Lương Phúc mà nói thầm, chỉ thấy Lương Phúc

gật gật rồi bỏ ra đi.

Thực ra thì Tế Điên nói chuyện giang hồ đâu phải là nói tào lao, ngay

từ khi vào tiệc thì Trần Lượng cũng lần đến Lương Gia Trang đứng rình để

xem hành động của vị sư kỳ quái, nhân nghe nói đến những tên hảo hán,

thì ra nhừng người vừa kể đều là bạn thiết với Trần Lượng, bởi chàng có tên

Thánh Thủ Bạch Viên cũng cùng là một tước hiệu trong nhóm giang hồ. Vì

thế trong lòng Trần Lượng hết sức nghi ngại nghĩ thầm: Hòa Thượng này lạ

quá vì sao trong đám lục lâm hảo hán lão nhận biết hết cả? Đang lúc nghĩ ngợi lan man chợt thấy vô số gia nhân tề tựu, kẻ cầm

côn, người vác bổng, sách đèn, đốt đuốc, vây bọc xung quanh đương nhiên

- Trần Lượng bị lọt vào giữa, mà miệng chúng thì la lên: Bắt cướp! Bắt cướp!
- Bấy giờ Trần Lượng mới sực tỉnh nghĩ ra, lúc Tế Điên gọi gia nhân lai
- gần là bảo đi triệu tập gia nhân để vây bắt mình, mà hình như nhà sư cũng
- đã biết rõ tông tích của mình là bạn với cánh giang hồ nên mới lôi tên
 - Khiêu Tuyết Vô Tích và Đang Bình Phù Thủy ra hỏi Viên Ngoại mà tức là

nói cho mình chột dạ.

- Trần Lượng tự nhiên thấy mình khiếp phục, tuy nhiên trước sư hò hét
- của số đông gia nhân cũng vội rút đao thủ thế và nói to lên:
 Quí vị không cần vây, tôi đây chẳng phải giặc cướp chi đâu? Nhân đi
- qua đường thấy nhà sư lạ thì muốn dòm nom cho thoả tính hiếu kỳ vậy thôi,
 - xin chớ hiểu lầm. Nói xong lựa chổ nhảy vọt ra trước ánh đèn cho mọi

người trông thấy.

- Khi Trần Lượng nhảy xuống thì tay cầm đao sáng loáng, nên lũ gia định
 - hoa mắt đều lảnh tránh ra xa. Trần Lượng, nhân thế múa một đường đao
 - biểu diễn cho mọi người khiếp sợ, rồi nhắm Lương Phúc chém dứ một nhát,
- đoạn nhảy phăng ra khỏi vòng vây, vừa toan tẩu thoát, thốt Tế Điên lắc
- mình một cái đã thấy hiện ra trước mặt, Trần Lượng hoảng hồn bỏ chạy
- không khác ma đuổi, chẳng kể Đông, Tây, Nam, Bắc, may thay thoát được
- ra cửa, rồi cứ thẳng đường cắm cổ chạy một mạch về Tường Vân Quán.
 - Tế Điên không bỏ, cứ lững thững đuổi theo, khi đên Quán

Tường	Vân

trong lên trên chính diện đã bị cháy rụi, chỉ còn căn phía sau trông thật

điêu tàn. Trần Lượng vội kêu to lên:

- Sư huynh Diệu Thông đâu, mau tiếp tay với ta!

Vừa dứt lời, ngoảnh lại thấy Tế Điên đã ở kế bên thì thốt co rúm tay

chân như con cua gập ếch, mặc dầu hắn ta sức lực có thừa. Và từ xưa vốn

tự nhận là tay hảo hán. Nhưng trước vẻ oai nghiêm của Tế Điên, tự nhiên

đâm hoảng sợ.

Diệu Thông thì mặt mũi bơ phờ vì vừa chữa cháy xong lại gặp cảnh

Diệu Hưng tử nạn, đang vô cùng xúc cảm, nên khi thấy Tế Điên chợt như

người trúng phong líu lưỡi không nói nên lời, ngã ngay xuống đất.

Tế Điên thấy vậy động tâm từ bi, tiến đến cúi mình đỡ Diệu Thông

dậy, ôn tồn bảo:

- Đạo gia! Cớ chi mà sợ hãi vậy?

Diệu Thông hồi tỉnh ngước mắt khẩn cầu:

- Xin Thánh Tăng đại phát từ bi, tôi vốn chẳng phạm tội chi, chỉ bởi sư

huynh tôi là Diệu Hưng muốn có tiền của xây cất lại Tường Vân Quán mà

ra nông nỗi. Khi sư huynh tôi mất đã tỏ ra hối hận mà trốn trăng, cũng vì

nghiệp ác quá nhiều mà vướng khổ, không dám oán trách Thánh Tăng, cầu

xin Thánh Tăng cứu vớt cho tôi.

Tế Điên cười, dịu dàng vỗ vai Diệu Thông:

- Ta vốn biết tâm địa của con khá tốt! Ta đến đây cốt cứu độ cho

những ai hối lỗi, nay Diệu Hưng trước khi nhắm mắt đã biết

hối quá, con

mau mau dẫ ta đến cứu chữa cho hắn.

Diệu Thông khóc lớn, bạch rằng:

- Sư huynh Diệu Hưng đã chết, vừa mới chôn phía sau quán. Tế Điên gật đầu, cười bảo:

- Không sao! Hãy dẫn ta đến nơi.

Nói xong Tế Điện phăng phăng đi trước. Diệu Thông và những người

trong quán lục tục theo sau. Lương Viên Ngoại, Lương Sĩ Nguyên và gia

nhân tại Lương Gia Trang cũng vừa tới nơi, thấy vậy cũng đều theo chân Tế

Điên khá đông. Tới nơi mọi người nhìn thấy một nấm mộ mới đắp sơ sài nơi

ấу.

Tế Điên sai người đào lên. Một người tiến lại nói:

 Người chết thật rồi, đào nữa mà chi. Họa là có phép cải tử hoàn sinh.

Vả lại đạo sĩ vì bị nhà sư đánh chết, nay có đào lên khi nhìn thấy nhà sư,

cũng tức đến trào máu. Đâu còn cách gì cứu chữa được nữa. Tế Điên ngoảnh lại như có ý hỏi Diệu Thông, để thử tâm tính. Diêu

Thông thì chân thực, nhất tâm khẩn nguyên nên không có sự nghi ngờ, quỳ

xuống đính lễ, một hai xin Thánh Tăng ra tay cứu vớt. Tế Điên mặt mày hớn hở khen rằng:

- Lành thay! Lành thay! Những người đã biết vị người mà hối quá.

Diệu Hưng đã có phần phúc duyên cũng bởi tại con, để ta ra tay tế độ.

Nói xong quay bảo gia nhân của Lương Gia Trang kịp mau khai quật

phần mộ Gia nhân kẻ cuốc, người thuổng đào bới một chốc lôi xác Diệu

Hưng lên. Mọi người thấy xác đã bị cháy đen lở loét. Tế Điên

tự tay sốc

thây Diệu Hưng lên, đoạn ghé miện thổi phù một cái rồi thét to:

- Người biết hối lỗi, lỗi đà tiêu diệt. Hồn phách Diệu Hưng tan dần ác

kết, nhập xác phàm, giải trừ oan nghiệt! Tiếng thét của Tế Điên vừa dứt, mọi người thấy đôi mắt Diệu Hưng

đang nhắm nghiền, chợt động đậy rồi dần dần mở ra. Một giọt nước mắt

cũng từ khóe mắt ứa ra. Tế Điên cười lên ha hả bảo:

- Diệu Hưng, ngươi chưa sám hối, còn đợi đến bao giơ. Diệu Hưng vẫn nằm y nguyên, nhưng miệng lắp bắp:

- Con xin sám hối! Xin Sư Phụ từ bi cứu độ!

Tế Điên liền móc trong túi ra một viên thuốc đen đen, một viên đo đỏ,

sai lấy chén nước, hòa đều hai viên cho Diệu Hưng uống một nửa, còn một

nửa thì bôi vào các chỗ bị cháy xém.

Lạ thay, thuốc bôi đến đâu, người Diệu Hưng chẳng khác cây khô tươi

lại. Diệu Hưng chợt nhỏm dậy, quỳ mọp bên gối Tế Điên. Mọi người hiện

diện thấy phép lạ cũng đều quỳ xuống một lượt. Chợt phía trái nhà có tiếng lao xao:

- Quả thật Thánh Tăng! Quả thật Thánh Tăng.

Mọi người nhìn ra thì là Trần Lượng. Tế Điên ngắc tay bảo:

 Tên kẻ cướp kia! Ngươi còn chưa chịu qui y còn đợi đến bao giờ!

Trần Lượng nghe gọi mình là kẻ cướp, thì lòng tự ai thốt nổi lên, liền

nhảy vọt ra quắc mắt đứng nhìn, nói giọng hần học:
- Cớ chi nhà sự gọi ta là kẻ cướp ? Trong suốt một đời, ta

chưa hề lấy

không của ai, cũng chẳng giết người, sao là kẻ cướp được! Tế Điên chậm rãi:

- Không lấy không, không giết người! Nhưng nhận lời đi xem xét tình
- hình, mà khi đã rõ ngọn nguồn lại bỏ trốn lủi một nơi, khiến người chờ
- mong, không biết đường sáng mà theo, đây là tâm địa của phường kẻ cướp.

Kẻ cướp lời hứa với bạn bè! Như thế có phải chăng? Nghe Tế Điên nói đúng sự duyên, Trần Lượng vội vàng sụp lạy, xin

nhận lỗi mình, và đính lễ để xin được qui y theo hầu Tế Điên làm đê tử.

Tế Điên bảo:

- Ta nay chỉ có một manh áo rách, một chiếc gậy cằn, ăn thì ba đâu ăn
- đó, rượu cũng được, cơm thịu cũng là, ngủ thì hoặc dưới gốc cây hoặc nơi

miếu cổ, hay gì đâu mà nhận lấy làm thầy. Trần Lượng cúi đầu bạch:

- Tôi vốn không vợ không con, tính tình vốn ưa chuyện lục lâm lạc
- thảo, lấy của người giâu giúp đỡ người nghèo, nay thấy Thầy không màng
 - của thế gian, lòng chỉ cốt vì thế gian mà ra tay tế độ. Ây cũng bởi Thầy ăn
 - chẳng có nơi, ngủ không có chốn mà tôi đính lễ tôn làm Sư Phu, còn như
 - Tăng chúng quần áo bảnh bao, lên xe xuống ngựa, chùa miếu nguy nga thì
 - có khác gì kẻ tục ở đâu. Lòng tôi thanh mà! Đâu chịu qui phường giả tu trần

tục! Xin Sư Phục từ bi tế độ.

Tế Điên ngửa mặt lên trời cười lên sằng sặc:

- Thiện tai! Thiện tai. Âu Cùng nhân duyên tiền kiếp. Từ nay ngươi hãy

theo ta.

Mọi người chứng kiến đều quỳ cả xuống xin làm đệ tử. Tế

Điện khoát tay mà bảo:

- Đệ tử ! Đệ tử. Khắp thế gian ai không là đệ tử. Biết sửa điều quấy,

làm điều lành, đó là đệ tử của ta và là đệ tử của Phật. Người tại gia mà biết

trau sửa làm lành thì hết thẩy đều là con Phật. Kẻ bận áo tu mà chuyên làm

việc dối đời đó là "khi báng Tam Bảo". Đi theo ta mà không chịu được sự

khổ, theo có ích gì?

Diệu Hưng và Diệu Thông đồng năn nỉ cho được cải lốt làm Tăng. Tế

Điện bảo:

- Tăng sĩ hay Đạo sĩ có khác gì đâu? Cũng tỷ như người tu theo đao Lão

Tử, thì phải niệm thiện, dùng pháp thuật học được mà cứu giúp nhân dân.

Làm điều ác là tự đốt thân. Tăng sĩ cũng vậy, nếu chỉ dựa vào chùa cảnh

làm kế sinh nhai, bầy trò cúng bái thu của thập phương, riêng mình tư lợi,

vinh thân, phì gia, tiêu pha sẵng của mười phương hiến cúng, ăn bám xã

hội thì đó là hạng ma Tăng. Bỏ áo Đạo sĩ theo với Tăng hàng mà không làm

lợi ích gì cho thiên hạ đâu bằng làm kẻ tại gia, tự nuôi tự dưỡng còn đỡ tồi

tệ, vì không ăn hại của thập phương tín thí.

Mọi người nghe thuyết pháp, đồng sụp xuống lậy. Lương Vạn Thông vội

tiến lên thỉnh Tế Điên về Lương Gia Thôn mở tiệc ăn mừng. Tế Điên xua

tay bảo:

- Khỏi! Khỏi! Ta có việc phải đi.

Nói xong dắt Trần Lượng từ biệt mọi người thẳng nẻo bờ

sông tiến bước. oOo

Khánh vân cư sĩ

Tế Điên Hoà Thượng Đánh máy: Lâm Đại Ngọc

Hồi 23

Chân Trời Góc Bể, Mười Năm Thấm Thoát Mối Đạo Tình Nhà, Tế Độ Ba Sinh Đây nói về Binh Bộ Thượng Thư Mong An Toàn, vốn là cậu ruột Lý Tu Duyên, kể từ sau khi Tu Duyên để lại bài thơ lưu giản, biết cháu có

chí xuất gia, nhưng ngặt vì anh chỉ có một con đã giao cho mình

trông nom săn sóc, nhớ lời phó thác phải làm sao trọn phận người

còn để được yên lòng người khuất liền sai Lý Phúc đem đủ tiền lượng tìm

kiếm khắp nơi.

Con Mông An Toàn năm sau thi đỗ Tiến Sĩ, làm quan Hàn Lâm, nhưng

vì Mông Bìng Bộ yếu đau nên từ quan về phụng dưỡng cha gia .

Nhân một hôm Mông Toàn Chân thưa với cha:

 Con nghĩ anh Tu Duyên cốt cách thanh kỳ, nếu xuất gia đầu Phật tất

cũng tìm nơi cảnh trí u nhàn thanh nhã, con muốn xin phép cha sang Ngũ

Ddài Sơn, dạo cảnh Tầy Hồ đến cảnh chùa u tĩnh, may thấy được chẳng?

An Toàn nói:

- Con nghĩ thế là phải lắm, anh Tu Duyên của con vốn có căn tu nhưng

ta nghĩ đến dòng họ Lý, cần phải có được người hương khói phụng thờ, vậy

nếu có gặp, con nên gắng khuyên nhủ anh con trở về giữ

tròn hiếu đạo.

Toàn Chân được sự ưng thuận của cha liền khiến Lý Phúc sắp sửa tiền

nong, hành trang đầy đủ đi tìm họ Ly . Lý Phúc thưa:

 Con chắc rằng tiểu chủ vì hoàn cảnh có tang không được đi thi nên

đã tự mình tiến kinh để quyết được danh đề hổ bảng, nên trong ba năm lăn

lộn con đã đi hầu khắp các miệt kinh thành hỏi thăm tin tức, xong chẳng

thấy vân mòng. Kỳ này công tử lại đi tìm thì biết tìm đâu? Toàn Chân nói:

- Tính tình của bào huynh ta khác hẳn người thường, anh đâu phải là

người ham chuộng công danh. Cứ như bài thơ lưu giản có câu:

Đài sen khuya sớm khêu nguồn giác Cảnh tịnh hôm mai tỉnh giấc nồng.

Thì chắc bào huynh ta tất xin qui y đầu Phật nhưng không hiểu sao mà

gần mười năm nay không thèm lai vãng về nhà. Dù có đi tu nhưng mấy ai

quên hẳn gia đình. Thường thấy thiên hạ, thân là Sa Môn, nhà cửa không

nơi bám víu mà cũng cố tìm lấy vài người trong họ ngoài làng để thường đi

lại, đằng này bào huynh ta của cải để lại nào có thiếu gì. Cha ta cũng mong

anh về để giao lại gia cư điền sản.

Trên đường thiên lý, ngày lại ngày, hai thầy trò Toàn Chân đi khắp các

nơi tìm kiếm, một ngày kia đến cảnh Tây Hồ dạo xem phong cảnh, hỏi

thăm các chốn am thiền nhưng không ai biết vị Thiền Sư nào tên gọi Lý Tu

Duyên.

- Một ngày kia, Mông Viên Ngoại vì trông ngóng tin con tin cháu mãi
- chẳng thấy về, lòng những âu sầu, lại nhân tuổi già sức yếu, thành thử
 - nhuốm trọng bệnh, coi mòi nguy kịch.
- Mông Vĩnh và Hàn Quân Anh khi ấy cũng đều thi đỗ Tiến Sĩ, thu chức
- Hàn Lâm ngay tại vùng quê, thường đến hầu kiến Mông Binh Bộ, khi thấy
 - người lâm trọng bệnh vội sai gia nhân Mông Tam đi rước Toàn Chân.
 - Đây nói về Tế Điên, sau khi từ biệt mọi người ở Tường Vân Quán, ủy
 - Lương Viên Ngoại xây dựng lại và khiến hai đạo sĩ Diệu Hưng, Diệu Thông
 - cứ ở lại trụ tì, rồi dắt Trần Lượng chạy bay ra miệt bờ sông. Trần Lượng
 - không hay sự thể, nhưng cũng đành nhắm mắt chạy liều. Khi tới mé sông,
 - chợt thấy một chiếc thuyền dong buồm sắp chạy. Tế Điên gọi to lên:
 - Bớ thuyền! Bớ thuyền! Mau mau đứng lại cho chúng tôi lên.
 - Trong thuyền có một chàng ăn mặc dáng vẻ vị công tử con quan và
 - một người có vẻ tráng đinh ngó ra, thấy một nhà sư gầy guộc rách rưới thì
 - liền ngắc tay bảo lái đó kíp dong thuyền rời bến. Tế Điên thấy vậy gọi giật
- lại, nhưng chiếc thuyền đã nhổ neo, vượt khỏi bờ chừng ba, bốn trượng, chỉ
- thấy Tế Điên phi mình một cái, thoắt thôi đã đứng ngay tại mé thuyền.
- Trần Lượng là tay vũ dũng nhưng vì thuyền cách bờ khá xa nên đành cứ

loay hoay không biết cách nào mà xuống cho được. Tế Điên nhẩy xuống thuyền xong liền nắm ngay lấy tay người lái quắc

mắt bảo:

- Thuyền đi, ta gọi, cớ chi không áp mạn vào bờ, lại cứ phóng ra?

Người lái đò có vẻ khinh bỉ, nhổ toẹt một cái, nói:

- Thuyền này là của một khách thuê riêng, không phải đò chung, ba ai

cũng chở. Hòa Thượng có đi thì gọi thuyền khác. Tế Điện cười bảo:

Ngươi ngại ta không có tiền hay sao ?
 Người lái đò lặng im tỏ vẻ đồng ý. Tế Điên liền lấy ra một đĩnh bac

bảo:

 Liệu chỗ này trả đủ tiền đò chăng? Tuy nhiên ta có việc nói chuyện

với công tử con quan Binh Bộ hiện nay đang ở trong thuyền này.

Người lái đò thấy tiền thì hoa cả mắc, lại thấy nói người đi đò là con

quan Binh Bộ Thượng Thư mà Hòa Thượng có quen biết thì tỏ ngay vẻ khúm

núm nói:

- Bạch Hòa Thượng, xin người từ bi, để chúng con xin vào thông báo.

Tế Điên khoát tay mà bảo:

 Khỏi phải thông báo, ngươi hãy rạt thuyền vào bờ cho đệ tử của ta

lên.

Người lái đò líu ríu vân lời, còn Tế Điên đi thẳng vào khoang thuyền

mà gọi to lên:

- Mông Toàn Chân nhận được ta chăng? Quả thật, công tử đi thuyền là Mông Toàn Chân và Lý Phúc nhân đi tìm Lý Tu Duyên không thấy, thầy trò thẳng nẻo Tây Hồ thuê thuyền vãn

cảnh, nay nghe tiếng gọi, ngạc nhiên ngó ra, chỉ thấy nhà sư gầy guộc lúc

nãy đã gọi đò nhưng ngại là phường đạo tặc nên bảo lái đò không chở, cớ

sao nay lại có mặt dưới đò và gọi sách mé làm vậy? Riêng Lý Phúc vì đã từng hầu hạ Tu Duyên lâu ngày, nay tuy đầu dãi

phong sương, mặt mày hốc hác, đầu cạo trọc nhẵn, nhưng vẫn không mất

phong thái thuở xưa, nên Lý Phúc chỉ ngờ ngợ mấy phút rồi thốt kêu lên:

Phải Tu Duyên công tử đấy không?
 Tế Điên cả cười:

- Ngày nay phải nói là: "Bạch Hòa Thượng Tế Điên tục danh là Lý Tu

Duyên".

Toàn Chân nghe nói vùng ôm lấy Tế Điên khóc rống lên. Lý Tu Duyên

cũng khóc. Làm cho Trần Lượng khi ấy đã xuống được thuyền đứng ngẩn ra,

chẳng biết đầu đuôi câu chuyện ra sao?

Toàn Chân thấy Trần Lượng là người lạ liền hỏi Tế Điên. Tế Điên liền

thuật lại và cho biết đó là đệ tử theo hầu. Toàn Chân liền mời tất cả vào

trong khoang thuyền sai pha trà, rồi hỏi:

- Vậy! Bạch hiền đệ Hòa Thượng đã chứng gì chưa?
- Cũng mới ăn xong, nhưng nếu có rượu uống thì càng tốt. Toàn Chân ngạc nhiên:
 - Người tu hành cũng uống rượu sao? Tế Điện nói:
- Chuyện ấy sẽ giải thích sao! Có rượu hãy cứ lấy ra, uống cho đỡ khát.

Toàn Chân liền sai lái đò lấy rượu. Tế Điên bưng cả vò tu

từng hơi ừng

ực, rồi bỏ xuống khà một tiếng, nhìn ra ngoài khoang mà nói:

- Đây rồi! Đây rồi.

Mọi người đều hết sức ngạc nhiên, chưa kịp hỏi thì chợt thấy một chiếc

thuyền khác ngược chiều đi đến. Tế Điên chui ra khỏi khoang mà gọi:

 Phải thuyền Mông Vĩng, Mông Tam đấy không?
 Tiếng hỏi vừa dứt, liền thấy thuyền đó từ từ áp mạn và một người từ

phía trong khoang ăn mặc ra vẻ quan sang, chui ra hỏi:

- Ai gọi chi đó?

Tế Điên quay bảo Toàn Chân:

- Cựu phụ (Tức Mông An Toàn - vì Tế Điên phải gọi An Toàn là câu

ruột) đau nặng, cho người đi tìm, may gặp nơi đây, cùng sang cả một thuyền

mà về cho kịp.

Ngay khi ấy hai thuyền giáp mạn, cùng nhận ra nhau. Riêng Mông

Vĩnh còn ngơ ngần mãi mới nhận ra được Lý Tu Duyên. Và, bât cười thốt:

 Người ngợm thế này, giá thử gặp nhau giữa đường thì làm sao mà

nhận ra được?

Tế Điên cười lên khanh khách, ngâm vang:

Thế gian hoa mắt áo quần sang ha Thượng cần chi phải điểm tran

Hòa Thượng cần chi phải điểm trang Đẹp lắm tổ càng đam trược lắm

Ăn nhờ tín thì chớ huênh hoang!

Tất cả đều cười rộ, riêng Tế Điên cười cười nói nói giọng điên khùng

lúc có lúc không, tính tình khác hẳn khi xưa. Thậm chí Mông Vĩnh cũng

không còn thấy lại được một chút gì là hình dáng tâm tính

thuở xưa, nên

hết sức lạ lùng. Tế Điên thì cứ thản nhiên uống rượu ừng ực, quăng vò lăn

lóc trên khoang và hát vang:

Ta vẫn là ta chẳng khác gì

Người đời thấy khác bởi ngu si

Thuở xưa Công Tử giờ Hòa Thượng

Tăng, Tục đôi đường chữ tỉnh mê!!!

Mọi người sang chung một thuyền. Thuyền xuôi buồm thuận, không

mấy ngày về đến Thái Châu, kéo nhau lên bờ thẳng Mông Gia Trang tiến

bước.

000

Khánh vân cư sĩ

Tế Điên Hoà Thượng Đánh máy: Lâm Đại Ngọc

Hồi Kết

Độ Cho Cậu, Tế Điên Dùng Phép Lạ

Thăm Mộ Cha, Hòa Thượng Lập Đàn Trai Thuyền vừa áp mạn bến Thái Châu, Tế Điên vội vã nhẩy phăng lên bờ, rồi cắm đầu rảo bước. Mọi người lục tục chạy theo. Tế Điên đi

nhanh như gió, làm mọi người chạy theo thở không kịp. Lý Phúc gọi

to:

Xin công tử Hòa Thượng đi chậm cho các công tử con theo với. Đến

con chạy theo còn bở hơi tai thì các công tử theo sao kịp? Tế Điên chẳng nói chẳng rằng, chỉ ngoái lại vẫy một cái, rồi thủng

thẳng đi . Mọi người phía sau từ khi được cái vẫy tay của Tế Điên thoắt thấy

nhẹ bỗng, cất những bước dài mà đi không thấy mệt. Khoảng xế chiều mọi người mới về Mông Gia Trang.

- Tế Điên đi thẳng ngay vào phòng Mông Viên Ngoại. Lúc ấy bênh tình
- Viên Ngoại quá trầm trọng, đang cơn hấp hối. Cả nhà chỉ còn chờ Mông
- Toàn Chân trở về để lo liệu việc tang ma ... Tế Điên bước vào thư phòng,
- trông tình cảnh ấy thốt động tâm miệng lâm râm tụng chú, đứng lặng một
- hồi. Rồi dùng tha tâm thông khẩn nguyện, một phút qua đi, Mông Lão đang
- hồn mê bất tỉnh, chợt như có ai đánh thức, mở bừng mắt ra, nhìn thấy đầy
 - đủ con cháu và một vị La Hán đứng ngay đầu giường liền chắp tay lạy.
- Tế Điên nhập định biết rằng cậu mình đã vừa nhập cõi thọ, nhân nghĩ
- ân sâu niệm nguyện cầu cho Mông An Toàn được thêm một giáo đặng chu
- toàn mọi việc gia đình. Lời nguyện hầu như ứng nghiệm nên chỉ vài phút
 - sau, Mông Viên Ngoại tỉnh táo như thường. Ông cho biết trong lúc hôn mê
- có một vị Đại Bồ Tát cầm cành dương liễu vẩy nước lên đầu liền thấy người
- nhẹ hẳn đi. Vị Bồ Tát lại bảo: "Nhờ có sự nguyện cầu của Kim Thân La Hán
- nên rảy nước Cam Lộ ra tay cứu độ, cho An Toàn được sống thêm mười hai năm nữa".
- Mông Toàn Chân nghe cha nói, lòng những bồi hồi, rồi không ai bảo
- ai, cả nhà từ trẻ chí già, cả Mông Vĩnh là bạn xưa cũng đều sụp lậy Tế
- Điên. Tế Điên tươi cười đỡ mọi người dậy, nhân đó khuyến hóa mọi người
- phải nên tin theo phép Phật nhiệm mầu, nếu mình tự tu tự

chứng là có thể

độ thoát cho bất cứ ai, một khi biết ăn năn sám hối hay tâm thành hướng

nguyện.

Từ đấy toàn gia Mông Viên Ngoại và cả hàng quận hàng ngày nườm

nượp đến xin làm lễ qui y Thánh Tăng. Cũng từ đấy, toàn gia không ai gọi

Lý công tử mà chỉ một câu Bạch Hòa Thượng, hai câu Bạch Hòa Thượng,

đôi khi xưng tán Thánh Tăng, kính trọng Tế Điên như là Phật sống vậy. Tế

Điên nhân nghĩ công ơn dưỡng dục, liền thưa với cậu, sửa soạn lễ vật ra

thăm mộ phần của Lý Mậu Xuân mà Mông Thị. Đối trước mộ phần khói

hương nghi ngút, Tế Điên thoắt thấy động tâm liền quay lại nói cùng An

Toàn:

- Không xong! Không xong! Thân phụ, thân mẫu cháu hiện vẫn bị giam

tại nơi địa ngục vì kiếp xa xưa đã từng phạm giới khi báng Tam Bảo.

Nói rồi tất cả về nhà, khiến gia nhân sửa soạn trai đàn. Tế Điện thân

đi thỉnh chư Tăng trong vùng. Dùng đạo nhãn quan chiên biết rõ người nào

tu thật, người nào tu giả. Những vị chân chính Thuyền Sư được mời lên bảo

toạ, Tế Điên thân vào hành lễ thỉnh mệnh ban phái từ tam kỳ nguyện vong

phụ vong mẫu sinh sang Tịch Cảnh.

Đàn tràng phụng tụng suốt bẩy ngày đêm. Đêm tạ quá, Tế Điên chợt

cười lên ha hả và sai lấy rượu thịt dọn ra đánh chén túy lúy càn khôn. Các vị Thượng Tọa phó đàn đều bưng miệng cười. Riêng vị Thủ Toa biết Tế

Điên là Kim Thân La Hán nay đội xác phàm phải làm ra vậy, nếu không sẽ

gặp nhiều điều chướng ngại, nên chỉ chắp tay niệm động chân ngôn rồi xin

cáo từ trở về Tịnh xá.

Ngày hôm sau, trong khi cả nhà đang bàn tán xôn xao về Tế Điên

không đâu dở chứng điện khùng thì Trần Lượng tiến đến thưa rằng:

 Kính bạch Viên Ngoại . Sư Phụ Tế Điên không biết đi đâu biệt tích tự

chiều hôm qua.

Mọi người lật đật tìm đến trai phòng chỉ thấy phòng ốc vắng tanh, một

mảnh hoa tiên treo bên cửa sổ có bài thơ lưu giản:

Thầy Tu đâu có luyến gia môn Mây nước là nhà ... tịch diệt tôn

Hoa tuệ sáng ngời in lối đạo

Thuyền nan một lá thánh thơi hồn!

Cả nhà biết Tu Duyên lại đã vui miền Sơn Thủy thích thú Yên Hà, nên

chỉ biết thiết bầy hương án lạy vọng không trung khẩn cầu Thánh Tăng chứng dám.

*

* *

ĐOẠN KẾT

Một ngày cuối xuân, bên bờ Tây Hồ, khác thừa lương đang tấp nập

ngắm nhìn phong chèo thuyền hưởng thú trăng nước vòn hoa. Chợt một nhà

sư chống tích trượng, quần áo rách bươm, vừa đi vừa cười sằng sặc. Đến

bên Tây Hồ kêu thuyền đi về Giang Tả. Người lá đò thấy nhà

sư rách rưới

ngần ngừ không chở, nhà sư liền cầm cả đĩnh bạc quăng toạch xuống

thuyền vừa cười, vừa nói:

Chú chê ta rách rưới không có tiền trả hay sao?Dạ, không phải thế!

- Vậy cớ sao thấy ta không chở?

- Tại vì cả ngày hôm qua chở mệt, sáng nay cũng đã làm việc quá

nhiều, mong Hỏa Thượng đi thuê thuyền khác!

 Không! Ta nhắm có một thuyền của ngươi thôi, không chở được để ta

chở giúp.

- Bạch! Người gầy gò như thế chở sao nổi thuyền, mệt đến đứt hơi. Vả

lại Hòa Thượng là bậc tu hành sao đi làm việc thế gian cho thiên hạ phẩm

bình.

- Ta đây yếu nhưng chở được thì thôi, cần chi ngươi phải lo hộ! Còn

nhà sư làm việc đời thì có ngại chi. Việc đời, việc đạo. Việc đao, viêc đời.

Đạo Đạo, Đời Đời, có khác nhau là mấy. Trên thế gian hễ ai tu thiện là làm

việc đạo, trái lại ai làm sự quấy đó mới là việc đáng khinh. Nhà sư bước xuống thuyền, người lái đò đưa chèo cho chở, nhà sư sẽ

chống con sào xuống nước, đẩy đi một cái, chợt như có sức mạnh vô hình

con thuyền đi vùn vụt, mở lấp trong sương.

Tế Điên vừa chèo vừa hát, lời ca trong mây nước vang vang: Đời người thấm thoát, chừ phù sinh giấc mộng! Thân người nhỏ nhen chừ, biển trời lồng lộng Thấm thoát qua mau, hết trẻ đến già Ngoảnh lại người thân, bao người khuất bóng Ta Tế Điên chừ thuở trẻ nhàn phóng

Vì ngán nỗi đời chừ danh lợi nguội lòng Một thân ta chừ của Thiền tìm đạo Mang thân cứu khổ chừ thiền môn hao hao Cuộc đời tao loạn chừ riêng ta với ta Cứ đi đường chánh chừ quyết tránh lối tà Ta Tế Điện chừ vì đời cam khổ Áo ta rách chừ thương người khốn khó Rươu chén say chừ thương kẻ dang say Say trong cuộc đời chừ Trầm Luân không hay Ta yêu nhân loại chừ yêu vì đạo pháp Bao kẻ đam mê chừ cõi đời phúc phươc Một thân điên khùng chừ ta điên, ai điên Một chiếc gậy cần chừ, ai được ta được. Ngày nay trở về chừ cứu đô gia hương Thăm nom phần mô chừ biết bao sót thương Trai đàn thiết lập chừ kỳ nguyên vang vang Hai thân siêu sinh chừ, thiên ha cùng sang Trần duyên đã dứt chừ ta lai lang thang Gập cảnh trái ngang chừ ta quyết cưu mang Báo ân Tam Bảo chừ xứng danh Tăng hàng! Tiếng hát ngân vang trong sương, thoắt thôi nhìn lại ông lái đò thiêm thiếp ngủ vùi. Thuyền đã đến bờ, Tế Điền vươn mình một cái hoá thành một đạo hào quang sáng chói. Ông lái thức dậy thì thấy chỉ có chiếc thuyền không bồng bềnh. Không gió mà vôi lìa bờ trôi đi phăng phăng không sao ghìm lại được. Khi ấy người lái thuyền mới biết đã hân hạnh gặp vị Thánh Tăng, nhưng tiếc rằng có mắt không ngươi nên cứ gọi Sư Điện. Càng nghĩ càng hối hận liền nhắm không trung quỳ xuốn lạy ba lạy.

Lạy xong chiếc thuyền dừng lại, ông lái đò lúc ấy mới lấy chèo thong thả chèo đi. Xa xa đâu đó chợt có tiếng ca vang vang:

Trời cao chứng một lời nguyền

Tôi còn chừ việc đời còn siêng

Quyết đem đạo pháp xây dựng mối giềng

Cho thiên hạ quay về nẻo "thiêng"

oOo Lời cuối: Cám ơn bạn đã theo dõi hết cuốn truyện.

Nguồn: http://vnthuquan.net Phát hành: Nguyễn Kim Vỹ.

Nguồn: Nhan Mon Quan Được bạn: Thành Viên VNthuquan đưa lên vào ngày: 27 tháng 12 năm 2003